

TỰ DO NGÔN LUẬN

Chủ nhiệm
Lm CHÂN TÍN
Ban biên tập
Lm NGUYỄN VĂN ĐÀI
Lm PHAN VĂN LỢI
Lm NGUYỄN VĂN LÝ
Gr NGUYỄN KHẮC TOÀN

Tiếng nói của Người Dân Việt Nam đòi Quyền Tự Do Thông Tin Ngôn Luận

Chính trị hóa một Đại lễ tôn giáo !!

Các chế độ độc tài từng xuất hiện trên thế giới như quốc xã Đức, phát xít Ý, quân phiệt Miến, Nhật... thường chỉ thi thố quyền lực độc tôn trên phương diện kinh tế và chính trị. Riêng chế độ độc tài Cộng sản có cái đặc biệt là toàn trị, nghĩa là muốn thống trị con người và xã hội trên toàn thể mọi phương diện, kể cả phương diện văn hóa và tinh thần. Đây là một chế độ, ngoài việc định hình lại cơ cấu kinh tế và chính trị của một quốc gia, còn muốn định hình lại chiều hướng văn hóa và tinh thần của toàn xã hội. Bởi lẽ cái học thuyết làm linh hồn cho nó vừa mang tính chính trị (cộng đảng độc tôn), vừa mang tính kinh tế (nhà nước sở hữu), lại vừa mang tính triết lý (vô thần duy vật). Lênin, thiên tài tội ác bậc thầy, đã thấy rõ đảng CS cần phải nắm trong tay không những quốc hội, pháp viện, chính phủ, công an, quân đội, truyền thông (điều này dễ dàng một khi đảng đã thu tóm quyền lực), mà còn phải khống chế cho được các lực lượng làm nên văn hóa và tinh thần của xã hội là giới trí thức và giới tu sĩ, có thể mới giữ được quyền lực lâu dài. Ban đầu, CS đã đàn áp đã man giới trí thức (chiến dịch Trăm hoa đua nở bên Trung Quốc và vụ án Nhân văn Giai phẩm tại VN là những ví dụ), và tiêu diệt giới tu sĩ của mọi tôn giáo (sách lược vô thần hóa trong mọi nước CS từ trước tới nay đã gây nên cái chết cho hàng triệu linh mục, mục sư, sư sãi...). Nhưng rồi, CS đã thấy hai giới làm nên đầu óc, trái tim, tinh thần của xã hội ấy không thể nào đàn áp hay tiêu diệt nổi, bèn nghĩ ra một kế sách khác: công cụ hóa! Đối với giới trí thức thì lừa vào các Hội trí thức, Hội nhà văn, Hội nhà báo, Hội nghệ sĩ... Đối với giới tu sĩ thì lừa vào Mặt trận Tổ quốc, Ủy ban đoàn kết, hay cho đông đảo hơn nữa là lừa vào các giáo hội do Nhà nước thành lập bên cạnh các Giáo hội chính truyền mà liền đó bị đặt ra ngoài vòng pháp luật. Thành ra trong chế độ CS, chẳng có lực lượng nào mà không bị đảng CS dùng mọi cách công cụ hóa cho bằng được!

Tại VN, hầu như ai cũng biết Giáo Hội Phật Giáo VN đã được nhà nước CS thành lập ngày 04-11-1981 từ đề án "Thống nhất Phật giáo" do ông Đỗ Trung Hiếu, một cán bộ cộng sản cao cấp thực hiện theo mệnh lệnh của Xuân Thủy, Nguyễn Văn Linh và Trần Quốc Hoàn. Chính nhân vật này, sau khi phản tỉnh, "hồi đầu thị ngạn", đã thuật lại tất cả những âm mưu biến Giáo Hội Phật Giáo thành một công cụ cho đảng và nhà nước. Ông cho biết: "*Nội dung đề án là biến hoàn toàn Phật Giáo VN thành một hội đoàn quân chúng. Còn thấp hơn hội đoàn, vì chỉ có tăng, ni, không có Phật tử; chỉ có tổ chức bên trên, không có tổ chức bên dưới, tên gọi là Giáo Hội Phật Giáo VN... Nội dung hoạt động là lo việc cúng bái chùa chiền, không có hoạt động gì liên quan tới quần chúng và xã hội... Cuộc thống nhất Phật Giáo lần này bên ngoài là do các hòa thượng gánh vác, nhưng bên trong bàn tay đảng CSVN xuyên suốt qua trình thống nhất để nắm và biến tướng Phật giáo VN trở thành một tổ chức bù nhìn của đảng*" (trích theo Võ Văn Ái, Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế, Paris).

Đã từ lâu, Giáo hội Phật giáo công cụ quốc doanh này chẳng làm nên trò trống gì cho đạo pháp (y như mọi Giáo hội quốc doanh và Ủy ban Đoàn kết quốc doanh khác), chẳng che chắn nổi cho tên họ pháp đồ tể đảng sau lưng mình đang bóp cổ đồng đạo của mình. Nhà cầm quyền CSVN vẫn nức tiếng là một trong 11 nhà nước đàn áp tôn giáo dữ dội nhất thế giới theo đánh giá của Ủy hội Tự do Tôn giáo Quốc tế của Hoa Kỳ hôm 02-05-2008 ở Washington. Ủy hội cho biết tình trạng tự do tôn giáo ở Việt Nam năm qua vẫn tệ hại. Số tín đồ bị trừ dập tuy có giảm nhưng các hành động sách nhiễu, bắt bớ, giam cầm, trừng phạt vẫn thường xuyên diễn ra, cho thấy nhà cầm quyền tiếp tục giới hạn tự do tôn giáo của dân chúng; và như thế VN đang bị đặt vào lại danh sách "Các nước cần quan tâm đặc biệt - CPC" (theo bản tin RFA ngày 02-05-08).

Để bộ mặt mình bớt lem luốc và bàn tay mình bớt vết máu, nhà cầm quyền CS năm nay đã đăng cai tổ chức đại lễ Vesak của Liên Hiệp quốc. Trang mạng Báo điện tử Đảng CSVN ngày 29-11-2007 đã giới thiệu việc này qua bài viết "Một minh chứng cho chính sách tự do tôn giáo ở Việt Nam", với dòng mở đầu như sau: "*Việc đăng cai tổ chức Đại lễ Vesak Liên Hiệp quốc 2008 tại Việt Nam thể hiện đường lối đối ngoại rộng mở, chính sách tôn giáo đúng đắn của Nhà nước Việt Nam, đề cao vị thế của Giáo hội Phật giáo Việt Nam trong khu vực và trên thế giới, góp phần đấu tranh có hiệu quả với các thế lực thiếu thiện chí với Việt Nam lợi dụng vấn đề nhân quyền, tự do tôn giáo để chống phá sự nghiệp xây dựng đất nước*". Tức là đảng cai tổ chức đại lễ Vesak LHQ để chống lại bất cứ ai khác biệt chính kiến với đảng, ở cả VN lẫn nước ngoài. Điều phối đại lễ là ông Nguyễn Thế Doanh, Trưởng ban Tôn giáo nhà nước. Cầm đầu các tiểu ban Tuyên truyền, An ninh, Tài chánh, Hậu cần cũng là các cơ quan nhà nước. Đọc diễn văn bế mạc là Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng và khai mạc đại lễ là Nguyễn Minh Triết, chủ tịch nước! Toàn là nhà nước cả! Thật diễm phúc cho Giáo hội Phật giáo VN !?! Bài báo trên kết luận: "*Trong xu thế hội nhập quốc tế, bối cảnh Việt Nam đã là thành viên của Tổ chức thương mại thế giới, là Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an Liên Hợp Quốc làm cho vị thế Việt Nam ngày thêm vững mạnh. Đây là một duyên lành cho GHPGVN có cơ hội giao lưu, trao đổi với các Giáo hội Phật giáo và Tăng già trên toàn thế giới, gắn kết tình thân hữu với bạn bè Phật giáo quốc tế...*". Tức là để xác định "công đức" của đảng CSVN trong tiến trình hội nhập với thế giới và giới thiệu Giáo hội Phật giáo quốc doanh với các Giáo hội Phật giáo và Tăng Già toàn cầu. Trên trang mạng Đàm Thoại Phật Giáo, thượng tọa Thích Nhật Từ (Tổng Thư ký Ủy ban Tổ chức) còn giải thích thêm về ý nghĩa việc tổ chức đại lễ Vesak như sau: "Đây là cơ hội quý báu nhất để thiết lập sự hiểu biết, cảm thông, hợp tác và tháo mở tất cả các gút kết giữa các GHPG của cộng đồng Việt kiều trên khắp thế giới đối với Chính phủ Việt Nam và GHPGVN" (www.damthoaiaphatgiao.net/diendan/showthread.php?t=532). Tức là nhằm thu gom các GHPG "ngoài luồng" về nhập chung một mối dưới băng hiệu Mặt trận Tổ quốc và cây gậy Chính Phủ VN. Bất kể những gút mắc về cuộc ám sát Giáo chủ Huỳnh Phú Sổ, Hòa thượng Thích Thiện Minh. Bất kể những đàn →

TRONG SỐ NÀY



- Trg 01 ► **Chính trị hóa một Đại lễ tôn giáo !!**
- Trg 03 ► **Kháng thư 21 phản đối những hành vi đàn áp....**
-Khối 8406
- Trg 05 ► **Thư ngỏ gửi Thủ tướng VN về Đại lễ Phật đản LHQ.**
-Tăng sĩ Thích Quảng Ba
- Trg 08 ► **51 nhân vật quốc tế yêu cầu CSVN chấm dứt đàn áp...**
-Phòng TTPGQT
- Trg 09 ► **Thông báo nhắc lại quyết định thu hồi cơ sở của Gx.**
-Giáo xứ Sáo Cát
- Trg 11 ► **Lời kêu gọi đoàn kết ngăn chặn họa Đô hộ Bắcphương**
-HT Quảng Độ
- Trg 13 ► **Hủy chương bạc Thế vận.**
-Trần Khải
- Trg 14 ► **Nhớ Bình Ngô Đại Cáo.**
-Ngô Nhân Dụng
- Trg 15 ► **Nỗi buồn thâm thúy. Cờ Tàu phủ kín non sông (thơ)**
-Trần Việt Yên
- Trg 16 ► **Việt Nam, mặt trái của 30-4**
-Phạm Trần
- Trg 17 ► **Tổ quốc trước cơn liệt-khùng nhân cách.**
-Hà Sĩ Phu
- Trg 19 ► **Hãy trả công bằng cho Dân nghèo, công lý cho Dân oan**
-Du Toàn Ân
- Trg 21 ► **Tiến sĩ Cầu Muối.**
-Đình Lâm Thanh
- Trg 23 ► **"Tội tích cực chống tham nhũng"!**
-Nguyễn Công Bằng
- Trg 25 ► **Tường trình tình hình Nhân quyền tại VN quý I-08**
-Ủy ban Nhân quyền VN
- Trg 28 ► **Hãy cứu giúp lao động VN tại Malaysia.**
-Trần Ngọc Thành
- Trg 32 ► **VN dung túng-can dự vào đường dây buôn bán người lao động**
-Liên minh CAMSA

PHẢN ĐỐI VIỆC CÔNG CỤ HÓA TÔN GIÁO

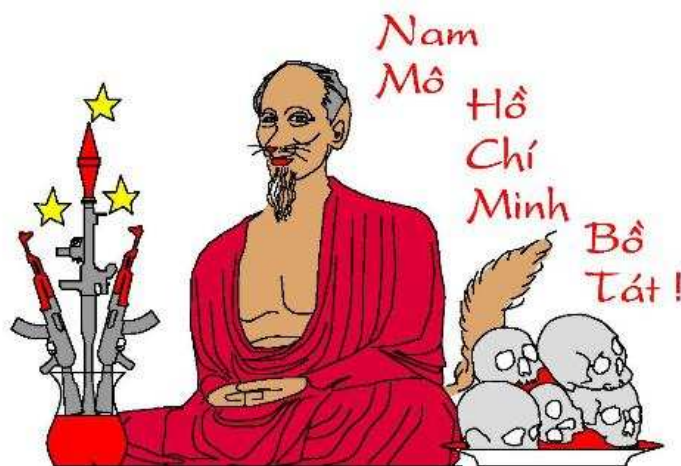
...dựng để phân hóa Phật giáo và Công giáo suốt nhiều thập kỷ, gần nhất là sự kiện đất đai của Tòa Khâm Sứ và Nhà thờ lớn Hà Nội. Bất kể việc quản chế ngặt nghèo hai vị lãnh đạo cao cấp nhất của Giáo hội PGVNTN là Đức Tăng thống Thích Huyền Quang và Viện trưởng Viện Hóa Đạo Thích Quảng Độ. Nghĩa là nhà nước CSVN muốn tổ chức đại lễ Vesak thật linh đình nhằm mục đích tuyên truyền trong khi vẫn tiếp tục đàn áp Phật giáo và các tôn giáo khác.

Thành thử chẳng lạ gì mà Tổ chức Theo dõi Nhân quyền (Human Rights Watch), ngày 08-05-2008, đã ra một thông cáo tố giác sự gian dối này. Bà Elaine Pearson, Phó Giám đốc Phân bộ Mỹ của Tổ chức đã tuyên bố: "*Thật là một trò đùa khi Việt Nam tổ chức một đại lễ Phật Đản quốc tế trọng đại đang lúc quốc sách của họ vẫn là kiểm soát chính trị tất cả các tổ chức tôn giáo. Việt Nam vẫn tiếp tục nhốt tù, trấn áp các Phật tử, tu sĩ Phật giáo cũng như các tu sĩ và tín hữu các tôn giáo khác một cách có hệ thống*". Thành thử chẳng lạ gì mà Hòa thượng Quảng Độ, trong Thông bạch Phật Đản Phật lịch 2552 ngày 18-4-2008, đã viết: "*Đối với ngày lễ Phật Đản Vesak năm 2008 của Liên Hiệp Quốc mà Nhà cầm quyền Cộng sản Hà Nội đang cai tổ chức tại Hà Nội, chúng tôi nhận định rằng:... CSVN có thương gì các tôn giáo đâu ! Có thương gì Phật giáo đâu ? Lợi dụng được thì làm bàn đạp tiến thân và tồn tại; không lợi dụng được thì "đào", thì "tróc". Đó là bản chất cố hữu của CSVN... Hơn 30 năm qua, sau ngày cưỡng chiếm miền Nam, CSVN đã gây ra không biết bao nhiêu điều linh thiêng khổ cho dân tộc. Cùng chung vận nạn với toàn dân, Giáo Hội PGVNTN cũng đã liên tục bị đàn áp, bức hiếp, hãm hại. Vậy mà nay Nhà cầm quyền CSVN lại bày trò đăng cai tổ chức lễ Phật đản Vesak 2008, chúng tôi không tin sự kiện này phát xuất từ cõi lòng chân thật của Cộng sản đối với Đức Phật, đối với Phật giáo, mà xuất phát từ động cơ chính trị, lợi dụng Phật đản để sơn phết bộ mặt yếu kém về tự do, dân chủ, nhân quyền và tự do tôn giáo của CSVN trước đông đảo quan khách quốc tế đến tham dự Phật đản Vesak 2008 tại Hà Nội... Từ suy nghĩ này, GHPGVNTN, trong hoàn cảnh đang bị CSVN truy quét, bức tử, sẽ không tham dự, cũng không cử đại biểu tham dự..."*

Có kẻ cho rằng dầu sao thì qua đó, người CS cũng chứng tỏ mình bắt đầu quan tâm đến tôn giáo rồi đấy! Bằng chứng là từ hơn cả thập niên nay, cán bộ đảng viên đua nhau đi viếng các đền thiêng miếu thánh, xi xụp cúng vái, hậu hĩ dâng lễ, thậm chí còn lập bàn thờ tại cơ quan hay gia đình. Thật ra đây chỉ là một thứ tôn giáo duy vật và duy lợi, nhằm 3 mục đích chính: mong thăng quan tiến chức, thoát bàn tay luật pháp nếu tham nhũng, khỏi dính căn bệnh thế kỷ sau lúc chơi bời. Ý thức tôn giáo biến tướng này còn diễn ra thành chủ trương thần thánh hóa Hồ Chí Minh, tên đại gian đại ác, kẻ đã giết biết bao nhà tu hành và phá sập biết bao thánh thất, nhà thờ, chùa miếu, đặt ông ta lên bàn thờ cùng với các anh hùng dân tộc và các giáo tổ lập đạo. Đại Nam Quốc tự ở Bình Dương, nơi có tượng Đức Phật, Vua Hùng và Hồ Chí Minh trên điện thờ là một bằng chứng.

Ngoài ra, đứng trước thứ tôn giáo quốc doanh, giáo hội nhà nước, chức sắc công cụ như nói trên, đứng trước sự kiện một đại lễ tôn giáo bị chính trị hóa như nói trên, hàng lãnh đạo các Giáo hội chính truyền lẽ ra cần phải có thái độ thận trọng, nếu không muốn nói là phải bất liên hệ. Thế nhưng, trong màn kịch khoác áo tôn giáo vĩ đại này, người ta vẫn thấy có Thư chúc mừng của một Giáo hội "bạn" với lời lẽ như sau: "*Chúng tôi chung vui với Quý Vị vì năm nay đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc được tổ chức tại Việt Nam. Hi vọng qua đại lễ này tình đoàn kết giữa hai Giáo Hội càng thêm tốt đẹp để cùng nhau phục vụ hạnh phúc của đồng bào*". Phải chăng đây là do không biết, do ngộ nhận, hay "ngưu tầm ngưu, mã tầm mã", "đồng thanh tương ứng, đồng khí tương cầu"??

BAN BIÊN TẬP



(Babui – Danchimviet.com)



KHỐI 8406

KHÁNG THƯ 21

phản đối những hành vi đàn áp của CSVN quanh các ngày 29-04, 30-04, 13-05-2008 13-05-2008

Kính thưa toàn thể Đồng bào Việt Nam và Quý Thân hữu quốc tế

Để chuẩn bị bầu khí, hay nói theo ngôn ngữ cộng sản, để “lập thành tích chào mừng” ngày thống nhất đất nước 30-04, ngày rước đuốc Thế vận Bắc Kinh 29-04, ngày đại lễ Tam hợp Vesak 13-05-2008, nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam đã thực hiện hàng loạt những cuộc đàn áp thô bạo nhằm vào mọi thành phần nhân dân trong nước. Điều này ai ai cũng thấy rõ:

A- Từ những sự kiện tiêu biểu.

1- Kể từ ngày 14-04, khi đồng bào các sắc tộc thiểu số Tây Nguyên biểu tình tại Gialai, Kontum, Daklak để đòi lại đất đai tài sản và tự do tôn giáo bị tước đoạt cách vô lý vô luật, nhà cầm quyền CSVN đã tập trung một lực lượng võ trang hùng hậu nhằm đè bẹp sự phản kháng và dập tắt cuộc biểu tình trong máu lửa. Tin tức sơ khởi cho biết đã có nhiều đồng bào sắc tộc bị giết chết hay bị bắt đi. Riêng Mục sư Nguyễn Công Chính thuộc Hiệp hội Thông công Tin lành các Dân tộc VN đang hoạt động tại đó lại liên tục bị sách nhiễu nặng nề. Tại Sài Gòn, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam vẫn tiếp tục khủng bố mục sư Nguyễn Hồng Quang, thuộc Hội Thánh Tin Lành Mennonite Việt Nam, là đồng đạo và đồng nghiệp với Mục sư Chính.

2- Kể từ ngày 09-04-2008, nhiều thành viên Hội Thanh niên Lạc Việt, Câu lạc bộ Nhà báo Tự do, nhiều chủ nhân các trang nhật ký mạng (blogs) như sinh viên Nguyễn Ngọc Hoài Ân, nhà báo tự do Nguyễn Hoàng Hải, nhà báo tự do Uyên Vũ, luật sư Phan Thanh Hải, nhà thơ Bùi Chát, đạo diễn Song Chi, cựu đại úy Tạ Phong Tần... đã

bị công an sách nhiễu cuộc sống, cản trở sinh nhai, điều tra thăm vấn, giam nhốt trái luật, tịch thu phương tiện làm việc, vu vạ cáo gian tội hình sự... chỉ vì những người này đã muốn bày tỏ lòng yêu nước qua việc kêu gọi biểu tình chống Trung Quốc xâm lược Hoàng Sa Trường Sa nhiều lần trước đây, đặc biệt trong dịp ngọn đuốc Thế vận Bắc Kinh được rước qua Sài Gòn. Ngoài ra, ngày 20-04-2008 nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã công khai ra lệnh cho công an, mật vụ, thành đoàn hăm dọa sinh viên học sinh tại các trường ở Sài Gòn, cho các lực lượng võ trang sẵn sàng đàn áp những ai biểu tình ngày 29-04-2008 để bảo vệ đoàn rước đuốc Thế Vận của Trung Quốc. Bên cạnh đó, ngày 24-04-2008, nhà cầm quyền cộng sản VN đã trục xuất một công dân Mỹ gốc Việt là ông Vương Hoàng Minh nhằm ngăn cản ông thực hiện quyền tự do biểu tình tại Việt Nam.

3- Ngày 24-04-2008, nhà cầm quyền CSVN tại Nghệ An đã kết án một thành viên Khối 8406 đồng thời là chiến sĩ dân oan, cô Hồ Thị Bích Khương, 2 năm tù giam và 3 năm quản chế về cái gọi là “tội gây rối trật tự công cộng và tuyên truyền chống nhà nước”. Ngày hôm sau, 25-04-2008 nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam tại Sài Gòn lại kết án 3 thành viên Khối 8406 đồng thời là thành viên tổ chức dân chủ “Bạch Đằng Giang” cũng về cái gọi là “tội tuyên truyền chống nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”. Đó là các ông Phạm Bá Hải với bản án 5 năm tù + 2 năm quản chế, ông Nguyễn Ngọc Quang 3 năm tù + 2 năm quản chế, và ông Vũ Hoàng Hải 2 năm tù + 2 năm quản chế. Trước đó, từ trong trại tù K2-Z30A

ở Xuân Lộc tỉnh Đồng Nai, nhà cầm quyền CSVN đã cưỡng bức lao động một tu sĩ Hòa Hảo đấu tranh cho tôn giáo là ông Võ Văn Thanh Liêm, 68 tuổi, khiến ông đã phải tuyệt thực từ ngày 09-03 để phản đối cách đối xử man rợ này.

4- Ngày 25-04-2008 nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã bày trò đấu tố nhà tranh đấu dân chủ là Anh Lê Thanh Tùng tại xã Mai Đình và Phù Lỗ, huyện Sóc Sơn, ngoại thành Hà Nội trước hàng trăm tay sai nô bộc của chế độ, theo kiểu đấu tố thời Cải cách ruộng đất, sau khi đã bắt giam, thăm vấn rồi quản chế Anh trong nhà tù ngày 13-04-2008. Cũng khoảng thời gian này, tại Sài Gòn, ngày 26-04-2008, chiến sĩ dân oan Lữ Thị Thu Duyên đã bị nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam dùng côn đồ để hành hung hăm dọa và gây thương tích cho chị cô. Suốt tháng 3 và 4/2008, anh Lê Nguyên Hồng, thành viên mới của khối 8406 đã bị công an Sài Gòn liên tục gọi đi thăm vấn, khám nhà, cướp máy tính, điện thoại, cản trở việc làm ăn, xử phạt hành chính 20 triệu đồng VN vì “tội sử dụng Internet để tuyên truyền chống lại Nhà nước”. Kỹ sư Đỗ Nam Hải, chiến sĩ nhân quyền và thành viên đại diện Khối 8406, cũng bị an ninh cộng sản Việt Nam cưỡng bức đi thăm vấn nhiều lần, đồng thời đe dọa rằng tính mạng của ông đang nằm trong tay công an Trung Cộng. Nguyên nhân là vì ông đã cùng tham gia viết Kháng thư số 20 của Khối 8406 phản đối việc Trung Quốc xâm lược Hoàng Trường Sa của VN và việc rước đuốc Thế vận qua Sài Gòn.

5- Theo đơn tố cáo của Hòa thượng Thích Thiện Hạnh, Chánh Đại diện Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tỉnh Thừa Thiên-Huế ngày 24-04-2008, thì ngay từ đầu năm, công an CSVN đã liên tục sách nhiễu các Huynh trưởng Gia Đình Phật tử tại 3 tỉnh Quảng Nam-Đà Nẵng, Thừa Thiên-Huế và Quảng Trị. Ngày 01-04-2008, nhà cầm quyền CSVN lại trấn áp cướp đất đai tài sản đồng thời hành hung tăng ni chùa Phước Huệ, tỉnh Quảng Trị. Cũng thời gian trên, tại chùa Giác Hải huyện Đơn Dương, tỉnh

Lâm Đồng, 13 đạo hữu của chùa đã bị nhà cầm quyền CSVN buộc làm đơn tố cáo Thượng tọa Trú trì Thích Trí Khải, để dựa vào đơn tố cáo vu vơ đó, qua sự phối hợp với Ban Đại diện Giáo hội Phật giáo Quốc doanh huyện Đơn Dương mà mở chiến dịch đầu tố, vu khống, chụp mũ, hăm dọa và cuối cùng là trục xuất Thượng tọa Trí Khải ra khỏi chùa, vì Thượng tọa theo Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất. Tại Thừa thiên Huế, trong thời gian tiến hành Lễ Phật Đản LHQ năm 2008 mà Việt Nam đăng cai tổ chức tại Hà Nội, nhà cầm quyền đã để cho Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam – tức “Phật Giáo quốc doanh” – dùng chiêu bài mở hội nghị và làm thẻ tặng tịch để gia tăng cách gian trá số Tăng chúng của Giáo hội này, đồng thời trừng trị những Tăng sĩ thuộc Giáo hội Thống Nhất, triệt hạ Văn phòng Ban Đại Diện cũng là Phật học đường của GHPGVNTN tỉnh Thừa thiên Huế đặt tại chùa Phước Thành, An Cựu.

6- Ngày 29-04-2008 nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã tập trung hàng ngàn công an, mật vụ nhằm ngăn chặn bắt bớ, đánh đập dã man những người tranh đấu dân chủ và dân oan tham gia biểu tình tẩy chay Thế Vận Hội Bắc Kinh, đặc biệt tại Hà Nội và Sài Gòn. Ở Hà Nội, các nạn nhân bị đánh đập và tước đoạt tài sản (điện thoại, máy hình...) gồm có nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa, nhà giáo Vũ Hùng, cựu đảng viên Vi Đức Hồi, chiến sĩ dân oan Lê Thị Kim Thu, các sinh viên Nguyễn Tiến Nam và Ngô Quỳnh... hàng trăm người biểu tình đã bị bắt đem về giam giữ tại trụ sở công an thành phố Hà Nội. Riêng ông Vi Đức Hồi sau đó còn bị công an đến nhà khám xét và thu giữ máy vi tính. Tại Sài Gòn, nhà cầm quyền CSVN trước đó đã trấn áp bằng nhiều cách phi pháp hàng loạt người có ý định biểu tình, và trong chính ngày rước đuốc, đã để cho thường dân, sinh viên học sinh, công an Trung Quốc ung dung đi lại, cầm cờ, la hét, trưng bản đồ Trung Quốc có đảo Hoàng Sa Trường Sa, đang lúc ngăn cấm người dân VN lai vãng khu vực cử hành các nghi thức

khai mạc bệ mạc cũng như suốt quãng đường rước đuốc, vì sợ nhân dân phản đối những hành động xâm lấn ngang ngược của nhà cầm quyền CSTQ và sự khiếp nhược của nhà cầm quyền CSVN.

7- Ngày 13-05-2008, trong một vụ án vu khống “khủng bố” và một phiên tòa lố bịch khôi hài, nhà cầm quyền CSVN đã phải xét xử Tiến sĩ Nguyễn Quốc Quân, ông Somsak Khunmi và ông Nguyễn Thế Vũ -ba nhà đấu tranh bất bạo động- với mức án bằng thời gian tạm giam họ (6 tháng, ông Khunmi dài hơn chút ít), chỉ vì đui lý trước công luận và không thể đương đầu với áp lực chính đáng của quốc tế. Một ngày trước đó, 12-5, cơ quan an ninh điều tra Bộ Công an đã tiến hành khởi tố và bắt tạm giam nhà báo Nguyễn Việt Chiến (Báo Thanh Niên), và nhà báo Nguyễn Văn Hải (Báo Tuổi Trẻ TP.HCM) về tội "lợi dụng chức vụ và quyền hạn trong khi thi hành công vụ" (điều 281 Bộ Luật Hình sự) trong việc đưa tin bài về vụ tham nhũng tại Ban quản lý các dự án 18 (PMU18), đang khi thực ra hai nhà báo này chỉ mắc “tội” tích cực chống tham nhũng mà thôi.

B- Khóí 8406 chúng tôi nhận định:

Đã hơn 33 năm thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ, đảng và nhà cầm quyền CSVN tuy thế đã và sẽ không bao giờ có thể thống nhất đất nước về mặt nhân tâm và chính trị. Đây là điều hiển nhiên, mặc dầu họ vẫn luôn hô hào kiểu mị dân rằng: “xóa bỏ quá khứ, nhìn về tương lai, đoàn kết quốc gia, hòa giải hòa hợp dân tộc, hội nhập quốc tế...”. Bởi vì, hơn ai hết họ hiểu rất rõ rằng: một sự đoàn kết quốc gia, một sự hòa giải hòa hợp dân tộc và một sự hội nhập quốc tế đích thực sẽ tạo cơ sở tiền đề vững chắc cho việc kết thúc chế độ độc tài độc đảng đang hàng ngày hàng giờ tàn phá đất nước. Cũng chính vì vậy, họ đã và đang nghĩ ra nhiều mưu ma chước quỷ; bỏ ra nhiều công sức tiền bạc của nhân dân để “trình diễn” cho quốc dân và quốc tế những hình ảnh lừa gạt về cái gọi là “hòa giải hòa hợp, đoàn kết quốc gia, hội nhập quốc tế”. Đại lễ Phật đản LHQ

Vesak 2008, diễn ra từ 13 đến 17-05-2008 tại Hà Nội là một trong muôn vàn ví dụ chứng minh cho sự giả trá lường gạt này của nhà cầm quyền CSVN!

1- Nhà cầm quyền CSVN tiếp tục giữ não trạng độc tài, coi mọi cá nhân hoặc tập thể người Việt trong lẫn ngoài nước -với tinh thần bất bạo động- dám phê bình những sai lầm và tội ác của chế độ chính trị, dám đưa ra những sáng kiến và đòi hỏi đối với lãnh đạo chính trị, dám thành lập những tổ chức độc lập và đảng phái đối lập với đảng CS đều là những thành phần phản động nguy hiểm, phạm “tội” chống lại nhà nước, thậm chí chống lại tổ quốc, nhân dân, đáng bị ngăn cản, bắt bớ, cầm tù để trừng trị. Đảng khi thống nhất nhân tâm và chính trị là phải chấp nhận đoàn kết trong dị biệt, hợp nhất trong đa dạng đa nguyên.

2- Nhà cầm quyền CSVN tiếp tục giữ não trạng chuyên quyền, tự mình quyết định mọi việc quốc gia, cụ thể và đặc biệt trong việc nhường một phần lãnh thổ và lãnh hải cho Trung Quốc Đại Hán, với ước mong Trung Quốc sẽ bảo vệ cho độc quyền cai trị của mình. Vì tâm địa khiếp nhược trước đảng đàn anh và đặt nặng quyền lợi của mình lên trên quyền lợi dân tộc, đảng và nhà cầm quyền CSVN đã không chịu làm gì ngoài chuyện luôn miệng hô hô VN có đủ bằng chứng về chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa Trường Sa đang khi Trung Quốc ngày càng quyết liệt và táo tợn trong hành động xâm lược. Ngoài ra, đảng CS còn xem khinh ý kiến và tình cảm của nhân dân trước vấn đề hệ trọng đến an ninh đất nước, an nguy của giống nòi, thể diện của quốc gia này. Như thế là họ bỏ qua một cơ hội để thống nhất, đoàn kết về mặt nhân tâm và chính trị, cùng lúc đồng lõa, tiếp tay cho những hành động xâm lược Việt Nam của phía Đại Hán Trung Quốc.

3- Nhà cầm quyền CSVN tiếp tục duy trì phương sách “chia để trị”: chia rẽ giữa toàn dân bằng mạng lưới an ninh dày đặc (công an chuyên nghiệp, công an đặc tình, công an quần chúng) chuyên theo

TẶNG SĨ THÍCH QUẢNG BA THƯ NGỎ gửi Thủ Tướng CHXHCN Việt Nam về Đại lễ Phật đản Liên Hiệp Quốc Australia 10-05-2008

đôi, khủng bố, xúi giục hay ép buộc người dân tố cáo lẫn nhau, ngay từ trong gia đình, học đường, ra tới cơ quan, xã hội. Chia rẽ giữa các tôn giáo bằng chính sách o bế tôn giáo này, đàn áp tôn giáo kia, gây cảnh “trâu cột ghét trâu ăn”. Chia rẽ trong chính mỗi tôn giáo bằng cách thiết lập ra thứ Giáo hội quốc doanh đối lập với Giáo hội chính truyền, hay Ủy ban tôn giáo quốc doanh đối lập với toàn bộ Giáo hội chính thức. Đại lễ Vesak từ 13 đến 17-05-2008 mà nhà cầm quyền tổ chức trong sự phối hợp của Giáo hội Phật giáo VN tay sai là một bằng chứng cho sự chia rẽ đồng thời là bằng chứng về sự đàn áp tôn giáo của nhà cầm quyền CSVN.

C- Do đó, Khối 8406 chúng tôi kêu gọi :

1- Mọi thành phần dân tộc trong và ngoài nước cần đứng lên và đoàn kết để chống lại sự đàn áp mà nhà cầm quyền CSVN đang tiếp tục tung ra đối với phong trào đòi quyền sống, đòi dân chủ và đòi tự do tôn giáo tại quốc nội.

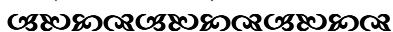
2- Mọi thành phần dân tộc trong và ngoài nước cần hợp sức để chống lại nội thù mãi quốc cầu vinh là tập đoàn lãnh đạo CSVN và ngoại thù xâm lược là tập đoàn lãnh đạo CSTQ, vì nhà cầm quyền CSVN vẫn tiếp tục bợ đỡ Thiên triều hung hãn, dẹp lòng yêu nước của nhân dân, bán đứng gia sản tổ tiên để lại.

3- Đồng bào VN trong và ngoài nước cần tiếp tục các cuộc biểu tình trên khắp thế giới để tẩy chay Thế vận hội Olympic Bắc Kinh. Vì đây là thế vận hội để quảng cáo và tô vẽ cho một cường quốc đang ngày càng muốn nuốt trọn các lân bang, trong đó có Tổ quốc thân yêu của chúng ta, cũng như muốn thống trị toàn thế giới.

4- Các nhà đấu tranh Trung Quốc, Miên Điện, Tây Tạng và Việt Nam cần đoàn kết ý chí, phối hợp hành động để chung sức chống lại nhà cầm quyền Trung Cộng là kẻ thù chung của các dân tộc chúng ta.

Làm tại Việt Nam 13-05-2008

Ban Đại diện lâm thời Khối 8406 (5 thành viên)



Thưa ông T.T. Nguyễn Tấn Dũng.

Tôi viết thư này để phản đối Chính phủ Việt Nam (CPVN) đã lạm dụng vị thế là quốc gia duy nhất xin -*nên được giao, vì không có chọn lựa khác, khi Thailand ngưng bảo trợ sau 4 năm*- tổ chức Đại lễ Phật đản Liên Hiệp quốc (UNDV) 2008 tại Hà nội, để rồi thay vì tuân hành, trân trọng những quy định và đòi hỏi của Ban Tổ Chức Quốc Tế (IOC), vốn do hảo ý của vị Trưởng Ban và Ban Tổ Chức UNDV cho những năm 2004-7 đã mời gọi và thành lập được, mục đích để cộng đồng Phật giáo quốc tế cùng nhau tổ chức ngày trọng đại này, thì CPVN của ông đã hoàn toàn khổng chế, chủ động và chỉ đạo toàn bộ từ nội dung đến hình thức của UNDV 2008, và do dụng ý chính trị hóa Lễ hội mang tính văn hóa và tôn giáo này thúc đẩy, mặc nhiên CPVN của ông đã tước bỏ hầu hết mọi trách nhiệm và quyền hạn của IOC, trong đó chúng tôi là một Thành viên từ Úc đại lợi.

Chúng tôi cũng phản đối việc

1- CPVN của ông lợi dụng vị thế bảo trợ để thay đổi toàn bộ phương cách, trách nhiệm, giảm thiểu tới đa quyền hạn tổ chức UNDV 2008, như vạch rõ trong Hiến Chế IOC (<http://vesakday2008.com/lichsu/index.php?menu=detail&mid=53&nid=159>), qua đó IOC lẽ ra phải nắm phần chủ động mọi mặt trong việc tổ chức; và việc

2- CPVN từ hồi tháng 9/2007 đã tự ý thành lập một Ban Điều Phối Quốc Gia, do Trưởng Ban Tôn Giáo Chính Phủ và các Thứ Trưởng điều hành, và một Ban Tổ Chức Quốc Gia do Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam (GHPGVN -do Tổng Bí Thư Đảng Cộng Sản Việt Nam Nguyễn Văn Linh năm 1981 ra lệnh thành lập để 'cài tạo' -dẹp bỏ- GHPGVNTN của chúng tôi và tất cả những Giáo Hội Phật giáo truyền thống khác, đều đã có mặt tại Việt Nam rất lâu trước 1975) chủ động, mà không hề phối kiểm,

tham khảo hay xin sự đồng thuận của IOC; và việc

3- CPVN đã cố ý trì trệ không cho IOC tự tổ chức các phiên họp Trụ Bị sớm hơn, mãi đến giữa tháng 11-2007 một số khá ít thành viên IOC mới được gặp nhau lần đầu, và cũng chỉ gặp nhau trong một ngày ngắn ngủi để 'nghe' 2 thành viên IOC của VN (theo Hiến Chế thì một vị là Chủ tịch IOC và vị kia là Trưởng Ban Hành Chánh của IOC) báo cáo (ở vào tình thế mà dù muốn dù không các thành viên IOC ngoài VN cũng không thể phủ nhận hay sửa đổi), vì tất cả những diễn tiến, cả nội dung và hình thức, của kỳ UNDV 2008 này đều đã do CPVN của Ông sắp đặt, quyết định và chỉ đạo tất.

Phần cá nhân chúng tôi, như một thành viên IOC với tinh thần trách nhiệm với kỳ lễ hội UNDV 2008, tuy có dự trù đến Việt Nam cùng các thành viên IOI quốc tế khác tham dự các phiên họp trụ bị cho UNDV 2008 để trù liệu, góp ý và chung biểu quyết mọi chi tiết tổ chức, nhưng với một thủ thuật do 'ai đó' sắp đặt, thư mời họp lệ chỉ được email đến chúng tôi vài ngày trước phiên họp, và visa chỉ có thể được cấp 20 giờ trước khi phiên họp khai mạc, đã làm tôi thêm phần quyết định không thể tham dự với các thành viên IOC khác.

Như mọi người đều đã và rồi sẽ thấy biết, do CPVN của ông khổng chế toàn diện, các thành viên IOC ngoài VN, ngay cả 2 thành viên IOC của VN, cũng như trường hợp chúng tôi, được vị Chủ Tịch tiền nhiệm và IOC tuyển thỉnh mời để đóng góp cho 3 cuộc lễ UNDV từ 2005-2007, cả IOC sẽ không ai có thể chủ động trong mọi phần hành tổ chức UNDV 2008.

Tuy sức khỏe cá nhân không hoàn hảo, chúng tôi đã 3 năm liên tục rất hoan hỷ hợp tác với các đồng đạo năm châu góp phần cử hành lễ Tam Hợp kỷ niệm đức Phật, như một danh nhân văn hóa và nhà sáng lập tôn giáo vĩ đại và ân phước chung cho cả

nhân loại, mà Liên Hiệp Quốc đã trân trọng tôn vinh.

Chúng tôi rất thông cảm với các vị chư Tăng GHPGVN nào nhân cơ hội UNDV 2008 này mà cảm nhận chút vui sướng và mừng rỡ có cơ hội được 'sổ lòng' sau 33/62 năm bị trói buộc, hạn chế, cấm đoán trong chế độ của Ông, mãi đến nay mới đón nhận được chút đỉnh loại tự do 'ân huệ' để tung bưng tổ chức hay tham dự được cuộc Lễ UNDV 2008 mang tính khoa trương, do chính trị chứ không phải do niềm tin khởi xướng, mà cũng chỉ trong phạm vi khá hạn chế, kỳ này. Đúng ra, UNDV 2008 chưa thể gọi là vừa lòng thích ý theo cung cách mà lẽ ra nếu toàn thể Tăng Ni Phật tử VN được thực sự có đủ tự do để tổ chức, chứ không phải nhất nhất mỗi chi tiết đều do Nhà Nước của ông dành quyền chỉ đạo từ trên xuống, thì họ đã làm khác hơn.

Nhưng trong nhân quan và tri kiến của tôi, một Tăng sỹ Úc gốc Việt bình thường, để tạo được chút tin tưởng thật tâm nào nơi hàng Giáo phẩm lãnh đạo của GHPGVN, nhất là giáo phẩm GHPGVNTN cả trong và ngoài nước, cả hai đều đã nhận lãnh quá nhiều đau khổ từ CP của Ông suốt 62 năm qua, về chút thiện chí, nếu có, của CP Ông về nỗ lực sửa chữa các lỗi lầm quá khứ đối với nền đạo Phật Việt nói chung và GHPGVNTN nói riêng, CP Ông còn phải làm nhiều điều hơn nữa. Việc CP ông nhận tổ chức cuộc Lễ mang tính cơ hội UNDV 2008 này hoàn toàn chưa thể gọi là đủ thích hợp để minh chứng thành tâm thiện ý của CP Ông.

Do vậy, dù chúng tôi vẫn sẵn sàng đóng góp phần nhỏ nhoi của mình cho các đại lễ UNDV tương lai, nay nhân vì mưu ý chính trị hóa, các mẹo thuật chính trị và kỹ thuật, sự can dự quá đáng, sự kiểm soát toàn diện và sự coi thường vai trò và quyền hạn của IOC, cũng như đối với cá nhân tôi, như đã kể trên, CP Ông hành xử, nên không còn lựa chọn nào khác là tôi phải tẩy chay không tham dự Đại Lễ UNDV 2008 sắp diễn ra ở Hà Nội.

Hàng giáo phẩm và quan khách PG quốc tế có mặt ở Hà Nội trong mấy ngày 13-17/5 tới đây cũng sẽ thấu hiểu nhiều hơn, sâu hơn những mỹ từ ca tụng mà chắc là chư Tăng GHPGVN sẽ phải nêu cao trong các diễn văn gửi đến đại biểu tham dự Hội nghị UNDV 2008, nhằm đền đáp những món 'nợ lễ nghi' mà quý vị ấy gượng gạo cảm thấy, hay để nhằm mua sự yên ổn, dù là tạm thời, cho ngôi chùa và vị trí đương tại của họ.

Tại miền Bắc từ 1946 và tại miền Nam từ 1975, CPVN của ông liên tục

duy trì các sách lược đầy sai lầm với PG nói chung, và rất độc ác riêng với Giáo Hội chúng tôi, là Giáo Hội Phật Giáo Việt nam Thống Nhất - GHPGVNTN-, qua việc CP của ông tiến hành ám hại hàng chục, giam giữ và quản thúc hàng trăm, cưỡng chế hoàn tục và cấm chế hàng ngàn Tăng Ni của tất cả các GH, đến nay vẫn còn trừng phạt, cấm đoán, cản trở hơn 45,000 Tăng Ni không cho họ bảo tồn, và đòi hỏi được bảo tồn, cách thể hành đạo mà họ lựa chọn. CPVN cũng cấm ngăn và lên án phi lý việc chúng tôi thực hiện Hiến Chương và duy trì cơ cấu lãnh đạo đương nhiệm của GHPGVNTN. CPVN của ông trong khi đòi buộc GHPGVN phải cam kết trung thành với, và tồn tại cho, chủ thuyết chính trị lỗi thời mà nhân loại đã xóa bỏ, là Chủ Nghĩa Xã Hội của Đảng CSVN, đồng thời lại không công nhận GHPGVNTN chúng tôi quyền được truyền thừa truyền thống tu hành và lý tưởng phụng sự 'đạo pháp-dân tộc' cao quý, đúng đắn suốt 2000 năm qua của PGVN. Có vẻ như CP của ông chưa bao giờ muốn giải quyết những đòi hỏi chính đáng này và còn luôn từ chối thực thi quyền tự do tôn giáo theo lẽ thói mà toàn thế giới đã chấp nhận.

Chúng tôi cũng muốn nhân đây chỉ trích việc Nhà Nước VN các cấp, sau 1946 ở miền Bắc và sau 1975 ở miền Nam, đã hung hãn và mưu kế chiếm đoạt, thậm chí phá hủy rất nhiều chùa viện và trung tu, đóng cửa hàng trăm cơ sở giáo dục, từ thiện, xã hội, văn hóa, v.v... của PGVN, hầu hết là của GHPGVNTN, mà hơn 30 năm sau, đến nay vẫn chưa bồi thường hay hoàn trả lại cho chủ nhân.

Để nhân quyền và phẩm cách người dân được coi trọng, để đạo đức và luân lý xã hội bớt đà tuột dốc do những tác trách và độc tài cai trị của CPVN, chúng tôi đòi hỏi CPVN của ông chấm dứt sách nhiễu, cấm cản, cưỡng chế 45,000 Tăng Ni và 50 triệu Phật tử thuộc nhiều GHPG, mà hãy tôn trọng tính tự trị, tự quản việc thành lập và điều hành công cuộc tu trì, truyền bá, hoá đạo, hành đạo theo truyền thống của mỗi Giáo Hội PG.

Chúng tôi phải được trọn quyền thừa kế, phụng hành, bảo tồn nề nếp tu hành như đức Phật đã dạy, như liệt Tổ tiên hiền 2000 năm qua đã gây dựng, như GHPGVNTN chúng tôi đã khởi xướng chấn hưng và thừa kế, qua đó Tăng Ni không ai bị bó buộc phải xu phụ thể quyền, và không GH nào bị ép buộc phải tham chính, thân chính, cụ thể như thăm cảnh các đồng đạo chúng tôi trong GHPGVN

đang bị CPVN của Ông đạo dẫn, kèm chế một cách quá thô lỗ, khinh xuất.

Chúng tôi lấy làm tiếc là trong vài ngày sắp đến, khi hơn 600 khách mời của IOC chúng tôi, bao gồm đồng đạo quốc tế và pháp hữu cao cấp Á châu khả kính của PGVN chúng tôi đến Hà Nội, tuy có thể sẽ được nghênh đón bởi các vị chư Tăng của GHPGVN thường tiếm xưng là GH duy nhất (mà khá đông trong đó hoặc là đảng viên của ĐCSVN, là chính khách Quốc Hội, viên chức Ủy Ban hay Hội Đồng hành chánh, là ủy viên Mặt Trận Tổ Quốc, đầu của ĐCS hay NNCS lại đồng thời mang áo Tăng sỹ, hay là những cựu thành viên của GHPGVNTN chúng tôi do không thể cưỡng lại các áp lực chính trị và hành chánh suốt 27 năm qua đã phải tham gia GHPGVN), nhưng điều chắc chắn là không Tăng khách quốc tế khả kính nào, được CP của ông bao trả chi phí đến Hà Nội tham dự UNDV 2008, sẽ có cơ hội gặp lại để tay bắt mặt mừng với hàng Giáo phẩm quốc nội và hải ngoại của GHPGVNTN chúng tôi (đang bị quản thúc hay quyết định tẩy chay), mà chính cũng là những vị cao Tăng đại biểu đã từng được PG Quốc Tế cung thỉnh đến Colombo 1951 để đồng sáng lập World Fellowship of Buddhists, đến Taipei năm 1966 để đồng sáng lập World Buddhist Sangha Council, đến Belgium 1972, Toyko 1974, Melbourne 1989 v.v... để đồng tham dự các World Conference for Religion and Peace. Cũng trong khoảng 20-25 năm qua, giáo phẩm GHPGVNTN hải ngoại đã từng gặp gỡ, hợp tác, thảo luận với các đại biểu khả kính của Phật giáo quốc tế tại rất nhiều những Hội nghị, những Đại hội PG cấp châu lục hay cấp quốc tế ở Nhật bản, Đài Loan, Nepal, Ấn độ, Miến điện, Thái lan, Tích lan, Mã lai, Tân gia ba, Úc, Hoa kỳ, Gia nã đại, Pháp, vv.. nhưng năm nay 2008 lại không thể gặp nhau tại Hà nội, chỉ vì các vị Tôn túc Giáo phẩm ấy của GHPGVNTN, hoặc 27 năm qua đã bị CPVN của ông ép buộc tham gia GHPGVN, đã 33 năm qua bị thủ tiêu trong nhà tù, trại cải tạo, đã viên tịch trong cô quạnh, hay vẫn còn đang bị CP của Ông giam cầm, quản thúc, hay đã rời bỏ chế độ 'hà chính mãnh ư hổ' của Ông để lưu thân hành đạo xứ người, và quyết định tẩy chay UNDV này. Sự thiếu vắng giáo phẩm GHPGVNTN tại UNDV 2008 là một xấu hổ cho CPVN.

Và đặc biệt là tất cả hàng giáo phẩm GHPGVNTN đều dường như không được chính phủ Ông cho phép IOC long trọng cung thỉnh đến tham dự UNDV 2008 tại Hà Nội tuần tới với

tất cả vị trí quan trọng và trong vai trò chính thức là hàng lãnh đạo của GHPGVNTN, một GH hợp đạo và hợp pháp với quá trình 57 năm thành lập, tồn tại và phát triển tại đất nước Việt Nam, và nguyên chỉ phụng sự cho tổ quốc và dân tộc Việt Nam, chứ không cho một chế độ và một chủ thuyết chính trị nào.

Chúng tôi do đó đòi hỏi Ông trong cương vị là Thủ Tướng của CPVN, hãy khẩn cấp tái xét, thừa nhận và sớm sửa đổi những đường hướng, sách lược thù nghịch, sai lầm mà ĐCS và CP của Ông đã hành xử, đã đối phó với PGVN nói chung, và với GHPGVNTN của chúng tôi nói riêng, suốt 62 năm qua, từ 1946 năm ĐSCVN các ông áp đặt một chính phủ Cộng sản toàn trị lên người dân Việt Nam.

CPVN nếu muốn khơi dậy được chút niềm tin và mời gọi được chút thiện cảm chân thật của hàng Giáo phẩm tôn kính và các nhà thiện tri thức thông thái của PG quốc tế, đặc biệt là các khách mời của IOC từ Á châu (nơi các hậu quả khốc liệt do chính sách đàn áp tôn giáo và sự cấm chế khắc nghiệt đối với GHPGVNTN của CP ông được quảng bá sâu rộng và được giới thức giả ghi nhận đầy đủ), CP Ông không nên và không thể hy vọng là sẽ tiếp tục giấu diếm, dối trá, và tiếp tục khoa trương những thành tích không thật có, hay không do Nhà Nước ông làm ra (công cuộc phục hưng và phục hoạt PGVN 10-15 năm qua chủ yếu là do Tăng Ni Phật tử trong nước và hải ngoại thuộc GHPGVNTN, các GH khác, cũng có sự âm thầm phối hợp của nhiều cá nhân Tăng Ni trong GHPGVN, ai nấy tự nguyện giúp nhau, nhọc nhằn, hy sinh, chịu đựng, tiếp trợ, an nhần biết bao kỳ thị, hiếp đáp, chống phá, cấm đoán, đe dọa, những lạm của chế độ XHCN, để mới có thể trùng tu được nhiều chùa chiền, đào tạo được nhiều Tăng Ni trẻ, ủy lạo từ thiện cứu tế được nhiều triệu dân nghèo bất hạnh). Chỉ khi nào CP các ông can đảm thừa nhận các sự thật xấu xa, và quyết tâm giải quyết chúng cách dứt khoát, may ra CP ông mới sẽ được các quan khách IOC tham dự UNDV 2008 thật tình trân trọng mà không chỉ bày tỏ các cử chỉ mang tính ngoại giao suông.

Chúng tôi nhân đây lập lại 4 yêu sách tiên khởi cần được CPVN của Ông đáp ứng trọn vẹn và thành thật để làm nền tảng cho một đất nước Việt nam có được chút ít công bằng và dân chủ thực sự, mà Viện Hóa Đạo GHPGVNTN, qua Ngài Viện Trưởng Hòa thượng Thích Quảng Độ

khả kính của chúng tôi, đã gửi đến CP ông mấy năm qua, đến nay vẫn chưa được hồi đáp:

- "Thứ nhất, CHXHCNVN phải phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất; (TQB chú: GHTN không thể bị coi như là một GH tân lập, không thể bị buộc làm thủ tục đăng ký trở lại như GH mới hoàn toàn trên đất nước VN, mà CPVN phải nên thừa nhận Hiến Chương và cấu trúc nhân sự và hành đạo hiện tại của GHTN)

- "Thứ hai, hoàn trả Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất tất cả các cơ sở chùa viện, văn hóa, giáo dục, từ thiện mà Nhà nước chiếm dụng sau năm 1975. Bước đầu, hoàn trả ngay cho Giáo hội hai cơ sở chính yếu là Việt Nam Quốc tự và Trung tâm Văn hóa Quảng Đức để Giáo hội có cơ ngơi đặt trụ sở cho Viện Tăng thống và Viện Hóa Đạo;

- "Thứ ba, đưa Giáo hội Phật giáo Việt Nam do Đảng và Nhà nước thiết lập năm 1981 ra khỏi Mặt trận Tổ quốc;

- và "Thứ tư, làm sáng tỏ cái chết của Cố Hòa thượng Thích Thiện Minh năm 1978".

Hơn 24 năm qua hành đạo như một công dân Úc, chung lo cho sự phát triển PG khắp nơi, lòng tôi vẫn đau đầu xót xa khi thấy, nghe, biết một đất nước Việt Nam tụt hậu trong mọi lãnh vực so với các lân bang, nhất là nền tảng tâm linh, luân lý, đạo đức suy sụp trầm trọng của đa số trong giới cầm quyền và một số đông trong dân chúng, nên chúng tôi thường nhờ các vị Chủ tịch Quốc Hội Úc chuyển các yêu cầu (rất tiếc chúng tôi chỉ nhận các hồi đáp tiêu cực) của chúng tôi đến các phái đoàn CPVN của Ông đến thăm Úc, là giữa quý Ngài lãnh đạo GHPGVNTN chúng tôi và các đại diện thích hợp của phía CPVN, phải bắt đầu có những thương nghị song phương, tốt nhất là tại Việt nam, hay nếu cần thì hải ngoại, để CPVN nghiêm túc lắng nghe và giải quyết các yêu sách hợp lý, hợp tình của GHPGVNTN, qua đó CPVN có thể nhìn nhận và sửa đổi các sách lược sai trái trong quá khứ và hiện tại đối với PGVN và với GHPGVNTN, mà trước nhất là 4 yêu sách của Viện Hoá Đạo chúng tôi. Cũng trong nền tảng đạo lý làm người Việt Nam, CPVN của ông phải nên chấm dứt việc sử dụng truyền thông đại chúng để mạ lỵ, vu khống, châm chọc, kích động gây chia rẽ cách rẽ tiền với hàng Giáo phẩm GH chúng tôi cả trong ngoài nước.

Chỉ khi nào các truyền thống và các giáo hội PGVN có đủ tự do hành

đạo theo lương tri, đạo nhân của chúng tôi, một cách tự do, trong một khuôn khổ pháp luật thích hợp tiêu chuẩn quốc tế về nhân quyền và công bằng xã hội, và tách rời mọi áp lực chính trị, như tất cả mọi hầu hết khách mời UNDV 2008 của Ông đang đương nhiên được hưởng nhận nơi mọi đất của nước của họ, thì nền PGVN mới có thể góp phần hữu hiệu chuyển vận chánh pháp để xây đắp nền hòa bình thịnh vượng đầy ý nghĩa và nền tự do đầy nhân phẩm cho dân tộc và đất nước Việt Nam. Đảng và Chính phủ của Ông phải nhận lãnh mọi trách nhiệm lịch sử làm cho đất nước đổ vỡ, nền văn hiến lịch sử của dân tộc suy vong qua việc cấm đoán những tiêu chuẩn công bằng xã hội tối thiểu vừa nêu.

Chúng tôi đòi mong Ông Thủ Tướng ưu tiên giải quyết 4 yêu sách của Hòa Thượng Viện Trưởng chúng tôi. Chúc Thủ Tướng và chính phủ VN mạnh dạn thực hiện được những cải cách chính trị quan trọng, sao cho các đòi hỏi của toàn dân về một đất nước có dân chủ, nhân quyền và tự do, no ấm sớm được đáp ứng.

Trân trọng

Tăng sỹ Thích Quảng Ba

- Viện Trưởng Tu viện Vạn Hạnh, Canberra

- Giáo Hội Trưởng, GHPGVNTN Hải ngoại thủ đô Canberra.

- Thành viên Ban Tổ Chức Quốc Tế, UNDV 2008.

Australia 10/5/2008.

TỰ DO NGÔN LUẬN

Bán nguyệt san ra ngày 1
và 15 mỗi tháng

IN VÀ TẶNG TẠI VN

Địa chỉ liên lạc:

deus_caritas@yahoo.ca

Muốn đọc tờ báo trên mạng,
xin mời ghé:

<http://www.tdngonluan.com>

www.luongtamconggiao.com

www.tudodanchvietnam.net

<http://tudongonluan.atspace.com>

<http://www.viet.no>

**Trong trang mạng thứ 1,
thứ 2, thứ 3 và thứ 5 trên
đây, Quý vị có thể tìm thấy
nhiều tài liệu đấu tranh cho
dân chủ tại Việt Nam**

PHÒNG THÔNG TIN PHẬT GIÁO QUỐC TẾ

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

51 nhân vật quốc tế yêu cầu CSVN chấm dứt đàn áp Giáo Hội PGVNTN

.....Paris 10-05-2008.....

Nhân dịp Phật Đản LHQ 2008 tại Hà Nội, 51 nhân vật quốc tế yêu sách CHXHCNVN chấm dứt cuộc đàn áp GHPGVNTN, trả tự do cho Đức Tăng thống Thích Huyền Quang, Đại lão Hoà thượng Thích Quảng Độ và phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của GHPGVNTN

Năm mươi một nhân vật quốc tế bao gồm các Nhà lãnh đạo các tôn giáo, Giải Nobel Hoà bình, Đại biểu Quốc hội Châu Âu, Quốc hội Hoa Kỳ, Thượng nghị sĩ và Dân biểu Quốc hội Ý, Pháp và Anh ký chung lời kêu gọi giới lãnh đạo Hà Nội hãy ngưng cuộc đàn áp Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) và trả tự do tức khắc cho Đức Tăng thống Thích Huyền Quang, Đại lão Hoà thượng Thích Quảng Độ nhân dịp tổ chức Đại lễ Phật Đản Tam hợp LHQ từ 13 đến 17.5 tại Hà Nội.

Trong bức thư chung gửi Chủ tịch Nguyễn Minh Triết, Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng, Tổng bí thư Nông Đức Mạnh và Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phú Trọng, các nhân vật quốc tế ký tên biểu thị sự quan tâm trước nghịch lý quá lớn giữa sự chuẩn bị Đại lễ Phật Đản hoành tráng và sự tái diễn gia tăng đàn áp của Hà Nội đối với Phật giáo đô Việt Nam.

Dưới đây là nguyên văn bức thư chung dịch từ bản Anh văn :

Đồng kính gửi quý Ông :
Nguyễn Minh Triết, Chủ tịch CHXHCNVN
Nguyễn Tấn Dũng, Thủ tướng
Nông Đức Mạnh, Tổng bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam
Nguyễn Phú Trọng, Chủ tịch Quốc hội

Thưa quý Ông,

Từ ngày 13 đến 17.5, chính phủ quý ông cử hành Đại lễ Phật Đản LHQ tại Hà Nội. Đây phải là buổi lễ tung bừng, ngày nhớ tưởng thông điệp bao dung và hoà bình của Đức Phật, nguồn cảm hứng cho tất cả mọi người, Phật tử hay không Phật tử, để cùng nhau cộng tác cho sự cảm thông và sống chung hoà điệu trên trái đất.

Thế nhưng chúng tôi cực kỳ quan ngại nghe các báo cáo gần đây về những cuộc đàn áp nghiêm trọng đối với Phật giáo, là nền tín ngưỡng mà quý ông đề cao khi hành lễ. Chỉ có Giáo hội Tăng già của Nhà nước, do Mặt trận Tổ quốc của Đảng Cộng sản kiểm soát, là có quyền tham dự đại lễ. Trong khi đó, giáo hội truyền thống và độc lập là GHPGVNTN tiếp tục bị cấm đoán, hàng giáo phẩm bị cấm cố ngay nơi những ngôi chùa của chư vị.

Đề tiên hành tổ chức Đại lễ Phật Đản, công an đã xâm nhập cưỡng chiếm chùa chiền của GHPGVNTN biến thành lễ đài cho Giáo hội Nhà nước, trục xuất và sách nhiễu chư Tăng, Phật tử thuộc GHPGVNTN tại các tỉnh Lâm Đồng, Quảng Trị, Thừa Thiên-Huế. Hôm 2.5 vừa qua, Ủy hội Hoa Kỳ Bảo vệ Tự do Tôn giáo trên Thế giới đã biểu thị mối quan tâm trầm trọng về "sự sách nhiễu đáng kể của Nhà nước đối với chư Tăng Ni và Huynh trưởng Gia Đình Phật tử Việt Nam thành viên của GHPGVNTN", kể cả việc quản chế trường kỳ Đức Tăng thống Thích Huyền Quang, 88 tuổi, và Đại lão Hoà thượng Thích Quảng Độ, 80 tuổi, nhị vị chịu cảnh tù tội trên 26 năm ròng, chỉ vì lên tiếng ôn hoà cho tự do tôn giáo, dân chủ và nhân quyền. Trầm trọng hơn là cung cách đàn hặc những tín đồ

Phật giáo, Tin Lành, Công giáo, Hoà Hảo, Cao Đài và những cộng đồng tôn giáo. Ủy hội Hoa Kỳ Bảo vệ Tự do Tôn giáo trên Thế giới đề nghị đưa Việt Nam trở lại trong danh sách các quốc gia đàn áp tôn giáo cần đặc biệt quan tâm (CPC) năm 2008.

Chúng tôi đánh giá sự tiến bộ trên một số lĩnh vực mà quý ông đã thực hiện, nhưng vẫn chưa đủ. Trong tư cách thành viên Tổ chức Thương mại Thế giới, thành viên không thường trực Hội đồng Bảo an LHQ và đã tham gia ký kết những Công ước nhân quyền cơ bản của LHQ, Việt Nam có trách vụ tôn trọng mọi nhân quyền cơ bản của LHQ. Đặc biệt tôn trọng mẹ đẻ của tất cả các quyền tự do, là quyền tự do tư tưởng, tín ngưỡng và tôn giáo.

Nhân dịp Đại lễ Phật Đản LHQ, chúng tôi kêu gọi quý ông hãy chấm dứt mọi đàn áp đối với GHPGVNTN, trả tự do cho Đức Tăng thống Thích Huyền Quang, Đại lão Hoà thượng Thích Quảng Độ và phục hồi quyền sinh hoạt pháp lý của GHPGVNTN. Bằng động thái đó, quý ông sẽ tái lập ý nghĩa đích thực cho Ngày Đại lễ Phật Đản LHQ, và tôn vinh 2000 năm truyền đăng nền Phật giáo Việt Nam.

Xin quý Ông nhận nơi đây lời chào trân trọng của chúng tôi.

Đồng ký tên :

Mairead Corrigan - Maguire, người Ái Nhĩ Lan, Giải Nobel Hoà bình; **Frank R. Wolf**, Dân biểu Quốc hội Hoa Kỳ, Đồng chủ tịch Ủy ban Nhân quyền Quốc hội; Giám mục **Vaclav Maly**, thủ đô Prague, Chủ tịch Ủy hội Công lý và Hoà bình của Hội đồng Giám mục Tiệp; Rabbi **Shmuel Herzfeld**, Giáo sĩ Do Thái giáo tại Thủ đô Hoa Thịnh Đốn; **Nina Shea**, Giám đốc Viện Houston, Trung tâm Bảo vệ Tự do Tôn giáo, kiêm Ủy viên Ủy hội Hoa Kỳ Bảo vệ Tự do tôn giáo trên Thế giới; **Graham Watson**, Dân biểu Quốc hội Châu Âu, Chủ tịch Liên minh Tự do Dân chủ Châu Âu; **Marco Pannella**, Dân biểu Quốc hội Châu Âu, đại diện nước Ý; **Edward McMillan-Scott**, Phó chủ tịch Quôn hội Châu Âu; **Emma Bonino** Phó chủ tịch

Thượng viện, Quốc hội Ý; **Marco Cappatto** Dân biểu Quốc hội Châu Âu, Báo cáo viên Nhân quyền cho Quốc hội; Huân tước **Avebury**, Phó chủ tịch Ủy ban Nhân quyền Thượng viện, Quốc hội Anh; Huân tước **Alton**, Giáo sư Đại học Liverpool, Anh quốc; **Robert Evans**, Dân biểu Quốc hội Châu Âu, đại diện Anh quốc; **Józef Pinior** Dân biểu Quốc hội Châu Âu; **Luca Romagnoli** Dân biểu Quốc hội Châu Âu; **Charles Tannock** Dân biểu Quốc hội Châu Âu, đại diện Anh quốc; **Marco Perduca** Thượng nghị sĩ Quốc hội Ý; **Donatella Poretti** Thượng nghị sĩ Quốc hội Ý; **Roberto Della Sete**, Thượng nghị sĩ Quốc hội Ý; **Maurizio Turco**, Dân biểu Quốc hội Ý; **Matteo Meccaci**, Dân biểu Quốc hội Ý; **Maria Antonietta Farina Coscioni** Dân biểu Quốc hội Ý; **Rita Bernardini** Dân biểu Quốc hội Ý; **Elisabetta Zamparutti** Dân biểu Quốc hội Ý; **Marco Beltrandi** Dân biểu Quốc hội Ý; **Andrea Sarubbi** Dân biểu Quốc hội Ý; **Renato Farina** Dân biểu Quốc hội Ý; **Giovanni Fava** Dân biểu Quốc hội Ý; **Noel Mamère** Dân biểu Quốc hội Pháp; **Son Chhay** Dân biểu Quốc hội Cam Bốt; **Therese Jebsen**, Giám đốc Điều hành Sáng hội Rafto, Na Uy; **Arne Liljedahl Lynngard**, Chủ tịch Ủy ban Giải Rafto, Na Uy; **Tina Lambert**, Tổ chức Đoàn kết Thiên Chúa giáo toàn cầu; **Julia Doxat-Purser**, Liên minh Tin Lành giáo Châu Âu; Thượng tọa **Katsuyuki Imoto**, Giáo hội Tăng già Tứ phương, Nhật Bản; **Jennifer Windsor**, Giám đốc Điều hành Freedom House, Hoa Kỳ; **Bob La Gamma**, Giám đốc Điều hành Hội đồng Phục vụ Cộng đồng các Quốc gia Dân chủ; **Kok Ksor**, Chủ tịch Sáng Hội Người Thượng Tây nguyên; **Văn Phòng II Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất** : Chủ tịch, Đại lão Hòa thượng **Thích Hộ Giác** ; Tổng Thư ký, Thượng tọa **Thích Viên Lý** ; Tổng Thủ bản, Sư bà **Thích Nữ Nguyên Thanh** ; Tổng ủy viên Nội vụ và Hoằng pháp, Hòa thượng **Thích Chánh Lạc** ; Tổng ủy viên Ngoại vụ, Cư sĩ **Võ Văn**

Ái ; Tổng ủy viên Kế hoạch, Pháp sư Niên trưởng **Thích Giác Đức** ; Tổng ủy viên Từ thiện Xã hội, Hòa thượng **Thích Trí Lãng** ; Tổng ủy viên Giáo dục, Hòa thượng **Thích Chơn Trí** ; Tổng ủy viên Truyền thông, Thượng tọa **Thích Giác Đăng** ; Tổng ủy viên Thanh niên, Thượng tọa **Thích Huyền Việt** ; Tổng ủy viên Tài chánh, Thượng tọa **Thích Phước Nhơn** ; Tổng ủy viên Đặc trách liên lạc Âu Châu, Hòa thượng **Thích Trí Minh** ; Tổng ủy viên Đặc trách liên lạc Canada, Hoà thượng **Thích Thiện Tâm**. ◆◆◆◆◆◆◆◆◆◆

triển giáo dục tương lai cho con em trong Thị trấn chúng ta trong thời đại, theo đúng quy định của Chính phủ và Bộ Giáo Dục Đào Tạo.

Chúng tôi xác định lại rằng : Những gì chúng tôi đã nói với Trường trong tờ QĐ của chúng tôi, đều có căn cứ vào các văn bản pháp qui, chứ không phải tiếng nói riêng tư của chúng tôi. Xin kèm theo nơi đây Tờ Trình 3 của chúng tôi gởi cho Ủy Ban Nhân Dân Thị Trấn Lãng Cô (UBNDTTLC) để tham chiếu về việc thu hồi Cơ sở tôn giáo của chúng tôi trong nơi thờ tự.

Chúng tôi rất cảm thông về sự thiếu nghiên cứu luật pháp của Trường, nên Trường đã phản ứng

GIÁO XỨ SÁO CÁT, TGP HUẾ

THÔNG BÁO

Nhắc lại Quyết định thu hồi cơ sở của Giáo xứ trong khu vực thờ tự

.....01-05-2008.....

(Xin xem lại TDNL số 38,
01-11-2007, tr. 09)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Giáo Xứ Sáo Cát

02/TBQĐ-GX/2008

THÔNG BÁO

**v/v : Nhắc lại Quyết Định thu hồi
Cơ Sở Tự Thực-Tôn giáo
của Giáo xứ Sáo Cát trong nơi
thờ tự.**

Kính gởi:

- Ông Hiệu Trường và
- Ban Giám Hiệu Trường TH Lãng Cô
- Đồng kính gởi để tương:
- UBND Thị Trấn Lãng Cô
- UBMTTQ Thị Trấn Lãng Cô
- Hội Đồng nhân Dân T.Trấn Lãng Cô
- Ban Quản Lý Thôn Đồng Dương
- Trường Tiểu Học Lãng Cô
- Tòa Tổng Giám Mục Huế
- Linh Mục Đoàn Tổng Giáo Phận Huế

Chúng tôi, Giáo Xứ Sáo Cát, với sự kính trọng Trường Tiểu Học Lãng Cô (THLC), nhắc lại Quyết Định (QĐ) thu hồi Cơ sở tôn giáo của chúng tôi trong nơi thờ tự sau 33 năm giúp đỡ Trường, như chúng tôi đã gởi Quyết Định đề ngày 15-10-2007, nhằm tiền liệu thời gian cho Trường, vừa cảm thông vừa mở ra những cách giải quyết đầy cam đảm, định hướng **phát**

không mấy tốt đẹp với chúng tôi qua Tờ Thông báo của Ông Hiệu Trường Trần Văn Lộc và Bà Phó Hiệu Trường Trần Thị Hồng ký gởi thư tay cho Giáo Xứ Sáo Cát đề ngày 16-10-2007 (1).

1. Chúng tôi rất tiếc

1/ Trường đã không nghiên cứu đủ luật pháp, hay chưa hiểu rõ luật pháp là thế nào, mặc dù chúng tôi đã chứng minh cho Trường thấy rõ, nhưng đã vội vàng khẳng định việc thông báo quyết định của chúng tôi là “việc làm trái với qui định của pháp luật Nhà nước và không có thẩm quyền về mặt pháp lý buộc Trường THLC thi hành theo QĐ ấy”. Tại sao Trường nói “việc làm trái với qui định của pháp luật Nhà nước” mà không chứng minh một điều khoản “qui định nào của luật pháp Nhà nước”, để khẳng định chúng tôi là sai trái, trong khi luật pháp chúng tôi dẫn chứng tường tận cho Trường để hiểu rằng việc Trường quản lý Cơ sở tôn giáo của chúng tôi trong nơi thờ tự, xét mọi góc cạnh của vấn đề, đều là bất hợp pháp, vừa về việc quản lý cơ sở, vừa về cả mục đích sử dụng Cơ sở tôn giáo trong nơi thờ tự của chúng tôi để làm trường học! Chúng tôi rất thông cảm Trường vì Trường không có quyền gì trên Cơ sở tôn giáo của chúng tôi, không phải là chủ sở hữu. Trường chỉ là một nô bộc quản lý theo lệnh của UBNDTTLC, mặc dù

việc tước đoạt Cơ sở tôn giáo của chúng tôi trong nơi thờ tự, xét theo luật pháp và các căn cứ mà chúng tôi đã trích dẫn, thì việc tước đoạt của UBNDTTLC hoàn toàn là sai trái, nghịch tất cả (2). Thử hỏi : Trường căn cứ vào qui định nào của luật pháp, kể cả luật pháp hiện hành để bảo vệ Trường là “người được uỷ quyền trực tiếp quản lý Cơ sở” của Giáo xứ lại trở thành “chủ sở hữu đối với Cơ sở này” ? Trong khi chúng tôi đã minh giải Điều 169 và điều 602 Bộ Luật Dân Sự 2005 để Trường có dịp tham chiếu, nghiên cứu với chúng tôi (3) và thấy rõ sự thật.

2/ Trong thời gian từ 15-10-2007 đến hôm nay 01-05-2008, có cả một thời gian rất dài, chúng tôi hy vọng “**Ông Hiệu Trường và Ban Giám Hiệu Trường THLC đã trình bày nhu cầu cấp thiết của học đường lên cơ quan có thẩm quyền, việc ấy là trách nhiệm chính đáng, đúng đắn và phù hợp với chức năng của Ông Hiệu Trường và Ban Giám Hiệu của Trường**” (4) và “**hãy dám đối diện với những khó khăn của tương lai, chúng ta mới có thể đột biến phát triển mới, mở ra nhiều chiều kích mới và thăng hoa về đẹp văn hoá cho xã hội, cho con người, cho Trường và cho cả chúng tôi nữa trong Thị Trấn của chúng ta**” (5). Trường đã thực hiện điều đó chưa? Hay là Ông Hiệu Trường và Bà Phó Hiệu Trường không dám trình bày mà chỉ muốn dương oai đe dọa quyền để đòi “**xử lý nghiêm minh và kịp thời đối với nội dung của quyết định 01/QĐ-GX2007 của Hội Đồng Mục Vụ Giáo Xứ Sáo Cát theo đúng các điều khoản qui định của pháp luật nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam tính đến thời điểm năm 2007**” (6), nhưng đến nay Trường đã thực hiện điều đó chưa? Ông Hiệu Trường và Bà Phó Hiệu Trường muốn “**xử lý nghiêm minh Giáo xứ Sáo Cát chúng tôi**” sao, trong khi Trường đang đi nghịch với tất cả các văn bản pháp qui (7) cơ mà. **Chúng tôi không cần xử lý nghiêm minh ai cả, chúng tôi chỉ cần làm chứng cho sự thật** (8). Ai sai trái thì lo điều chỉnh.

2. Đây là sự thật ?

Chúng tôi lấy làm đau xót cho Trường THLC, qua những lời kết luận của Ông Hiệu Trường và Bà Phó Hiệu Trường rằng : “**Hội Đồng Sư Phạm Trường THLC thông báo cho quý ông và Hội Đồng mục vụ Giáo xứ Sáo cát rõ, để kịp thời điều chỉnh những việc làm trái với pháp luật liên quan trực tiếp đến Cơ sở**

Đông Dương thuộc Trường Tiểu học Lăng cô đang trực tiếp quản lý”. Trong Tờ Quyết định gửi cho Trường, chúng tôi đã nói quá rõ cho Trường biết việc quản lý của Trường theo lệnh của UBNDTTLC hiện nay trên cơ sở **ĐÔNG NGUYỄN**, chiếu luật, là bất hợp pháp. Trường biết rõ Cơ sở tôn giáo này không do Trường xây dựng, Trường biết rõ Cơ sở này không do UBNDTTLC xây lên. Chính UBNDTTLC tước đoạt bất hợp pháp Cơ sở tôn giáo trong nơi thờ tự của chúng tôi và giao cho Trường quản lý. Việc **quản lý và kể cả mục đích sử dụng** Cơ sở tôn giáo của chúng tôi làm trường trong nơi thờ tự cũng bất hợp pháp, như đã trình bày trong Tờ Quyết định của chúng tôi và cả trong Tờ Trình 3 gửi cho UBNDTTLC. Tại sao Trường không xây dựng cơ sở cho các học sinh được nhờ mà lại muốn giành giật Cơ sở tôn giáo là Cơ sở **Tự Thực ĐÔNG NGUYỄN** làm của Trường? Đã quản lý bất hợp pháp lại còn to tiếng xác định Cơ sở **Tự Thực ĐÔNG NGUYỄN** của Giáo Xứ là “**Cơ sở ĐÔNG DƯƠNG thuộc Trường Tiểu học Lăng cô đang trực tiếp quản lý**”. Việc đục bỏ dòng chữ “**TIỂU HỌC TỰ THỰC ĐÔNG NGUYỄN**” trên cơ sở của Giáo Xứ để xóa tên và chiếm đoạt bất hợp pháp cơ sở của Giáo Xứ Sáo Cát trong chính nơi thờ tự của Giáo Xứ, **vẫn còn dấu tích sự thật rõ như ban ngày** không cần nói cũng hiểu, tại sao lại còn tiếp tục **ngược với sự thật** để khẳng định của Trường THLC?! Một hành động không lương thiện như thế không thể chấp nhận được trong một thể giới và xã hội văn minh, công bằng (Trích trong Tờ Trình 1, trang 9). Cả một Hội Đồng Sư Phạm Trường THLC không thấy vấn đề sao ?

Vậy là Trường cũng đồng lõa trong việc giành giật chiếm đoạt Cơ sở tôn giáo của chúng tôi sao ? Thiết nghĩ Hội Đồng Sư Phạm Trường THLC nên “**kịp thời điều chỉnh sự sai trái**” của chính mình theo đúng các văn bản pháp qui mà chúng tôi đã trích dẫn thì đúng hơn. Nếu chúng tôi sai trái thì Trường thử trích dẫn cụ thể điều khoản luật pháp nào để “**xử lý nghiêm minh**” chúng tôi đi ! Tại sao luận điệu giành giật của Trường là ngành giáo dục lại nói năng với Giáo Xứ Sáo Cát chúng tôi như là quân buôn bán vậy? (9). Trong khi chúng tôi trình bày luật pháp nghiêm chỉnh về những điều liên quan tới Cơ sở tôn giáo của chúng tôi đang bị tước đoạt trong chính nơi thờ tự để Trường thấy lẽ phải sự trái, thấy sự ngay chính lương thiện, thì trái lại,

Trường muốn “**xử lý nghiêm minh chúng tôi**” mà sự sai trái trước tiên lại là chính Trường !

Thật ra, nơi đây chúng tôi chỉ lên tiếng nói cho Trường được rõ, chúng tôi chỉ **thông báo và nhắc lại Quyết Định** của chúng tôi để Trường biết chuẩn bị xa, tiện bề thu xếp việc của Trường, và can đảm định hướng tương lai cho Trường. Chúng tôi đã đề nghị trong Tờ Quyết định, Trường “**trực tiếp với UBNDTTLC để lên phương án giải quyết**” (10) cho Trường có môi trường thích hợp đúng qui cách, để chấm dứt sự quậy phá xâm phạm của học sinh trong nơi thờ tự của chúng tôi.

3. Nhắc lại Quyết Định

Qua tờ Thông Báo này, Giáo xứ Sáo Cát chúng tôi thông báo những quyết định của chúng tôi như sau:

1/ Hết niên khoá 2007-2008, chúng tôi thu hồi Cơ sở tôn giáo của chúng tôi trong nơi thờ tự của chúng tôi, sau 33 năm giúp đỡ Trường, như chúng tôi đã báo trước trong tờ Quyết Định của chúng tôi đề ngày 15-10-2007.

2/ Cơ sở tôn giáo của chúng tôi xét theo nguyên trạng thì bao gồm mái tốt, cửa tốt, bàn ghế tốt, cột cờ tốt. Trong thời gian Trường quản lý, Trường đã lấy đi hết của chúng tôi, và thay vào đó những vật dụng xấu. **Phải trả lại nguyên trạng theo sự công bằng**. Nếu không có khả năng trả lại nguyên trạng thì phải **sửa chữa hoặc đền bù** một cách tương đối cho chúng tôi, vì Trường đã quản lý bất hợp pháp lại còn giành giật trên cơ sở của chúng tôi.

3/ Nếu Trường không có khả năng sửa chữa hoặc đền bù một cách tương đối, chúng tôi cảm thông để Trường có thể trả lại “**hiện trạng**”.

4/ Nếu Trường luyến tiếc bàn ghế, băng viết của Trường, và không muốn trả lại hiện trạng, thì chúng tôi vẫn cảm thông để cho Trường tùy ý mang đi hết bàn ghế học sinh, băng viết của mình, và cứ để lại cơ sở rách nát trống trải mà ra đi. **Thời hạn: hết ngày 20-5-2008**. Vì chúng tôi cần kịp thời gian phải chuẩn bị cho cuộc lễ của chúng tôi trong nơi thờ tự.

5/ **Nếu kết thúc thời hạn trên và kết thúc niên khoá 2007-2008, trường vẫn không chấp nhận những quyết định báo trước của Giáo Xứ Sáo Cát chúng tôi, và cứ tiếp tục muốn lần lữa kéo dài thời gian chiếm đoạt, chính toàn thể cộng đồng Giáo Xứ Sáo Cát chúng tôi sẽ tự giải quyết vấn đề trong nơi thờ tự của chúng tôi. Chúng tôi không chịu trách nhiệm tất cả những gì liên quan tới Trường vì**

chúng tôi đã báo trước. Mọi bản ghé bằng viết trong Cơ sở tôn giáo, chúng tôi sẽ mang ra khỏi nơi thờ tự và Trường chịu mọi trách nhiệm về phía mình.

Chúng tôi đã đón nhận tất cả mọi thiệt hại và vô trật tự suốt 33 năm qua, bây giờ hãy để chúng tôi được thanh thoát yên tĩnh trong nơi thờ tự tôn nghiêm của chúng tôi.

Kính chúc Ông Hiệu Trường và Ban Giám Hiệu Trường THLC vươn cao hơn, mạnh hơn, xa hơn, và can đảm với trách nhiệm để mở ra một chân trời mới cho Trường và nền văn hoá Thị Trấn ngày càng tốt đẹp hơn.

Trước khi kết thúc Tờ Thông Báo này, chúng tôi hết lòng chân thành cảm ơn Ông Hiệu Trường và Ban Giám Hiệu đã lắng nghe.

Sáo Cát, ngày 01-05-2008

HỘI ĐỒNG MỤC VỤ GIÁO XỨ SÁO CÁT đồng ký

Nguyễn Phát, Nguyễn Vinh, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Văn Ghi, Nguyễn Đức Hồng, Hoàng Ngọc Thu, Nguyễn Trường, Nguyễn Thanh Quang, Nguyễn Trần, Nguyễn Huệ, Đặng Minh Chánh, Trần Thực, Nguyễn Văn Diệm, Cái Bình, Nguyễn Tính, Nguyễn Văn Dương, Nguyễn Tha, Nguyễn Văn Lớn.

XÁC NHẬN CỦA LINH MỤC QUẢN XỨ

Nơi thờ tự tôn nghiêm của GXSC đã bị quấy rầy từ mọi phía 33 năm qua ! GXSC cần thu hồi Cơ sở của Giáo Xứ để bảo toàn mọi giá trị chân chính đáng quan tâm. Mong thay cho xã hội ngày nay được công bằng, thịnh vượng, phát triển giáo dục đẹp hơn lên, nơi thờ tự tôn giáo được tôn trọng, trật tự, yên tĩnh, thanh thoát, để khỏi mất thời giờ, sức lực, rầy rà chiếm đoạt của nhau... Mong thay!

Lm. Phaolô Trần Khôi
(Ký tên và đóng dấu)

Chú thích

(1) Xem Thông Báo của Ông Hiệu Trường Trần Văn Lộc và Bà Phó Hiệu Trường Trần Thị Hồng gửi thư tay cho Giáo Xứ Sáo Cát đề ngày 16-10-2007 nghĩa là sau khi nhận được tờ Quyết Định của Giáo Xứ gửi Trường đề ngày 15-10-2007. Nhận định rằng: Trường và Giáo Xứ SC ở rất gần nhau, việc gửi thư tay cho Giáo Xứ chỉ mất vài phút là tới ngay, nhưng thực tế GXSC nhận được chiều tối ngày 22-10-2007, nghĩa là sau 1 tuần. Chúng tôi thừa hiểu lý do đó lắm! Không trung thực trong việc nhỏ làm sao trung thực trong việc lớn?

(2) Xem Tờ Trình 3, Tờ Trình 1, Tờ Trình 2 và tờ Quyết Định của chúng tôi để rõ thêm.

(3) Trích QĐ gửi Trường, tr. 3, số 2.1.3: Người được uỷ quyền trực tiếp quản lý tài sản không thể trở thành chủ sở hữu đối với tài sản được giao, hoặc người chiếm hữu tài sản bất hợp pháp đã giao tài sản đó cho người thứ ba quản lý thì khi bị chủ sở hữu tài sản yêu cầu hoàn trả, người thứ ba có nghĩa vụ hoàn trả tài sản đó; phương chi là cơ sở của chúng tôi bị tước đoạt trong chính nơi thờ tự, chiếu luật, cả người tước đoạt cơ sở và cả người được giao cho quản lý cơ sở bị tước đoạt càng phải nhanh chóng hoàn trả lại khi bị chủ sở hữu tài sản yêu cầu hoàn trả. Không có luật nào bênh vực cho hành vi tước đoạt và quản lý bất hợp pháp như thế!

(4) Trích QĐ gửi Trường tr. 4; số 2.3

(5) Trích QĐ gửi Trường tr. 5; số 2.5

(6) x. Thông Báo của Ông Hiệu Trường Trần Văn Lộc và Bà Phó Hiệu Trường Trần Thị Hồng gửi thư tay cho Giáo Xứ Sáo Cát đề ngày 16-10-2007.

(7) xem Tờ Trình 3, Tờ Trình 1, Tờ Trình 2 và tờ Quyết Định của chúng tôi để rõ thêm.

(8) x. Tờ Trình 3, đính kèm, tr. 8

(9) Hay là luận điệu ngoài chợ của Bà Hiệu Phó?!

(10) x. QĐ gửi Trường tr. 4

diện Viện Hóa Đạo đã đến nơi hẹn lúc 15g40. Nhưng chờ cho đến 17 giờ chẳng thấy ai, nên Hòa thượng đã về lại Thanh Minh Thiền viện.

Được tin, Phóng viên Ý Lan liền làm cuộc phỏng vấn về cuộc biểu tình bất thành và hỏi cảm nghĩ của Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ. Phòng Thông tin Phật giáo Quốc tế xin chép lại toàn văn cuộc phỏng vấn ấy dưới đây. Một trích đoạn của cuộc phỏng vấn đã được Đài Á châu Tự do phát về Việt Nam trong 2 chương trình thứ ba 29-4-2008 và sáng thứ tư 30-4-2008.

Phỏng vấn Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ chiều ngày 29-4-2008

Ý Lan : Kính chào Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ. Được tin hôm nay Hòa thượng đáp ứng lời kêu gọi biểu tình chống Rước đuốc Thế vận hội Bắc Kinh tại Saigon. Xin Hòa thượng cho biết lý do nào khiến Hòa thượng muốn tham gia cuộc biểu tình này ?

Hòa thượng Thích Quảng Độ : Thưa cô Ý Lan, trong bản Tuyên Cáo của Hội đồng Lương Viện Giáo

HT Quảng Độ kêu gọi đoàn kết ngăn chặn họa Đô hộ Bắc phương
Sài Gòn*29-04-2008

Đáp lời mời tham dự một cuộc biểu tình không thành tại Saigon, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ kêu gọi Thân hào, Nhân sĩ, Trí thức, Thanh niên Sinh viên và Đồng bào các giới kết đoàn để ngăn chặn tái hồi cái họa một nghìn năm Bắc phương đô hộ

Nhận được lời kêu gọi của một nhóm Thanh niên Sinh viên tổ chức cuộc biểu tình trước Nhà thờ Đức Bà ở Saigon chiều ngày 29-4-2008 để chống cuộc Rước Đuốc Thế vận hội Bắc Kinh 2008 và phản đối việc xâm chiếm hai quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa, Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ cùng chư Tăng đại

hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất (GHPGVNTN) về việc Trung quốc xâm lấn hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa (ngày 27-12-2007, PTT PGQT chú) có đoạn kết thúc như sau : “Với trách nhiệm của người công dân, và trong cương vị một tôn giáo từng đóng góp vào công trình lập quốc suốt hai nghìn năm qua, Hội đồng Lương Viện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất không thể im lặng khi tổ quốc lâm nguy, nên cất lời kêu gọi giới sĩ phu thời đại trong nước và ngoài nước hãy khẩn cấp đứng lên vận động hợp quần cứu nguy. Hội đồng Lương Viện Giáo hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất sẵn sàng tham gia hậu thuẫn mọi công trình bảo vệ non sông và nòi

giống”.

Đó là lý do hôm nay tôi ra để đáp lời kêu gọi của giới thanh niên và sinh viên là rường cột của quốc gia, là những nhà lãnh đạo tương lai của đất nước đã nghe Lời Kêu gọi mà đáp lại biểu tình trong cái cuộc Rước Đuốc của Olympic của Trung quốc tại Việt Nam để biểu tỏ lòng yêu nước mình, biểu tỏ cái ý chí đòi lại hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa mà Nhà nước Cộng sản đã nhượng lại cho Trung Quốc mà không hỏi ý kiến gì của toàn dân. Đó là lý do hôm nay tôi ra tham dự cuộc biểu tình dự tính của các anh em thanh niên sinh viên.

Ý Lan : Kính xin Hòa thượng cho biết sự thể ra sao ? Hòa thượng đã đến đâu để tham gia và thành quả như thế nào ?

HT. Thích Quảng Độ : Kể ra công việc xuất phát từ Thanh Minh Thiên Viện cũng là cả một vấn đề. Rất là khó khăn. Hôm nay may là đúng ngày tôi phải đến bệnh viện tái khám. Do đó tôi đã đi rất sớm. Xong việc ở bệnh viện tôi nhắm thẳng nơi mà anh em đã hẹn để đến, thì dọc đường đến phải đi xe. Nhưng đến gần gần nơi điểm hẹn thì kẹt, rất là kẹt xe. Bởi vì các ngã đường vào đó là công an, cảnh sát đứng rất đông không cho những xe lớn đi qua. Từ đó tôi phải xuống xe và đi bộ lần theo các ngã đường có thể đi được, đường nhỏ dầy, để đến điểm hẹn. Mãi sau vào khoảng 3g40 chiều tôi mới đến đó. Đến đó thì tuyệt nhiên không thấy dấu hiệu, biểu hiệu mà anh em hẹn. Lác đác có một vài người mặc áo trắng. Nhưng không thấy một biểu ngữ hay bất cứ dấu hiệu nào mà anh em đã hẹn nhau, quy định. Do đó cho nên tôi nghi ngại. Có lẽ cũng chỉ là nhân viên an ninh mặc áo trắng để có thể đánh lạc hướng, nếu anh nào vô ý nhập vào đó có thể họ gây khó khăn hoặc đưa đi luôn. Lác đác thế thôi chứ không được đông. Bởi thế tôi chờ mãi, đi quanh từ chỗ hẹn từ trước đến sau cả cái chỗ tập trung đến, chỗ rước đuốc đấy, xuống chỗ trước khi giải tán. Tôi xem không thấy một người nào. Không có biểu ngữ, biểu hiệu gì hết để mình nhận định. Trong khi đó thì tôi gặp rất

nhiều đoàn thanh niên với cờ đỏ năm sao của Trung quốc, cả khẩu hiệu Rước Đuốc Olympic các ngã đường gần đó. Từng đoàn một chục người, hai chục người, ba chục người và mười người. Họ xé nhỏ ra như thế trên nhiều ngã đường. Họ hô khẩu hiệu, họ ca hát, thì đó là về phía Trung quốc. Chứ về phía các anh em thanh niên sinh viên thì không thấy gì. Do đó cho nên tôi đi một vòng nữa, gần 5 giờ thì mới trở về nhà và trong lòng cũng thấy buồn.

Ý Lan : Bạch Hòa thượng có thể cho biết địa điểm hẹn để biểu tình là ở chỗ nào bạch Hòa thượng ?

HT. Thích Quảng Độ : Theo chương trình tập trung hẹn ở trước Nhà thờ Đức Bà và phía sau, rồi điểm tập trung trước khi giải tán và ca hát và tuyên bố gì đó là trước Nhà Hát thành phố. Đây là điểm chính. Từ Nhà thờ Đức Bà đi xuống đó cũng không xa bao nhiêu. Đây, chúng tôi cũng quanh quanh ở điểm đó. Khi tôi ra về đến nhà là hơn 5 giờ rồi, thì không biết sau khi tôi về anh em có thực hiện được ý định mình không, kế hoạch của mình không ? Tôi đã đi đi lại lại vài vòng xem như thế nào. Nhưng hoàn toàn yên lặng thì tôi biết rằng là đã đến giờ mà không thực hiện được. Do đó tôi đi về.

Ý Lan : Cuối cùng kính xin Hòa thượng một lời bình luận về sự kiện cuộc biểu tình không thành này ?

HT. Thích Quảng Độ : Nói thật ra thì buồn lắm. Rất buồn. Càng buồn thêm khi thấy những thanh niên Trung quốc nhơn nhợt, hăng hái, có vẻ hãnh diện đi trên đường phố Saigon với cờ đỏ năm sao vàng, biểu hiệu ca hát rất là ồn ào, rất là vui vẻ.

Trong khi những người thanh niên Việt Nam là con đẻ của đất nước Việt Nam, là giống giống Việt Nam, thừa hưởng cái giang sơn đất nước của Tổ tiên Việt Nam đã đổ ra bao nhiêu xương máu để gây dựng, truyền lại cho con cháu ngày nay, mà bị ngoại bang lấn chiếm, thì lại phải im lặng.

Về phía Nhà nước lãnh đạo không dám lên tiếng, hèn nhát, chịu ép để cho họ lấn. Cho nên là, nếu họ

không tiện đòi hỏi, thì người dân đứng ra đòi hỏi. Lẽ ra, họ phải khuyến khích điều đó và hỗ trợ tinh thần cho những người đó để nói thay họ. Nhưng không, đảng này họ cố tình chèn ép, hăm dọa, thậm chí họ còn hăm dọa họ cho Trung quốc thủ tiêu, thì đó là điều rất đáng buồn.

Đó là chỗ tôi rất buồn, rồi về đây hiện còn buồn nữa. Mình nghe thấy anh em thanh niên đáp ứng Lời Kêu gọi của Giáo hội nên rất cảm động. Dù Lời Kêu gọi của mình chưa được bao nhiêu, nhưng đã có tiếng cất lên để đáp lại. Đó là một điều rất mừng. Do đó cho nên mặc dù già yếu, tôi cố gắng đến tham gia với các anh em. Cũng như Lời Kêu gọi đã nói ở đây, là tham gia hỗ trợ tinh thần để làm sao khuyến khích cái tinh thần của anh em. Nhưng đến nơi thì thật là hoàn toàn thất vọng. Tôi rất đau buồn từ đó đến giờ.

Tôi suy nghĩ từ nãy đến giờ. Đây có lẽ cũng là trường hợp của Trần Ích Tắc, Lê Chiêu Thống chẳng hạn. Đây là những cái nạn bán nước cầu vinh, đánh gục non sông đất nước trong hiện tại cũng như tương lai.

Cho nên vấn đề không thể bỏ qua. Nhân tiện việc này tôi đi chứng kiến tận nơi. Bây giờ **tôi kêu gọi một lần nữa tất cả thân hào, nhân sĩ, trí thức, thanh niên trong nước cũng như ngoài nước phải có thái độ dứt khoát. Và phải làm thế nào, chứ không thể lép vế như thế này. Không lẽ 85 triệu dân mà cứ cam lặng như thế này ? Họ đàn áp mà mình chịu ? Vẫn như thế này mà ngậm miệng mãi ? Thì phải nói. Nói và kết đoàn lại mà nói. Làm thế nào để biểu tỏ sức mạnh của toàn dân, chứ không chỉ là năm ba chục, năm ba trăm anh em sinh viên.**

Đó là một phần. Còn của toàn dân cũng có một phần. Do đó cho nên bây giờ phải có kế hoạch như tôi vẫn thiết tha kêu gọi đấy. Kế hoạch này không phải là mọi người đứng ra làm, mà như tôi đã nói, thân hào, nhân sĩ, trí thức là những người có trách nhiệm lớn, cột trụ của đất nước. Kế đó, là anh em thanh niên sinh viên là thứ hai, là thế hệ kế

THẾ VẬN

Trần Khải 30-04-2008

tiếp. Nhưng hiện tại là trách nhiệm của các thân hào, nhân sĩ, trí thức gọi là những người yêu nước phải làm cái gương cho thanh niên sinh viên để làm thế nào đòi lại cho bằng được Hoàng Sa và Trường Sa. Nếu mà không đòi được, như có lần tôi đã nói đây, cứ như thế rồi họ lẩn mãi. Từ Bắc cho đến Nam, từ Ai Nam quan mất rồi, rồi từ đó cho đến Cà Mau là mất hết đấy. Tôi xin một lần nữa, nhân dịp này kêu gọi tất cả mọi người Việt Nam trong nước và ngoài nước làm thế nào để mà cứu vãn tình thế này. Chứ không cứ như thế này nhục mãi, im lặng mãi, mà họ đàn áp là cứ cúi đầu mà chịu, thì rồi sẽ mất hoàn toàn đấy. Mất hoàn toàn rồi thì lần này không phải năm ba chục năm. Có thể sẽ kéo lại cái gương một nghìn năm đô hộ ngày xưa đấy. Đó là cái nguy hiểm nhất cho giang sơn đất nước. Tôi kêu gọi những vị có trách nhiệm đối với non sông đất nước, với dân tộc trong tương lai. Xin cảm ơn cô Ý Lan.

Ý Lan : Xin cảm ơn Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ.



**HOÀNG SA+TRƯỜNG SA
LÀ CỦA NƯỚC VIỆT NAM**

*Đấu tranh hoà bình,
bất bạo động.
Vạch trần mặt thật
Hồ Chí Minh.
Giải thể chế độ Cộng
sản độc tài.*

Năm nay sẽ là lần đầu tiên có Huy Chương Rước Đuốc Thế Vận

và dự kiến sẽ trao giải này trong lễ Bế Mạc Thế Vận Bắc Kinh vào cuối tháng 8-2008.

Thế Vận Bắc Kinh 2008 sẽ là tự hào lịch sử của dân tộc Trung Quốc vì được lần đầu đứng vai tổ chức các trò chơi thể thao cho các lực sĩ xuất sắc nhất của thế giới. Và lần này, trong lễ bế mạc sẽ trao thêm các huy chương đặc biệt: Huy Chương Vàng Rước Đuốc Thế Vận sẽ trao cho lãnh tụ Kim Jong-Il của Bắc Hàn, và Huy Chương Bạc Rước Đuốc Thế Vận sẽ trao cho lãnh tụ Nguyễn Tấn Dũng của VN...

Bản tin của Donga.com hôm 29-4 cho biết Bắc Hàn đã nồng nhiệt đón Đuốc Thế Vận hôm chủ nhật, thân thiện hơn xa so với kỳ mở tiệc quốc tế hồi tháng 10 năm ngoái, khi lúc đó Tổng Thống Nam Hàn Roh Moo-hyun viếng thăm để dự thượng đỉnh lần thứ nhì Liên Triều.

Bản tin báo Nam Hàn cho biết 100,000 người đứng xếp hàng các vệ đường dài 6 cây số để đón Roh, nhưng hôm chủ nhật có tới hàng trăm ngàn dân Bắc Hàn ra đứng dọc 20 cây số để đón Đuốc Thế Vận.

Bản tin Xinhua của nhà nước Trung Quốc một ngày trước đã loan tin lãnh tụ Bắc Hàn Kim Jong Il đã ban nhiều lệnh để đón Đuốc Thế Vận. Câu chuyện viết y hệt như trong phim xi-nê hay truyện thần thoại. Bản tin Donga.com viết là “Cư dân Bình Nhưỡng đã dọn sạch con đường từ Tòa Đại Sứ Trung Quốc xuyên suốt đoạn đường chạy chuyền đuốc bằng chính bàn tay của họ trong buổi sáng.”

Làm sạch đường phố bằng chính bàn tay? Đúng thế, bản tin viết: “Pyongyang residents cleaned the road from the Chinese Embassy throughout the torch relay route with their own hands from early in the morning, the report said...”

Nhưng vì đói thê thảm, nên dân Bắc Hàn không có vải may cờ. Thế là bản tin viết là “Được biết là Bắc Hàn đã nhập cảng 10,000 lá cờ

Trung Quốc và 10,000 lá cờ Bắc Hàn từ Trung Quốc.” Chữ của dân Việt Nam mình khi ca ngợi các trường hợp này là “xuất sắc trong vai tỷ nữ...” không rõ có xài đúng cho lãnh tụ họ Kim được chưa. Dù sao đi nữa, thế là dư sức lãnh Huy Chương Vàng Rước Đuốc rồi.

Còn trường hợp VN thì sao? Chuyện quái chiêu là rất nhiều người dân không biết gì về việc rước Đuốc Thế Vận, vì báo chí nhà nước không loan tin bao nhiêu. Đài BBC kể hôm 29-4, “ngọn đuốc Olympic đã tới VN, sẵn sàng cho cuộc rước thứ ba 29-4 trong không khí báo chí quốc nội có phần im ắng.” Cuộc rước Đuốc Thế Vận thực tế đã diễn ra êm thấm tại Sài Gòn, nhưng nhiều nhà hoạt động dân chủ và dân oan đã bị bắt tại Hà Nội khi biểu tình trước Chợ Đồng Xuân để phản đối Thế Vận. Dù sao đi nữa, như thế cũng là êm thấm.

Bản tin AP kể rằng, cuộc chạy rước Đuốc Thế Vận lúc đầu lạng lạng “sau khi ngọn lửa bị tắt ngúm lúc mới chạy chưa đầy 200 mét từ Nhà Hát Lớn Sài Gòn, nhưng các viên chức Thế Vận đã mời lửa trở lại sau nhiều phút...” (The relay got off to a shaky start in Ho Chi Minh City after the flame went out less than 200 meters (feet) from the start outside the city's 19th century opera house, but Olympic officials reignited it after several minutes.)

Có điềm gì đây mà Lửa Thế Vận chạy chưa đầy 200 mét ở SG đã bị tắt? Có phải hồn thiêng sông núi đập tắt để cho đàn anh Phương Bắc biết sợ anh linh các tử sĩ nhiều ngàn năm giữa đất, giữa đảo ở quê nhà?

Bản Nhận định của đảng Việt Tân về cuộc Rước Đuốc Bắc Kinh qua Việt Nam ngày chiều Thứ Ba 29-4-2008 (giờ Calif.) đã nói đầy đủ hình ảnh đau buồn, xin trích:

“Cuộc rước đuốc Thế Vận Hội Bắc Kinh chấm dứt vào tối ngày 29 tháng 4 năm 2008 tại thành phố Sài Gòn đánh dấu một vết đen ô nhục

mới lên trang sử VN. Ngay trên những con đường mang tên Hai Bà Trưng, Lê Lợi, Nguyễn Huệ... những con đường mang tên các vị anh hùng dân tộc dày công cứu nước đã tràn ngập hình ảnh của tập đoàn bá quyền: cờ đỏ, biểu ngữ của Trung Quốc tung bay thách đố. Ngay trên những con đường gọi là Đông Khởi, Lý Tự Trọng cũng vang dội các khẩu hiệu tán dương Bắc Kinh bằng tiếng Tàu. Những mật vụ Trung Quốc trá hình du khách ngang nhiên tuần hành, phô diễn thanh thế dưới sự bảo vệ của công an CSVN. Trong khi đó, người dân thành phố Sài Gòn yên lặng trước những cặp mắt đờ đờ sát khí của hàng hàng lớp lớp những công an cùng giòng máu. Hàng rào sắt được dựng lên để ngăn ra, bên ngoài là quần chúng VN uất ức và căm phẫn, bên trong là những đầy tớ không phải của nhân dân VN mà là của đàn anh bá quyền phương Bắc. "Nhìn đám sinh viên Tàu mặt mày kên kiệu phất cờ ngay tại Sài Gòn em vừa buồn vừa nhục. Mình là dân VN mà phải đứng ngoài. Cầm điện thoại nói cũng sợ, lại càng nhục hơn. Khán giả chứng kiến nổi nhục của mình là dân ngoại quốc tóc vàng mắt xanh...", lời của một thiếu nữ đứng nhìn trước khách sạn Conti-ental đủ để nói lên nỗi uất ức và phẫn nộ của hàng triệu công dân VN. VN không những đã mất đất, mất biển mà còn mất cả danh dự của một quốc gia vào ngày 29 tháng 4 năm 2008..." (hết trích)

Nhưng phải như thế ông Nguyễn Tấn Dũng mới được Trung Quốc trao cho Huy Chương Bạc Rước Đuốc Thế Vận.

Huy Chương Bạc Thế Vận mà không cần phải thi đấu gì? Đúng vậy. Lịch sử sẽ không quên giây phút này, cũng như sẽ không quên hàng trăm nhà dân chủ và dân oan

biểu tình ở Đồng Xuân. **Việt Báo**

Nhờ phương tiện Internet ngày hôm qua người Việt ở khắp thế giới đã nhận được những hình ảnh những đồng bào biểu tình ở khu Chợ Đồng Xuân, Hà Nội trước khi bảy người bị công an bắt về bắt. Bản tin và hình do hãng thông tấn Đức gửi đi, cho thấy những người tổ chức đã liên lạc được với giới truyền thông quốc tế. Nhưng điều được chú ý nhất trong biển cổ này là những âm thanh. Phóng viên đài RFA đã trực tiếp phỏng vấn một "xếp bột" (trưởng đồn) công an về vụ bắt biểu tình. Anh công an cộng sản nói tình bơ: "Biểu tình hả? Hà Nội rất yên tĩnh! Không có ai biểu tình hết!" Nhưng ngay lúc đó, những người dân biểu tình đứng gần đã kịp hô to lên: "Có! Có!" Những lời phản đối lọt được vào máy vi âm của một đài phát thanh quốc tế! Phải nhắc lại lần nữa: "Đừng nghe những gì cộng sản nói!"

Còn tại Sài Gòn, guồng máy công an của ông Nguyễn Tấn Dũng tỏ ra rất có hiệu quả trong việc bắt bớ đồng bào. Những người bị nghi là có thể đi biểu tình phản đối Trung Quốc chiếm Hoàng Sa, những người có khả năng lên lưới hô hào biểu tình, tất cả đã được công an "chiếu cố" từ tháng trước; Hoàng Hải trốn lên tận Đà Lạt cũng vẫn bị bắt!

Đảng CS và nhà nước Nguyễn Tấn Dũng cương quyết không cho ai đụng tới Hoàng Sa của... Trung Quốc! Nhà nước cấm dân biểu tình trong ngày rước đuốc thế vận. Cho nên trong ngày đó, chỉ thấy các thanh niên Trung Quốc đi biểu tình ở Sài Gòn mà thôi! Những tấm hình chụp đám người Trung Quốc được gửi cấp tốc đi khắp nước và ra hải ngoại đã làm mọi người xúc động. Đó là cảnh những thanh niên Trung Hoa mặc đồng phục thể thao màu trắng đi diễu hành trên đường Lê Lợi trương lên những lá cờ Trung Cộng, màu đỏ 5 sao vàng!

Lá thư kèm theo những bức ảnh đó, gửi lúc 2 giờ chiều ngày 29-04, diễn tả tâm trạng của người dân VN trước cảnh mà người gửi viết là: "Trung Quốc tràn sang Sài Gòn làm loạn!" Người chụp hình diễn tả tâm trạng tiêu biểu của người Sài Gòn: "Chúng nó đang nhe răng vuốt

giương oai với người Việt Nam chúng ta, cơn giận như lửa đốt..." Đây là phỏng theo lối văn dịch từ Bình Ngô Đại Cáo, khi Nguyễn Trãi kể tội giặc Minh: "Kẻ há miệng, đưa nhe răng, máu máu mỡ ấy no nê chưa chán!". Trông cảnh những người Trung Hoa sang nước ta được tự do đi biểu tình trên con đường mang tên Lê Lợi, trong khi người Việt bị cấm, bị bắt, bị giam cầm, làm sao trong lòng không tưởng nhớ tới văn Bình Ngô Đại Cáo! Lời văn thống thiết của Nguyễn Trãi lúc nào cũng vang vọng trong tiềm thức của người Việt Nam; khi ngủ cũng không quên, khi xúc động thì chợt nhớ lại!

Đảng CS và chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã cương quyết cấm, không cho dân Việt bày tỏ ý kiến đòi Trung Quốc trả lại Hoàng Sa. Nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa ở Hải Phòng hôm qua đã bị bắt trên đường về Hà Nội biểu tình. Các nhà báo Hoàng Hải, đạo diễn Song Chi, luật gia Phan Thanh Hải, cựu đại úy công an Tạ Phong Tần, vân vân, đã bị sách nhiễu, bị hồi cung, bị bắt, ở Sài Gòn.

Nhiều người thắc mắc không hiểu tại sao họ nhẫn tâm như vậy. Họ yêu nước Trung Hoa hơn nước Việt Nam hay sao? Có thể minh oan cho các lãnh tụ cộng sản. Họ không yêu nước Tàu hơn nước Việt. Nhưng tình yêu của họ được dành cho một thứ cao hơn cả tổ quốc. Đó là họ yêu chủ nghĩa xã hội. Ông Hồ Chí Minh đã kích động lòng yêu nước của người Việt Nam để đưa thanh niên vào chết tại chiến trường miền Nam, vì ông hô hào "chống Mỹ cứu nước." Nhưng ông Hồ khôn lắm. Ông biết chủ nghĩa cộng sản không chấp nhận tinh thần ái quốc mà họ cho là chật hẹp. Ông Hồ đã được Stalin giáo huấn phải từ bỏ các lợi ích quốc gia để xây dựng thế giới vô sản chuyên chính, bành trướng chủ nghĩa xã hội, vượt lên trên biên giới quốc gia. Cho nên trong lúc hô hào người VT yêu nước, ông vẫn không quên bắt dân Việt phải học thêm: "Yêu nước là yêu CN xã hội."

Con cháu ông Hồ theo đúng châm ngôn đó. Chủ nghĩa xã hội, theo lối Stalin, giống như một tôn giáo, tất nhiên, chủ nghĩa lý tưởng đó phải cao hơn quốc gia, dân tộc. Nếu phải lựa chọn, so sánh, người ta sẽ thấy chủ nghĩa cao hơn dân tộc, quốc gia.

Các lãnh tụ cộng sản Việt Nam có lúc coi Liên Xô mới là quê hương của chủ nghĩa xã hội. Ông Lê Duẩn tới Nga đã nói đây là quê hương thứ hai của ông ta. Nhưng sau khi Lê Duẩn chết rồi, các lãnh tụ cộng sản Việt Nam đã xoay chiều, đặc biệt là sau khi chế độ cộng sản ở Nga và Đông

Nhớ
BÌNH NGÔ ĐẠI CÁO
Ngô Nhân Dụng

Âu sụp đổ. Dần dần, họ coi Trung Quốc mới là quê hương của chủ nghĩa xã hội.

Biển chuyển trên được ghi rõ rệt trong cuốn hồi ký của ông Trần Quang Cơ, từng làm thứ trưởng ngoại giao của chính quyền Hà Nội. Cuốn Hồi ức và Suy Nghĩ kể lại sự biến chuyển trong chính sách ngoại giao của Hà Nội sau năm 1975, xin thuật lại sau đây. Năm 1977 Trung Cộng đã xúi bọn Khờ Me Đỏ đánh vào biên giới phía Nam, Tháng Giêng năm 1979 quân Việt Cộng đuổi Pol Pot ra khỏi Nam Vang. Tháng Hai, quân Trung Cộng tấn công Việt Cộng ở biên giới miền Bắc rồi rút về. Năm 1984 quân Trung Cộng pháo kích vùng biên giới suốt ba tháng trời. Năm 1988, hải quân Trung Cộng đánh quân Việt Nam để chiếm các đảo ở Trường Sa, 14 năm sau khi đã chiếm Hoàng Sa của VNCH. Biển cổ làm cho đảng CSVN đổi chiều là chế độ cộng sản ở Nga Xô thay đổi, Gorbachev không còn ôm mộng làm bá chủ thế giới cộng sản nữa.

Tháng 12-1986, đảng Cộng Sản Việt Nam sửa lời nói đầu trong điều lệ Đảng xóa bỏ đoạn nói Trung Quốc là "kẻ thù trực tiếp và nguy hiểm nhất." Hai năm sau thì sửa luôn câu đó trong hiến pháp. Sau khi khối cộng sản Đông Âu tan rã, các món viện trợ cạn ngay, kinh tế Việt Nam suy sụp, Việt Cộng thấy muốn tồn tại phải bám lấy Trung Cộng. Vì vậy, phải tìm đường kết thân trở lại với Bắc Kinh. Lý do chính họ nêu lên là theo Trung Quốc để "bảo vệ chủ nghĩa xã hội" trước sự tấn công của tư bản Mỹ.

Trong nhóm người thuộc Bộ Chính Trị thời đó, Trần Quang Cơ cho biết Nguyễn Văn Linh và Lê Đức Anh là những người thân thiết với Trung Cộng nhất. Hai người này nêu lên lý do phải kết thân với Trung Quốc, là cả hai đảng cùng theo chủ nghĩa xã hội. Ngay cả khi có người trong bộ chính trị nêu vấn đề lợi dụng sự tranh chấp Mỹ-Trung Quốc thì Nguyễn Văn Linh cũng nhắc: Trung Quốc vẫn là nước xã hội chủ nghĩa! Lê Đức Anh từng gặp riêng đại sứ Trung Cộng ở Hà Nội, sau hai tuần lễ mới thông báo cho Bộ Chính Trị biết. Nhưng chính đại sứ TC đã báo tin cho những người khác biết rồi, để gây chia rẽ trong đám lãnh tụ VN.

Nhờ thái độ quy lụy của Việt Cộng cho nên năm 1990 Bắc Kinh cho mời Nguyễn Văn Linh, Đỗ Mười và Phạm Văn Đồng sang Thành Đô, tỉnh Tứ Xuyên, gặp Giang Trạch Dân, Lý Bằng. Tại sao họ yêu cầu phải có mặt ông già Phạm Văn Đồng? Vì ông Đồng là người đã ký lá thư gửi Chu

Ân Lai công nhận chủ quyền của Trung Quốc trên các đảo Hoàng Sa! Trung Cộng muốn nhắc nhở Việt Cộng đừng quên điều đó.

Sau Đại Hội Đảng kỳ 7, Lê Đức Anh cầm đầu phái đoàn sang Trung Quốc, còn xin lỗi giới lãnh đạo Trung Cộng về những lầm lỗi của Cộng Sản Việt Nam trong quá khứ. Theo hồi ký của Trần Quang Cơ cho biết thì Lê Đức Anh là người gắn liền sự nghiệp chính trị với việc kết thân Trung

nhưng ngày nay, nhu cầu bảo vệ địa vị độc quyền cai trị của đảng còn cao hơn nữa. Đó là lý do họ vẫn đi theo con đường của Lê Đức Anh, cương quyết bảo vệ Hoàng Sa... cho TQ!

Người Việt Nam có thể đọc lại Bình Ngô Đại Cáo để biết rằng trong quá khứ dân tộc Việt Nam không hèn như vậy. Và trong tương lai, cũng sẽ không hèn như vậy!

<http://www.nguoi-viet.com>

NỖ BUỒN THẨM THÍA

Cờ Tàu nhuộm đỏ Sài Gòn
Giữa ngày 29 nỗi buồn tháng Tư.
Việt Nam ĐỘC LẬP thế ư ?
Nghênh ngang một lũ côn đồ Bắc phương.
Chúng đi náo loạn phố phường,
Chúng đi chiếm cả đoạn đường của TA.
Còn đâu PHƯƠNG DIỆN QUỐC GIA ?
Còn đâu thể thống MINH LÁ VIỆT NAM ?
Thôi rồi bọn NGUY HÁN GIAN
Đem thân bó gối quy hàng Bắc Kinh,
Đề cho bọn chúng coi khinh
Nghênh ngang như thể nhà mình Quảng Đông.
Hỡi ai còn một chút lòng
Nhìn xem cho rõ mà không tủi hờn
Mà thương số phận Sài Gòn
Hỏi xem mình có là còn VIỆT NAM ???

CỜ TÀU PHỦ KÍN NON SÔNG

Cờ Tàu phủ kín non sông
Ai người yêu nước mà không thấy buồn?
Mà không tủi hổ căm hờn
Cái quân BÀNH TRƯƠNG giữa đường nghênh ngang
Hãy lên hỏi núi Lạng Sơn
Trong năm 79 máu tuôn nơi nào ?
Hãy ra biển cả thét gào
Hoàng, Trường Sa đó lọt vào tay ai ?
Hãy lên BÀN GIỐC mà coi
Thác mình BÀNH TRƯƠNG chiếm rồi biết không!
Giang sơn này của cha ông,
Mà sao HÁN NGUY lại không giữ giàng?
Nay thì mất ẢI NAM QUAN,
Mai thì mất NÚI LÃO SƠN Cao Bằng?
Độc tin ai chẳng bàng hoàng
BẰNG TƯỜNG ai uốn nắn giòng chảy xuôi?
Cha ông đổ máu mồ hôi
Để nay cộng sản dâng bồi Bắc Kinh.
Hỡi ai còn một chút tình
Tình yêu đất nước, làm thình sao đành ???
Đứng lên bày tỏ bất bình
Để cho thế giới đừng khinh Lạc Hồng.
Đuổi quân Tàu, cứu non sông
Đuổi quân Cộng Sản chính dòng HÁN NÔ
Đứng lên lấy lại cơ đồ
Bay lên VIỆT ĐIỀU sào hồ càn NAM

Trần Việt Yên 29-04 và 02-05-08, San Jose, Hoa Kỳ

Quốc. Hiện nay Lê Đức Anh vẫn cầm cương điều khiển đám lãnh tụ cộng sản Việt Nam, cho nên họ không thể nào cho phép dân Việt Nam biểu tình đòi Trung Quốc trả lại Hoàng Sa!

Năm 1990, CSVN chạy theo Trung Quốc vì trên thế giới chỉ còn đó là nơi nương tựa để "bảo vệ chủ nghĩa xã hội." Dần dần, họ không còn ham bảo vệ chủ nghĩa nào hết,

Mỗi lần kỷ niệm 30 tháng Tư là thêm một lần phải nghe người Cộng sản Việt Nam nói phét để che đi những cái xấu của chế độ. Năm nay, 2008, cũng không ngoại lệ mà họ còn huyênh hoang hơn.

Chẳng hạn như Vũ Duy đã hào sảng trong báo Điện tử của Trung

---mặt trái của 30-04---

Phạm Trần

ương Đảng : "Chiến thắng 30-4-1975 là thắng lợi tuyệt đối, thắng lợi trọn vẹn của cả dân tộc ta trong kỷ nguyên Hồ Chí Minh. Sự kiện vĩ đại này không phải là kết thúc một cuộc nội chiến như một số kẻ rêu rao mà là kết thúc thắng lợi một cuộc chiến tranh chống ngoại xâm, kẻ thua trận là lực lượng ngoại xâm và tay sai của chúng và mọi người VN yêu nước là người chiến thắng."

Trước hết cả thế giới biết người Mỹ không xâm lược chiếm lãnh thổ của VN như người Pháp nên không làm gì có "chiến tranh chống ngoại xâm". Và cả thế giới cũng biết Quân đội miền Nam không hề xâm lăng miền Bắc mà chỉ thấy lực lượng Bộ đội miền Bắc, được cả khối Cộng sản thế giới do Nga-Tàu lãnh đạo, cung cấp vũ khí đã đi chiếm đất, dành dân của người miền Nam.

Với tình huống như thế, một mình 20 triệu dân miền Nam không có sức và lực để chống lại khối Cộng sản nên đã phải cầu viện từ bên ngoài. Hoa Kỳ và các nước đồng minh của Việt Nam Cộng hòa trong vùng Á Châu (Phi Luật Tân, Thái Lan, Nam Hàn) và Thái Bình Dương (Úc và Tân Tây Lan) đã đem quân giúp nhân dân miền Nam chống cuộc xâm lăng của miền Bắc.

Cuộc chiến tranh như thế thì do ai chủ động ? Miền Bắc hay miền Nam mà bảo không phải là cuộc "nội chiến" ?

Hơn nữa nếu miền Bắc không để lại trong Nam trên 30 ngàn quân du kích sau Hiệp định Geneve 1954 và Hồ Chí Minh và Bộ Chính trị đảng Cộng sản VN không quyết định xâm chiếm miền Nam từ năm 1960 thì làm gì có chiến tranh Nam-Bắc ?

KẸ THUA TAY SAI ?

Còn "kẻ thua trận là lực lượng ngoại xâm và tay sai của chúng" là ngôn ngữ của kẻ ngông cuồng vô ý thức. Chính quyền miền Nam là "tay sai" Mỹ ư ? Vũ Duy hãy đọc lại Tập Sách Trắng của Nhà xuất bản Sự Thật ấn hành tháng 3-1979, sau Cuộc chiến tranh biên giới Việt-

Tàu, để biết CS Tàu đã đối xử "chủ-tớ" ra sao với đảng CSVN trong vấn đề biên giới giữa hai nước.

Hành động "bây tôi" của CSVN còn tiếp tục diễn ra trong hai năm 1999 và năm 2000 khi Đảng Cộng Sản Việt Nam ký Hiệp Định Biên Giới và Hiệp Định Phân Định Vịnh Bắc Bộ với Bắc Kinh.

Nhưng bằng chứng dằng dắt, dằng biển cho Tàu của CSVN đã có từ thời Phạm Văn Đồng làm Thủ tướng khi Đồng xác nhận bằng văn thư năm 1958 đồng ý nhượng chủ quyền các đảo Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam cho Bắc Kinh.

Thái độ bạc nhược của cả chế độ trước sức ép của Tàu còn được chứng minh không những trước 83 triệu người dân mà cả thế giới khi nhà nước ngăn chặn, khủng bố và đàn áp thanh niên, sinh viên và người dân yêu nước xuống đường biểu tình trong hai ngày 9 và 16-12-2007 đòi Tàu trả lại Hoàng Sa và từ bỏ âm mưu chiếm Trường Sa.

Hành động sợ Tàu trả đũa của chính quyền đã đẩy người dân yêu nước đứng sang hàng ngũ đối lập với đảng CSVN như khi nhân dân miền Nam phải tự vệ chống cuộc xâm lăng của miền Bắc trong 20 năm chiến tranh. Vì vậy, chiến thắng quân sự của Bộ đội miền Bắc và đảng CSVN trong Nam ngày 30-4-1975 không thể coi là chiến thắng của "mọi người VN yêu nước."

Bằng chứng "mờ mắt" của người lính CS và nhân dân miền Bắc khi nhìn thấy cuộc sống và sự phát triển kinh tế của miền Nam sau cuộc chiến 33 năm trước đây đã khiến nhiều người CS phải đau lòng, nhưng đã quá muộn để hối hận vì đã nhẹ dạ để cho đảng đánh lừa đi theo cuộc chiến "huynh đệ tương tàn".

Do đó, càng ngược ngạo khi Vũ Duy đã sai trái nói rằng chiến thắng 30-4 của đảng CSVN có thể : "Sánh ngang tầm với chiến thắng của Ngô Quyền trước quân Nam Hán, nhà Lý thắng quân Tống, nhà Trần thắng quân Nguyên, nhà Hậu Lê

thắng quân Minh, nhà Tây Sơn thắng quân Thanh, Điện Biên phủ thắng quân Pháp? Nó là niềm tự hào chung của mọi người Việt Nam, dù ở trong nước hay ở ngoài nước, dù đang sống hay sẽ ra đời."

So sánh như thế là vô lễ, xúc phạm đến tiền nhân. Các anh hùng dân tộc đã đánh thắng quân xâm lược, bảo toàn bờ cõi vì có nhân dân dốc lòng một dạ đoàn kết đứng sau lưng các Ngài.

Cuộc chiến thắng quân sự của đảng CSVN ngày 30-4-1975 ở miền Nam là kết quả của một cuộc đánh lừa nhân dân vĩ đại của thể hệ tự phong thuộc thời đại Hồ Chí Minh.

Những kẻ chiến thắng đã che giấu không biết bao nhiêu tội ác mà họ đã gây ra cho dân tộc từ sau cuộc chiến. Từ nhiều chục ngàn dân vô tội bị chết chìm trên biển Đông cho đến những thảm cảnh bị chia lìa, gia đình tan hoang, chết mất xác trong các trại tù lao động từ Nam ra Bắc, và sau này, hàng ngàn phụ nữ phải đem thân xác ra nước ngoài đổi lấy đồng tiền nuôi thân và phụ giúp gia đình trong nhiều hoàn cảnh trái ngang vẫn còn sờ sờ ra đây.

Ngay trong nước, tuy tình trạng kinh tế và đời sống người dân được cải thiện nhưng mức chênh lệch giàu-nghèo, bất công xã hội, không có tự do, dân chủ, mất đạo đức, xâm phạm thuần phong mỹ tục đang chất cao như núi làm băng hoại xã hội.

Nổi nhất trong số tệ nạn này là nạn tham nhũng trong hàng ngũ cán bộ, đảng viên và những kẻ có chức, có quyền trong guồng máy lãnh đạo. Bằng chứng đã được Giáo Sư Trần Nhân viết trong Tạp chí Xây dựng Đảng ngày 3-4-2008: "Phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ quan trọng liên quan đến sự tồn vong của Đảng và Nhà nước ta. Nạn tham nhũng đã có từ lâu, nhưng chỉ đến Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII, Đảng ta mới xác định rõ là một nguy cơ lớn gây tác hại về nhiều mặt. Tuy là một nguy cơ nghiêm trọng, nhưng nó lại được bao che, bọc lót khá vững chắc khiến cho ta khó chống trả và khó tiêu diệt tận gốc. Vì là một tệ nạn tồn tại trong Đảng, trong các cơ quan nhà nước, trong cán bộ

đảng viên và trong cả một số cán bộ cao cấp, nên việc tiến công không có trận tuyến, khó bố trí lực lượng. Bọn tham nhũng như một thể lực vô hình chui lủi khắp nơi, chúng cấu kết với nhau, không dễ công phá."

Nạn tham nhũng biểu hiện như thế nào? Trần Nhân trả lời : "Cùng với sự phát triển của nền kinh tế thị trường, cách thức bòn rút, đục khoét tài sản công của bọn tham nhũng đa dạng, tinh vi? Tham nhũng về kinh tế dẫn đến tha hóa về lối sống, tha hóa về lối sống kích thích mạnh mẽ tham nhũng. Một bộ phận cán bộ, đảng viên, kể cả cán bộ lãnh đạo tha hóa, xuống cấp về đạo đức, có kẻ thậm chí biến thủ công quỹ để bao nhân tình, ăn chơi trác táng, đánh bạc, hút xách... làm tổn hại thanh danh của Đảng, suy giảm niềm tin của nhân dân..."

"Bọn tham nhũng lợi dụng chức, quyền biến quan hệ công tác thành quan hệ hàng hóa để trao đổi, hai bên cùng có lợi. Hiện tượng dùng người theo cánh hẩu, kết bè kết cánh không ít. Bố trí cán bộ không căn cứ vào tiêu chuẩn, không đủ tiêu chuẩn là một hiện tượng tham nhũng chính trị có ảnh hưởng xấu và vô cùng nguy hiểm."

Bùi Công Tường viết trên Tạp chí Xây Dựng Đảng ngày 9-1-2008 cũng đã chua chát : "Ở nước ta, lâu nay thủ trưởng nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương kiêm luôn trưởng ban chống tham nhũng. Nếu trong cơ quan, đơn vị, địa phương xảy ra tham nhũng thì trước hết thủ trưởng phải chịu trách nhiệm. Vậy là "vừa đá bóng vừa thổi còi".

Đó là những hình ảnh "huy hoàng" mà đảng CSVN đã tạo ra cho đất nước sau ngày 30-4-1975. Người Cộng sản không cần phải tranh cãi hay biện bạch vì sự thật đã rõ như ban ngày. 1.5.2008 ●●●●

Gửi các bạn thanh niên và Công an cũng muốn giữ gìn bờ cõi

1. Nguồn gốc bệnh liệt kháng nhân cách.

Sống trên đời, con người vừa phải nương tựa nhau vừa cạnh tranh với nhau, đấu tranh với nhau không ngừng. NHÂN CÁCH, tức tư cách làm người, cần cả hai mặt ấy. Mọi xã hội lành mạnh, bình thường, cân bằng đều cần cả hai mặt song song đối lập ấy. Nhưng sau những năm dài đấu tranh với nhau quá ác liệt, xã hội ta lại chuyển sang một thái cực khác, liệt đấu tranh, thờ ơ với đấu tranh, thù địch với đấu tranh, chỉ còn đấu tranh thoi thóp.

Có thể giải thích bằng tâm lý một mối sau chiến tranh, điều này đúng một phần thôi, chiến tranh đã qua mấy chục năm rồi, sao còn quy kết cho chiến tranh mãi được, và phần đông dân số hiện nay có bị ảnh hưởng chiến tranh đâu? Cũng chừng ấy năm chiến tranh nhưng nếu dẫn đến kết cục khác thì chắc tâm trạng dân chúng không thể một mảy mòi như thế.

Xin nói dài dòng một chút để hiểu tại sao sức mạnh tinh thần của con người VN, nhân cách con người VN lại biến dạng như vậy.

Máu chảy trong cơ thể con người vốn có máu *tham sân si*, sự tranh giành để được phần hơn vốn là một tiếng gọi ma quái mơ hồ từ nơi hoang dã, bên cạnh tiếng gọi tha thiết vươn tới cõi Người hoàn thiện. (Đạo đức và lý tưởng không diệt được nó, chỉ làm nó thích nghi. Chỉ có luật pháp, mà phải là luật pháp dân chủ và văn minh, mới thuần hoá được).

Để chiếm được phần hơn về mặt này mặt nọ, con người thường tìm cách lẫn át người khác, ở mức độ thô thiển thì dùng "biện pháp quân sự" trực tiếp, ở mức độ cao hơn thì sử dụng những ưu thế về quan hệ của QUYỀN và TIỀN. Nhưng đảng sau những sức mạnh vật chất ấy, và làm điếm tựa cho những sức mạnh vật chất ấy, bao giờ cũng còn nguồn **sức mạnh tinh thần** gắn chặt với chính con người, đó là sức mạnh của TƯ

DUY và NHÂN CÁCH. Chiếm đoạt được vũ lực, chiếm đoạt được Quyền và Tiền cũng không bằng chiếm đoạt chính con người, *muốn chiếm đoạt con người phải làm sao chiếm lĩnh được Tư duy (theo nghĩa rộng, bao gồm tất cả nhận thức và lòng tin) và Nhân cách của họ.* Đảng Cộng sản đã làm được tất cả những việc khó khăn ghê gớm này và đã thành công trong bấy nhiêu năm.

Lý thuyết Cộng sản muốn nhào nặn lại thế giới, nhưng rồi chẳng làm gì nổi thế giới, cuối cùng về cổ thủ thành một "*cắm nang vàng*" để trị dân trong nước, trong đó dân chúng, là kẻ bị trị, bị mất dần sức mạnh tinh thần và phụ thuộc hoàn toàn vào Đảng cầm quyền : những Ngụy biện thì phá huỷ dần sức mạnh của TƯ DUY, còn sự quản lý chặt chẽ và bạo lực Chuyên chính thì phá huỷ dần sức mạnh của NHÂN CÁCH (ngay những đảng viên cũng chẳng còn nhân cách riêng). Con người đã mất hai sức mạnh tinh thần ấy thì như kẻ mất hồn, chỉ còn cách ngoan ngoãn nghe Đảng vỗ về và phục tùng vô điều kiện. Dân chỉ được "quyền" yêu Đảng, yêu bao nhiêu cũng được, nhưng không được quyền phản kháng.

Con tàu CS được khởi hành bằng năng lượng khổng lồ của "*chủ nghĩa yêu nước*" nhưng được lái dần sang quỹ đạo của "*chủ nghĩa yêu Đảng*" một cách ngọt ngào như ru (tuy cũng có vài trận chiếm đoạt long trời lở đất). Đây mới thực là "*vạn thế sư biểu*" của nghề diễn biến hoà bình (chứ HK thì chỉ là anh diễn biến hoà bình vụng dại). Tình hình Bắc Triều Tiên đang còn là một ví dụ rất điển hình, ở đó chẳng còn là chủ nghĩa yêu Đảng nữa mà đã rút gọn thành chủ nghĩa yêu cha con K. Nhật Thành

2. Vừa liệt lại vừa khùng.

Cũng theo dòng mô tả sự liệt kháng này, nhà văn Nguyễn Ngọc, đạo diễn Song Chi, nhà thơ Bùi Minh quốc, nhà văn Dương Thu Hương, nhà văn Trà Đóa và rất nhiều nhà văn nhà báo khác đã viết về tình trạng một **xã hội mỗi mạt, thờ ơ, vô cảm, liệt kháng**. Những bài ấy rất chí lý, nhưng xin bổ sung thêm:

Bức tranh vô cảm ấy chỉ đứng trước những số phận nghèo đói, bất công, oan ức, trước những tệ nạn ngày càng phát triển, trước những nguy cơ lớn của xã hội chưa tìm được lối ra, trước tình trạng người Việt bị hành hạ và khinh rẻ ở khắp nơi trên thế giới, trước việc lãnh thổ tổ quốc bị hao mòn... Nhưng chuyện ấy coi như "chuyện nhỏ", hãy mở Tivi (và đừng vội tắt đi) để xem các chương trình vui chơi có thường đủ

TỔ QUỐC
trước cơn liệt-khùng nhân cách
Hà Sĩ Phu 20-04-2008

kiểu (mà thường tới năm chục triệu đồng chứ không ít đâu) ồn ã suốt ngày đêm, những cuộc thi khiêu vũ bốc lửa kiểu Nam Mỹ, những thị trường chứng khoán, những buổi quảng cáo cho người đẹp này, chàng trai hấp dẫn nọ, những buổi dạy cách làm đẹp rất tân kỳ, những cuộc thi nhau làm tỷ phú, những cụ già hưu trí cũng vui chơi có thường như trẻ con (có cả nhà tu hành nữa)... rồi đến những tiệm Karaoke sex trá hình, những vũ trường thuốc lắc...thì thấy dân mình không hề “mệt mỏi, thờ ơ, vô cảm”, mà đang háo hức, sôi động đến mức điên loạn, dơ dáy đến buồn nôn.

Vậy đây chỉ là xã hội bị liệt từng phần, liệt có chọn lọc, liệt có “*định hướng*” (xã hội chủ nghĩa?) hẳn hoi. Con người bị ru ngủ, nhưng chỉ ngủ từng phần, nhiều phần khác lại được đánh thức dậy, lồng lên.

Sự liệt thường được hiểu là dụ đi, xỉ đi... nhưng sự liệt này lại kèm theo một hội chứng hung hăng đầy rẫy bạo lực : chưa bao giờ người Việt lại xài vũ lực với nhau hăng như bây giờ. Hành hạ, tra tấn, chém giết nhau như cơm bữa. Những cuộc “*đấu tranh không khoan nhượng, một mất một còn*” này, những cuộc “*phê bình bằng vũ khí*” này lại không phải đấu tranh giai cấp như Mác-Lê mô tả, mà toàn là trận chiến trong gia đình, trong nhà mẩu giáo, giữa bạn bè, thầy trò, giữa công an với dân..., trong hàng ngũ cách mạng với nhau cả. Cô giữ trẻ căm trẻ khóc bằng cách bịt miệng cho đến... chết, công an bịt miệng bị cáo giữa toà án nghiêm trang, trò nện thầy ngay trên bục giảng, cô giáo bắt học trò liếm ghế của mình, bà là mẹ liệt sĩ mà bị cháu đánh gãy xương nên cũng thành “liệt”... sĩ luôn, nhà trường giao học sinh cho công an dùng vũ lực dạy giúp, công an tống súng lục vào miệng học sinh để hỏi cung, công an tạt tai khách đi đường hoặc đánh cho lên bờ xuống ruộng chỉ vì quên không đội mũ hoặc đi ngược chiều...

Xã hội như con bệnh vừa liệt lại vừa khủng. Liệt chỗ này nhưng khủng chỗ khác. Báo chí lại cho nguyên nhân là vì ta coi nhẹ việc giáo dục đạo đức và lối sống? Nhảm ! Cả một chiến dịch học và làm theo gương đạo đức Hồ chí Minh kéo dài nhiều năm, rộng khắp các trường học, công sở, thường xuyên tổ chức thi để tuyên truyền và sơ kết-tổng kết...mà bảo là coi nhẹ sao được?

Khốn nỗi ***một trăm bài học trong trường, trên giấy không bằng một bài học, một kết luận mà con người tự rút ra từ thực tiễn xã hội. Thực***

tiễn xã hội đang dạy người ta cả bài học chán chường và bài học bạo lực. Chán chường và khủng là hai mặt tương sinh của cùng một tình trạng bế tắc, bế tắc trong xã hội và trong tâm lý.

Nhiều năm trước đây, Đảng ta giỏi tuyên truyền nên ít phải dùng bạo lực. Nhưng Ngụy biện chỉ làm nhiều Tư duy được một thời gian. Thuật Ngụy biện vẫn còn cần đến sự mê hoặc, khiến đối phương tưởng là đúng mà phải nghe theo, hoặc cũng biết là sai nhưng còn có thể núp dưới cái cơ “*tưởng là đúng*” chứ chưa phải đối diện trực tiếp với Nhân cách. Nhưng rồi thông tin phát triển, dân khôn ra, hiểu ra, Ngụy biện mất tác dụng, trận địa Tư duy phải chuyển sang trận địa Nhân cách : “*Ừ thì điều này ai cũng biết là xấu, là sai rồi, nhưng không tranh luận nữa, nhân danh quyền lực tôi bắt anh phải theo, anh có theo không thì bảo*”. Nếu anh ngoan ngoãn làm theo tức là đã chấp nhận từ bỏ sức mạnh Nhân cách. Anh mất Nhân cách rồi tôi sẽ có biện pháp tiếp theo. Cách lo thang của sự độc quyền ở mọi nơi đều như thế. Chiến dịch “*diệt chim sẻ*” của Mao Trạch Đông là một ví dụ điển hình.

3. Liệt-khủng thì dễ làm mỗi cho xâm lược.

Vừa rồi, việc Đảng CS Trung Quốc ngang nhiên cho Quốc hội tuyên bố thành lập thành phố Tam Sa bao gồm hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa của VN cũng là một ví dụ ngang ngược tương tự như quyết định “*diệt chim sẻ*” nhưng ở tầm quốc tế. Nếu phía VN không có phản kháng tương xứng thì cú test này sẽ cho thấy nước VN đã bị khuất phục, đã mất sức mạnh NHÂN CÁCH trước nước Trung Quốc, và đây là tiền đề cho những giải pháp áp đặt tiếp theo. Vì thế ***nếu còn muốn là “Người” VN thì phải có sự phản kháng tương xứng để khẳng định NHÂN CÁCH, tức khẳng định tư cách làm Người của mình, mà phải phải khẳng định điều đó trước mặt Trung Quốc và trước bàn dân thiên hạ thì mới có nghĩa!***

Những cuộc biểu tình ôn hoà của thanh niên-sinh viên-trí thức-nghe sĩ ngày 9 và 16-12-2007 tại Hà nội và Sài gòn phản đối hành vi xâm phạm lãnh thổ VN của Trung Quốc là những phản kháng cần thiết tối thiểu để khẳng định Nhân cách VN. Cũng với ý nghĩa phản kháng tích cực như thế, hiện nay tại nhiều nơi trên thế giới người ta bộc lộ thái độ tẩy chay Thế vận Bắc kinh 2008 để phản đối sự đàn áp dã man của Trung Quốc tại Tây Tạng. Tiếc rằng sự đấu tranh để

bảo vệ lãnh hải-lãnh thổ của VN không được sự ủng hộ của thế giới như thế, bởi chính người VN như chúng ta nên chưa gây được tiếng vang cần thiết.

Để bác bỏ sự phản kháng rất cần cần thiết ấy những người nhu nhược lại dùng đến những nguy biện, ví dụ: *tình hình không cần đến những phản kháng như thế, ta có cách lắng lắng xử lý có hiệu quả hơn, chẳng nào cũng không chống lại được thì biểu tình làm gì, phản kháng như thế e ảnh hưởng đến quan hệ tốt đẹp giữa hai nước, thế vận hội là hoạt động văn hoá-thể thao tốt đẹp cần phải ủng hộ v.v...* Vạch rõ tính nguy biện của những “luận điểm” này chẳng khó khăn gì, nhưng đã có những bài báo trên mạng viết rồi, nên chẳng cần viết ra đây. Đối với kẻ xâm phạm lãnh thổ của Tổ quốc mà dân chúng chỉ được quyền “bảo vệ tinh hữu nghị” chứ không được quyền phản kháng để bảo vệ lãnh thổ thì thế giới người ta khinh cho là phải!

Trong những người Việt được phân công rước đuốc Thế vận Bắc Kinh chỉ có luật sư Lê Minh Phiếu và ca sĩ Mỹ Tâm là dám bộc lộ thái độ phản ứng trước tình hình Tổ quốc bị xâm phạm bờ cõi. Tuy phản ứng ấy còn phải rụt rè, phải tự vệ, và còn bị phía hướng Tàu, phía Lê Chiêu Thống, khống chế đến cùng, nhưng trong một biển người chỉ biết phục tùng và chỉ rình tìm cơ hội để tiến thân thì một biểu hiện phản kháng nào đó cũng đáng quý rồi. Nếu giữ vững nghĩa cử yêu nước ấy, ca sĩ MT có thể bị ảnh hưởng ít nhiều về sự sủng ái của các bề trên, nhưng đổi lại tiếng hát của chị sẽ được công chúng yêu mến hơn vì trong đó đã có hồn của thể hệ trẻ dám sống thẳng thắn vì đất nước. Hình ảnh ca sĩ của MT trong lòng công chúng sẽ đẹp hơn nhiều, mong sao.

“Người bạn lớn” ngạo mạn đã từng “*dạy VN một bài học*”, nhưng khắp thế giới cũng đang dạy lại họ (Nước lớn cũng phải được dạy, vì sự bình yên của thế giới! Quyền lực nào nếu không được chế ngự cũng sinh hư, cũng thành tai vạ). Ta không dám tuyên bố dạy ai, nhưng ta quyết tự học, học lịch sử chống Bắc thuộc của cha ông mình! Học, và phải cố gắng làm theo, và làm tốt hơn nữa !

Trong cuộc biểu tình chống Trung Quốc bành trướng, một thanh niên biểu tình bị một Công an dùng vũ lực ngăn cản, anh thanh niên bèn hỏi : ***Anh không biết xấu hổ à ?*** Câu hỏi thật chính xác, có lẽ viên Công an nghĩ rằng ngăn cản người yêu nước cũng không phải điều đáng xấu hổ vì

anh ta chỉ làm theo lệnh trên, nhưng câu hỏi này bắt viên công an phải trực tiếp đối diện với Nhân cách cá nhân, là thứ mà mỗi người phải tự chịu toàn, không cấp trên nào lo giúp Nhân cách cho anh ta được (cấp trên bảo anh bán nước anh cũng thân nhiên nghe theo à?). Đã không dám phản kháng kẻ xâm lấn là tội "liệt", đến lúc có người khác đứng lên phản kháng thì anh lại dùng bạo lực đánh đập, thế là tội "khùng", vừa liệt vừa khùng thì chỉ làm mỗi cho xâm lược, nhân cách thế mà không xấu hổ sao?

NHÂN CÁCH là tư cách làm Người nên nó rất linh hoạt để chống lại tất cả những gì phi Nhân tính. Tuy tình huống mà Nhân cách có ứng xử khác nhau. Với kẻ yếu, kẻ dưới, kẻ bị trị thì dám phản kháng điều sai của của kẻ lộng quyền là NHÂN CÁCH. Vợ biết kháng lại việc sai của chồng để khẳng định nhân cách thì chồng không dám khinh (nếu hấn còn là người), con biết kháng lại ý sai của cha để tỏ rõ nhân cách thì cha không dám coi thường, nước nhỏ dám phản kháng trước đe dọa để khẳng định nhân cách của dân tộc thì nước lớn không dám khinh nhờn...

Con người sợ nhau ở cái Nhân cách. Trong quan hệ gia đình, bạn bè cho đến quan hệ quốc tế nhiều trường hợp hoà khí được giữ gìn chính bởi NHÂN CÁCH dám phản kháng chứ không phải sự chiều lòng, ưng thuận, khiếm nhượng. **Chính sự khiêm nhượng là thủ phạm làm cho quan hệ xấu đi!**

NHÂN CÁCH là bức tường lửa mà đối thủ không dễ gì đã dám vượt qua!

Người anh hùng lại càng biết đứng trước Nhân cách của người khác, bởi chỉ kẻ khùng, kẻ vô biên mất nhân tính mới dám xéo liều qua Nhân cách người khác. **NHÂN CÁCH là tư cách làm người, xéo qua nó anh còn là người nữa không?**

Hãy trả CÔNG BẰNG cho Dân nghèo LÝ cho Dân oan

.....**Du Toàn Ân 5-5-2008**

●●●● Đà Lạt ●●●●●●●●

Kể từ lúc có một chỗ ngồi trong tổ chức thương mại Quốc tế WTO và có tên là một thành viên không thường trực của Hội Đồng Bảo An

LHQ, tập đoàn công sản Việt Nam luôn rất tự hào, tự mãn. Họ cho rằng đã khẳng định được vị trí trên thương trường và chính trường quốc tế, đã đổi mới đủ để hoà nhập với anh em các năm châu.

Họ luôn mồm rêu rao, nào là kinh tế tăng trưởng nhanh, nào là đã đẩy lùi được tệ nạn quan liêu tham nhũng, nào là đã xoá được 70 - 80% cái nghèo, giảm được 90% nạn đói, xã hội thực sự có công bằng, và dân chủ, tự do đang được thực hiện. Nhưng thực tế, Việt Nam ngày nay đang lộ rõ những sự gian dối của một tập đoàn quen lừa bịp, my dân. Những lời rêu rao báo cáo đó chỉ mang tính báo cáo láo cho đẹp con số, cho có vẻ minh bạch với Quốc tế mà thôi.

Khi họ nói là nạn quan liêu tham nhũng được đẩy lùi, thì phải hiểu là chỉ lùi có Một, mà tiền thêm Ba. Nói khác hơn, họ vờ đưa ra vài con Chốt nằm trên bề mặt của tầng băng chìm, để lớp dưới tầng băng càng mưu mô đục khoét tảo bạo hơn, ăn cướp tinh vi tàn nhẫn hơn.

Càng hô hào xoá đói thì dân càng đói nặng, càng giảm nghèo thì dân lâm than càng tăng. Không đói khổ sao được khi lương công nhân tăng cầm chừng thì vật giá lại tăng theo tốc độ phi mã. Còn phần đông dân nghèo và nông dân thì làm gì có lương? Dân oan thì nhà cửa ruộng đất bị cán bộ cướp sạch, hỏi sống làm sao đây?

Ngủ một đêm mở mắt ra là thấy mọi người nhón nháo thông tin cho nhau, lo đi mua gạo. Mới hôm qua

8.000d/kg, hôm nay là 14.000d/kg rồi, có tá hoá tam tinh không? Nước mắm hôm qua 10.000d/chai, nay 15.000d rồi, rau củ tăng gấp ba bốn lần. Dân lao động chao vào mặt

mày, không biết cuộc sống ngày mai ra sao đây? Nói cho có vẻ một chút là mức thu nhập của người nghèo so với vật giá leo thang hiện giờ, họ đang khốn đốn. Nhưng thật ra thu nhập gì đâu! Người nghèo đi bán vé số nhiều quá thì số vé bán được chỉ bằng một nửa hôm qua, tiền bị hụt hẫng; kẻ đi lượm bịch ni lông cũng xuất quân đông hơn, tất nhiên bịch có nhiều đầu để mà lượm bán nữa! Đi suốt cả ngày mà chỉ lượm bán được có 10.000 đồng, mua được hơn nửa ký gạo, chỉ có thể nấu cháo cho cả nhà húp đỡ đói. Thu nhập của dân nghèo là vậy đó! Theo quy luật cung cầu khi Cầu tăng mà Cung giảm, thì tất yếu là người nghèo là thành phần gánh chịu hậu quả. Kẻ nghèo càng đói thì người giàu càng có cơ hội nhiều thêm. Trong xã hội mấy mươi năm qua, sự giàu nghèo chia phân rất rõ nét. Vậy mà nhà nước cứ lu loa là xoá bỏ giai cấp giàu nghèo, an sinh được nhà nước chăm chút, lo lắng !??

Thực ra thành phần nghèo trong xã hội chiếm đa số. Trong đó nào là gia đình công nhân, nông dân, lôi kéo thêm số con cái của họ đang là sinh viên, học sinh phải bỏ học đi làm đủ thứ nghề vất vả để kiếm sống; thành phần thương phế binh của cả hai miền; thành phần bệnh tật do tai nạn hay bẩm sinh, v.v... Đặc biệt mấy mươi năm nay, đất nước còn xuất hiện thành phần dân oan đói khổ bởi đã bị nhà nước Việt Nam cộng sản cướp đất, cướp nhà. Tài sản do Ông Bà chắt chiu từ bao đời, sống chết cả nhà tựa vào đó. Nay bị cán bộ đảng viên ác ôn cướp sạch, làm thành phần bà con này lâm vào cảnh sống dở chết dở, lang thang đi khiếu kiện. Kêu Trời không thấu, kêu lãnh đạo nhà nước, lãnh đạo giả câm, điếc, mù, coi như không thấy, không nghe, không biết! Quyền lực của nhà nước biến của cải của dân chúng thành quyền lợi của họ. Ăn cướp có giấy tờ, ăn cướp có công an bảo vệ, cán bộ giải vây, có súng ống, xe ủi, xe cứu hoả dùng vòi rồng xịt nước cho dân mù mắt để chúng bắt nhốt hết lên xe chở đi bỏ tù. Ôi một nhà nước sao mà man rợ đến như thế? Cuối cùng

người dân đã phải mất đi miếng ruộng mảnh vườn bởi lũ quan tham quyền lực đó, đành phải ly nông, ly hương tìm cách mưu sinh bằng bất cứ nghề nào, trên vai chất nặng nỗi buồn dân oan. Dân nghèo xuất xứ từ nông dân; còn cán bộ giàu có xuất xứ từ kẻ cướp có quyền lực. Dân nghèo phải chống mặt với danh sách hàng trăm tỷ phú, triệu phú, mà tên tuổi không là cán bộ trong tập đoàn lãnh đạo cộng sản thì cũng thuộc thành phần con ông cháu cha. Trong nước Việt Nam lương của cán bộ đầu có là nhiều mà sao tài sản có được còn hơn người trúng lô độc đắc ở ngoại quốc? Nếu tính từ thời điểm của năm 2004, thì bản lương của tập đoàn lãnh đạo cộng sản là bốn triệu ba trăm ngàn đồng (4.300.000đ)/tháng. Các tên trong tứ trụ triều đình thì thêm cho mỗi người là năm trăm ngàn đồng nữa, tức chỉ có 4.800.000đ thôi. Vậy mà vợ thì ăn diện, sửa sắc đẹp như bà hoàng. Con cái thì du học nước ngoài. Chi tiêu chi tính toán bằng tiền dollar chứ không thèm nói đến tiền Việt. Những đồng dollar đó chẳng phải là rút ruột từ những lần tham nhũng của công, từ những lần máu xương của dân chúng sao! Nhìn sơ qua bản phong thần (phong thần ở đây là chờ ngày phong toả) của các tân triệu phú, tân tỷ phú thì nhiều nhất vẫn là tên của các cán bộ trong Mặt Trận Tổ Quốc. Bởi theo chế độ cộng sản hiện nay, MTTQ là chiếc cầu nối để xin xỏ và nhận tiền, hàng viện trợ của Quốc Tế hàng năm. Nhưng những tiền hàng đó, trước tiên là chạy thẳng vào thẳng túi của bọn lãnh đạo nhà nước Việt Nam Cộng sản và bọn quan tham này chia chác với nhau. Dân thì cứ tiếp tục bị lạm dụng danh nghĩa cho chúng làm giàu bất nghĩa. Rõ ràng là bọn cán bộ nhà nước này không còn chút lương tâm, không có chút tình người. Bề trái của sự giàu sang mà chúng đang thụ hưởng là đám dân đen chen chúc cơ cực, những mảnh đời sống tạm bợ vất vưởng trong xã hội.

Hôm trước báo chí Việt Nam loan tin ầm lên chuyện 100 người giàu nhất Việt Nam có ngàn tỷ này, ngàn tỷ nọ. Bởi những người này

phần đông không phải là những đại doanh gia, không là chủ nhân của đại công ty. Nhưng họ là người có cổ phiếu to lớn trong thị trường chứng khoán. Vậy phải chăng tiền rừng bạc bể này là từ nạn buôn dân bán nước, bán lãnh hải, bán lãnh thổ nước nhà? Thị trường chứng khoán chỉ là cái chiêu để hợp thức hoá tài sản của họ từ môi trường phiêu lưu này. Chuyện người giàu là thế đó, còn kẻ nghèo thì sao? Việt Nam không dám có chính thức một danh sách nào để báo cáo hơn rằng 1/3 dân số bị nhà nước cướp sạch đất đai nhà cửa, nên đã biến thành cơ cực khốn cùng.

Chuyện cướp nhà cướp đất của dân đã nói lên cho thấy thành phần lãnh đạo nhà nước Việt Nam là những tên trùm tham nhũng nhưng mang bộ mặt rất lịch sự với thế giới bên ngoài. Vậy mà họ hô hào chống tham nhũng. Thì dân biết phải phòng ai, chống ai?

“Phòng và chống tham nhũng là con đường ngắn nhất để người dân đi vào tù”.

Sự thực đó đã rõ ràng qua nhiều sự kiện xảy đến cho dân oan các tỉnh. Dân oan lần lượt ngồi tù vì dám tố cáo cán bộ tham nhũng. Điều trớ trêu là quốc tế vẫn yểm trợ tiền bạc cho nhà nước Việt Nam trong kế hoạch phòng chống tham nhũng? Tiền thì báo cáo hết, mà tham nhũng thì cứ tăng cao, tăng cao. Chế độ cứ đục khoét và đục khoét từ dân, từ nước ngoài.

Nếu đất nước có nền kinh tế tăng trưởng, hoà nhập với thế giới bên ngoài để vươn lên thì đó là điều đáng mừng. Nhưng chỉ nên hoà nhập để vươn tới, để khẳng định mình; chứ không để hoà tan theo kiểu lươn lẹo luồn lách chụp giựt cấp thời. Còn tự hào là để dân tộc được ngẩng cao đầu với thiên hạ năm Châu, chứ không phải để láo khoét khoe khoang tự mãn như kiểu lãnh đạo nhà nước từng diêm dúa. Bởi có sự tăng trưởng bằng chính nỗ lực thông minh tài đức thì nền kinh tế quốc dân mới có được bền vững, công bằng xã hội mới được bảo đảm, người nghèo mới không bị loại ra khỏi xã hội. Còn tăng trưởng nhanh theo kiểu giả tạo chỉ là cơ hội

cho bọn buôn dân bán nước, thừa cơ hội đục nước béo cò. Hơn nữa mặt trái của sự tăng trưởng nhanh kiểu o ép, thường để lại một hậu quả là dân nghèo phải gánh chịu. Cuối cùng tiền bộ đầu không thấy, chỉ thấy chỉ số tụt hậu đang chờ đợi.

Bức tranh toàn cảnh của người nghèo thì rất đa dạng phong phú về cách mưu sinh nhưng mang tính nhất thời. Màu sắc chỉ toàn một màu đen tăm tối. Chịu đựng đa phần là những người vợ, người mẹ luôn vì chồng, vì con mà cam chịu hy sinh. Còn bức tranh của bọn quan tham lãnh đạo thì đa sắc mà nhất hình. Cái hình đó là hình chữ nhật: hình của đồng đô la.

Những lời tâm tình này là thông điệp của người nghèo dân oan vẫn rất mong quý cộng đồng người Việt, quý nhà hảo tâm, quý mạnh thường quân nuôi mãi vòng tay thân ái để sẵn lòng cứu mang cứu giúp dân oan đang bị bọn quan tham giam lỏng trong chốn ngục tù của chế độ Cộng sản Việt Nam. Hãy đấu tranh cùng chúng tôi và cho chúng tôi, để dân oan chúng tôi được trả lại sự công bằng và công lý!

*Du Toàn Ân (Dân Oan VN)
Trích Tập san Hoa-Mai #25
www.tapsanhoamai.com*

***Đừng nghe những gì
CS nói! Hãy nhìn
những gì CS làm! Sông
có thể cạn, núi có thể
mòn, nhưng chân lý ấy
không bao giờ thay đổi!***

*Bài viết về bằng cấp của con ông
cháu cha và cán bộ Cộng sản

Nhà Nước Việt Nam sẽ cho sản xuất 20.000 tiến sĩ trong vòng 10 năm tới, nghĩa là mỗi năm cho ra lò 2000 tiến sĩ, trong lúc đầu niên khóa 2007 có 114.000 học sinh bỏ học (Tựa đề đăng trên báo Lao Động, cơ quan ngôn luận chính thức của nhà cầm quyền Cộng sản Việt Nam số 11 ra ngày 16-3-2008, cập nhật 7:49 AM)

Bản tin trên cho chúng ta thấy việc đào tạo nhân tài dưới chế độ Cộng sản Việt Nam giống như chương trình nuôi heo nái, sản xuất đúng theo “chỉ tiêu” của nhà nước ! Tính theo kế

Đình Lâm Thanh

hoạch mỗi ngày, kể cả thứ bảy chủ nhật, nhà nước phải liên tục để ra 6 ông bà tiến sĩ từ đây cho đến năm 2018 !

Bây trò dõm của “cái đỉnh cao trí tuệ loài người” để cho thế giới nhìn vào chương trình giáo dục của những đầu óc siêu việt xuất xứ từ rừng xanh. Giờ phút này, tiến sĩ đã đầy đường, ngồi chật quán café mà chẳng làm được tích sự gì cho dân tộc đất nước. Mai đây, để thêm 20.000 người nữa thì chỉ còn nước đóng hộp xuất khẩu, gửi qua Phi Châu làm nô lệ !

Tiến sĩ tốt nghiệp sau năm 1975 tại Việt Nam toàn là một loại tiến sĩ giấy, tiến sĩ dõm. Có ông chưa viết nổi một bức thư tình hoặc chưa thông suốt được bốn phép tính. Đất nước Việt Nam đã bị phá sản bởi những ông bà tiến sĩ ngồi đầy trong giường máy nhà nước, chẳng làm được tích sự gì, bây giờ để thêm từng loạt để làm trò khi ! Đảng Cộng sản bị mặt cảm dốt chữ lại ngồi trên đầu trên cổ 80 triệu dân, do đó nhà nước đã ưu ái ban đặc ân cho cán bộ được học nhảy, học võ, học thuê và tốt nghiệp thật dễ dàng hầu đáp ứng nhu cầu nhân sự. Mới đây nhà nước ra lệnh cho những giám đốc xí nghiệp phải có bằng đại học, các tay lãnh đạo cấp cao phải có bằng tiến sĩ. Thế là tất cả đều ghi danh đi học bổ túc, lớp ngày, lớp đêm và nhanh tay... mua bằng !

Có nhiều loại bằng tiến sĩ tại Việt Nam là bằng mua, bằng thuê và bằng lệnh ! Bằng mua là loại bằng thông dụng ở Việt Nam mà chúng ta đã nghe nói đến rất nhiều. Ai có tiền cũng có thể mua loại bằng này, do đó, cán bộ gộc nhà nước và con ông cháu cha mua bằng với bộ giáo dục. Bằng thuê là thuê người đi thi giùm. Báo chí tại Việt Nam đã tiết lộ nhiều tên trong ngục quyền Cộng sản không cần đến lớp, tài xế đi học thể và ngày thi thi thuê sinh viên ! Loại bằng sau cùng là bằng lệnh ! Các quan lớn đầu cần mắt thời giờ ghi danh, lên giảng đường và đi thi... chỉ cần ra lệnh thì học vị nào cũng có và bằng cấp nào cũng được đem dâng tận văn phòng.

Theo tài liệu của nhà cầm quyền Cộng sản, cuối năm 2005 Việt Nam có 8300 tiến sĩ, trong đó sáu mươi phần trăm thuộc ngành khoa học kỹ thuật, gần ba mươi phần trăm tốt nghiệp kinh tế thương mại v.v... Số lượng đông đảo này làm gì mà cống nước hư, sông lạch nhiễm độc, gà vịt

heo bò chết không giải quyết mà kêu gào chất xám Việt kiều ! Hàng trăm tiến sĩ giáo sư trong các cơ quan nhà nước không làm nổi chương trình ổn định kinh tế hay một kế hoạch phát triển thị trường mà phải cầu cạnh từ nước ngoài ? Tại Việt Nam, sinh viên nghèo, hiếu học dù giỏi đến đâu cũng không dám mơ ước mảnh bằng tiến sĩ. Thành phần này không có khả năng tài chánh cũng như quyền lực để mua bằng hay trình luận án... Quota các loại bằng tiến sĩ đã được cán bộ, con ông cháu cha ghi tên sẵn, do đó hàng năm Cộng sản Việt Nam cho ra lò những ông bà tiến sĩ giấy để lòe thiên hạ. Bệnh thời đại của mấy người vừa lột xác này là những tấm danh thiếp, gặp ai cũng dúi vào tay những miếng carton nhỏ, vừa thoáng qua đã thấy chóng mặt với bằng cấp và chức vụ !

Tôi có người bạn thường về Việt Nam, cách đây trên mười năm, ông kể chuyện lấy bằng tiến sĩ một cách thần thánh của tên cán bộ cấp trung tại Cần Thơ như sau : Ông cho biết ông quen với một đảng viên gốc người Nam, làm việc trong ty thể dục thể thao tỉnh Hậu Giang. Ngoài các bài chính trị thuộc lòng, chữ nghĩa lờ ăn tiếng nói của anh cán bộ này không thoát ra khỏi hàng rào của giới bình dân miệt vườn. Thế nhưng sau 3 tháng gặp lại, anh ta mời ông bạn tôi một châu nhậu tới bên tại nhà hàng International ở bến Ninh Kiều. Lý do là anh vừa đậu ưu hạng tiến sĩ !

Viết đến đây tôi nhớ lại một tờ bích chương giới thiệu các nhân vật được Mặt Trận Tổ Quốc đưa ra ứng cử đại biểu quốc hội tại Sài Gòn, trong đó tất cả mọi người đều mang học vị tiến sĩ : Ông Sư, tiến sĩ Giáo lý Phật giáo. Ông Cha, tiến sĩ Thần học Công giáo. Anh làm vườn, tiến sĩ canh nông. Chị nhân công nhà máy, tiến sĩ kỹ thuật. Tên đảng viên Cộng sản, tiến sĩ triết lý Mác-Lê... đúng là tiến sĩ đi đầy đường đầy chợ, bát nháo loạn như cào cào. Hoạt cảnh này chứng minh cho thấy cái ngu của mấy tay mới rời ghế học làm sang thường gọi là đỉnh cao trí tuệ rồi tuyên truyền ra thế giới bên ngoài trình độ văn hoá ưu việt của Xã Hội Chủ Nghĩa !

Tôi nhớ lúc còn làm việc trong ngành thương mại, thời đó Cộng sản Việt Nam chưa gán cho tôi cái tên “cực kỳ phản động” mà chỉ biết là một người gốc Việt Nam mang tên Pháp. Qua một trung gian uy tín ngoại quốc,

họ đề nghị gặp tôi để giúp VN vài hồ sơ vay tiền quốc tế. Đến ngày hẹn, phái đoàn Việt Nam tới Paris nhưng họ đề nghị thay đổi địa điểm họp đến ba lần vào phút cuối. Rốt cuộc hai bên chấp thuận trong một khách sạn lớn ở Versailles. Đoàn Việt Nam gồm 5 người, ngoài trung gian ra, nhân vật chính là một thanh niên khoảng 40 tuổi, hai công an vóc dáng to lớn đóng vai vệ sĩ và một người lớn tuổi cuối cùng, được giới thiệu ngắn gọn là nhân vật quyết định tất cả chương trình trong chuyến đi. Cả bốn người đều từ Việt Nam qua đều xác nhận sứ quán Việt Cộng tại Paris không hay biết gì vấn đề này. Sau phần giới thiệu ngắn gọn của người trung gian, nhân vật đóng vai chính vừa trình danh thiếp vừa tự giới thiệu tên mình là NVA, tiến sĩ kinh tế học, tiến sĩ ngân hàng đã từng tu nghiệp ở Liên xô, hiện giữ chức vụ cố vấn kinh tế và ngân hàng của bộ chính trị trung ương cũng như nhà nước. Nhìn vào tấm danh thiếp tôi thấy cả chục bằng cấp và chức vụ khác nhau. Tôi không ngạc nhiên vì đã biết thói dao to búa lớn của cán bộ Cộng sản nhưng chỉ lo vì đang đối diện với hai tên công an. Buổi gặp gỡ đầu tiên họ không đi vào chi tiết và cũng không hỏi nhiều về cá nhân tôi, nhưng những lời nói của hai bên đều được vệ sĩ lén thu âm và xin phép chụp hình chung để lưu niệm ! Sau vài lời úp mở, tôi đoán chừng mục đích của buổi họp là nhà nước, qua ông NVA, muốn nhờ công ty của tôi đứng ra làm trung gian vay tiền quốc tế không có lời và trả chậm theo chương trình cứu đói giảm nghèo và xây dựng đất nước sau thời chiến. Nhưng đây chỉ là bình phong để nhận tiền viện trợ và bồi thường ngầm rồi tìm cách tẩu tán ở nước ngoài. Tôi không đi thẳng vào vấn đề mà hướng câu chuyện chung quanh việc tốt nghiệp của ông A cũng như thời gian tu nghiệp tại Liên xô. Trước những câu hỏi về căn bản, thủ tục, nguyên tắc pháp lý của một hồ sơ vay mượn quốc tế thì ông A né tránh và không trả lời thẳng vấn đề mà chỉ loanh quanh vào mớ kiến thức kinh tế theo thuyết Mác-Lê. Cuối cùng ông A. thú thật rằng ông đậu tiến sĩ theo chương trình bổ túc dành riêng cho cán bộ. Những điều tôi đặt ra ông chỉ nghe loáng thoáng chứ chưa đi sâu vào bao giờ !

Thực ra mục đích buổi họp đầu tiên để xem căng xem giò nhau, chưa đi vào vấn đề chính. Nhưng trước khi ra về, ông A đề nghị riêng với tôi một buổi gặp gỡ khác vào ngày mai và chỉ có hai người. Tôi chấp thuận nhưng lần này chính tôi quyết định nơi họp.

Ông ta đồng ý.

Cũng vào phút chót chính tôi thay đổi địa chỉ trước chừng nửa giờ và hẹn gặp nhau tại phòng họp đặc biệt trong một khách sạn tại Paris 16. Họ đến 4 người, không có trung gian, nhưng tất cả đều phải ở ngoài, dùng bánh uống café trước lối ra vào. Sau khi khép kín cửa, ông A xác nhận ông được lệnh ra nước ngoài để gặp tôi nhờ đứng trung gian các hồ sơ vay tiền. Trả lời câu hỏi của tôi, ông A cho biết chính hai tập đoàn tài chánh của Anh và Mỹ có văn phòng tại Hà Nội giới thiệu tôi và chính phủ muốn qua trung gian công ty của một người Việt Nam chứ không muốn người ngoại quốc biết quá nhiều về việc này. Chương trình vay mượn dài hạn là hồ sơ ngụy trang những số tiền sẽ bí mật chuyển thẳng vào các trương mục của các nhà lãnh đạo Cộng sản Việt Nam ở nước ngoài ! Nhớ lại câu chuyện, bây giờ tôi mới khám phá ra rằng chế độ Cộng sản đào tạo tiến sĩ dummies cho nội bộ đảng không ngoài mục đích đánh bóng chế độ mà còn có nhiệm vụ kiểm soát giấy chuyển tiền ăn cắp ra xứ ngoài. Kết quả qua vài lần hẹn hò trao đổi, tôi có trong tay bằng chứng thú tội của cán bộ tên A này xác nhận rằng, hiện có khoảng 30 tỷ dollars đang cần tìm cách chuyển dần vào các trương mục của các tên lãnh đạo. Chuyện này còn dài tôi không muốn đi vào chi tiết bài viết hôm nay, xin hẹn trong một dịp khác.

Sở dĩ tôi hơi dài dòng chuyện này cũng không ngoài mục đích kể lại chuyện gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với một cán bộ cao cấp có 2 bằng tiến sĩ !

Trình độ văn minh của một quốc gia có thể hình dung dưới hai khía cạnh giáo dục và y tế. Y tế mạnh thì bệnh tật sẽ giảm thiểu, giáo dục phát triển thì cửa nhà tù đóng bớt. Nhưng với Việt Nam, hai vấn đề trọng đại này đều đứng cuối bảng theo phân loại và xếp hạng của các cơ quan quốc tế. Nhìn chung ở các xứ Âu-Mỹ, trẻ con bắt buộc đến trường, nếu vì một lý do gì bất khả kháng thì có người đến dạy tại nhà. Tất cả chi phí từ tiền trường, sách vở bút mực, cho đến việc mua sắm áo quần trong ngày tựu trường đều được chính phủ đài thọ. Trong lúc tại Việt Nam, trẻ em vừa bước chân đến mẫu giáo đã phải đóng đủ thứ tiền : từ học phí cũng như lệ phí chính thức đến vô danh đều đổ lên đầu phụ huynh... Cứ tính tổng cộng tất cả chi phí cho nhà nước, nhà trường và thầy cô thì số tiền đã vượt đồng lương của một công nhân hạng thấp. Khả năng đầu để cha mẹ cho con đến trường? Điều này không đáng ngạc nhiên khi số

học sinh tiểu học càng ngày càng giảm so với tổng số trẻ em đến tuổi phải cấp sách đến trường. Người nào không qua được ngưỡng cửa tiểu học xem như mù chữ so với đà văn minh hiện nay.

Những ai thường về Việt Nam nên để ý xem, ngay tại khu bình dân của thủ đô Hà Nội, Sài Gòn hay các thành phố lớn có bao nhiêu em thất học sống bằng nghề bán báo, đánh giày, ăn xin hay móc túi ? Đi xa thêm một chút, các quận nội ngoại thành phố hay ra các vùng quê xa xôi hẻo lánh để thấy con số tăng lên một cách khủng khiếp.

Nhà cầm quyền Cộng sản không nghĩ đến tương lai những thành phần có thể nghèo đói này. Họ chú tâm chăm sóc cho trẻ con gốc cán bộ, thành phần tỷ phú đỏ hay dân thành phố có tiền mà du khách thường thấy trong các trường kiểu mẫu với áo quần đồng phục, bữa ăn căn-tin trình diễn.

Kinh nghiệm cho thấy đa số nhân tài đều phát xuất trong giới nghèo đói bình dân, ít khi thấy từ đám công chức cha. Thời nào cũng thế, những người du học ngày trước thành công ở hải ngoại đa số phát xuất từ những gia đình trung bình có căn bản đạo đức. Con ông cháu cha thời nào cũng chỉ là những con sâu của xã hội. Thời trước đi Tây đi Mỹ phần nhiều lấy được bằng nhảy đầm. Con ông cháu cha thời nay dưới chế độ Cộng sản thì trở thành những nhà trí thức như bằng mua, bằng thuê (thuê người đi thi), hay bằng chạy (chọt). Tương lai đất nước sẽ rơi vào những tay trí thức này là một đại họa cho tổ quốc và dân tộc.

Bản tin của báo Lao Động nêu ở phần trên cho biết con số chính xác là 114.000 học sinh đã bỏ học vào đầu niên khóa 2007. Trên một trăm ngàn học sinh này chữ nghĩa chưa đi đến đâu, bằng cấp không có, thầy không ra thầy, thợ không ra thợ. Họ sẽ trở thành những người thợ vịn (phụ), những công nhân bất đắc dĩ rồi trước sau gì cũng phải đóng tiền cho nhà nước để được xuất khẩu làm phu khuân vác hay làm vợ người trên thế giới. Thử tính trong vòng 10 năm nữa, con số thanh niên nam nữ đi làm đi và trở thành nô lệ lao động trên khắp thế giới sẽ lên đến bao nhiêu người ? 20.000 tiến sĩ do nhà nước đưa ra thì cũng gần 2 triệu học sinh bỏ học vì không có phương tiện đến trường ! Rồi đây ngụy quyền Cộng sản còn phải mở thêm hàng ngàn trại cải tạo để giam giữ thành phần bất mãn này hay bán rẻ lao động ra xứ ngoài để giải quyết nạn thất nghiệp,

du đảng, trộm cướp...

Kết quả học sinh trúng tuyển phổ thông cấp II (xem như tú tài) hàng năm lên đến cả trăm ngàn người trong lúc trường đào tạo chuyên viên đại học đã thiếu và quá yếu kém trong lãnh vực chuyên môn. Tổ chức thi tuyển vào đại học chuyên nghiệp chỉ là một lối làm tiền của nhà nước và cán bộ giáo dục vì một số quota đã đặc biệt dành sẵn cho con ông cháu cha và bán cho giòng họ tỷ phú đỏ. Con cháu người nghèo, cô thế dù khả năng đến đâu cũng đừng hòng đặt chân vào đây. Ngay những trường không thu hút sinh viên như luật, văn... vẫn không đủ chỗ cho hàng ngàn đơn xin.

Ngụy quyền Cộng sản có kế hoạch nào để giải quyết sự ối động nhu cầu dồn dập từ năm này qua năm khác hay chỉ có một con đường duy nhất là biến khối nhân lực này thành nô lệ và rao bán cho những tên già Trung Hoa, Đài Loan mua về làm vợ bé ? Hành động đóng thùng xuất khẩu đàn bà con gái cho các ổ điểm ngoại quốc là một trò khốn nạn hơn cả loài thú mà nhân loại đã khám phá ra dưới sự lãnh đạo anh minh của đảng Cộng sản Việt Nam.

Trở lại vấn đề đào tạo nhân tài : Việt Nam có 7 trường đại học lớn nhưng cả 7 đều bị xếp vào hạng chót so với các trường đại học trong vùng Đông Nam Á.

Câu hỏi được đặt ra, tại sao trí thức do Cộng sản đào tạo ra không đủ tiêu chuẩn, hay nói đúng hơn, không có khả năng chuyên môn nghề nghiệp mặc dù thanh niên Việt Nam rất thông minh. Câu trả lời cũng đơn giản trong ba điểm then chốt sau :

- Thành phần giáo sư quá kém, chẳng những không đủ khả năng đảm trách môn dạy của họ mà còn thiếu sót bổn phận và trách nhiệm của nhà giáo. Giáo sư tốt nghiệp trong nước thì chẳng hơn gì sinh viên. Hơn nữa với đồng lương chết đói giáo sư phải tìm cách kiếm tiền bằng tay trái. Đàng hoàng thì dạy lớp đêm, phụ vợ bán hàng hoặc chạy xe ôm, lưu manh thì bán bài học, bán đề thi cuối năm hoặc bắt mối với hội đồng chấm điểm.

- Cộng sản xử dụng trường học làm lò đào tạo chính trị trong tất cả phân khoa ngành nghề. Chương trình nhồi sọ về thuyết duy vật, lịch sử oai hùng của đảng và thần tượng già Hồ chiếm phần lớn trong chương trình giảng dạy. Một luận án ra trường hay, mới, thiết thực nhưng điểm chính trị thấp vẫn bị đánh rớt. Muốn đậu, điều tốt nhất là thí sinh phải hót phải nói thật hay những gì nhà nước đã nhồi sọ trong các trường đại học.

- Tuyển chọn sinh viên và chấm điểm ra trường tùy thuộc vào quyền lực, vai vế và tiền bạc. Điều này cho thấy thành phần tốt nghiệp đại đa số là thành phần con ông cháu cha, tức là cận bã của xã hội!

Có thể kết luận, Cộng sản Việt Nam đã biến học đường thành lò đào tạo những con kết đồ, đầu chứa phân và miệng chỉ biết líu lo ca tụng chế độ. Nói về cán bộ cao cấp của nhà nước, khi chúng "tậu" được bằng tiến sĩ thì xem như tốt nghiệp trường "Học Đại" Cầu Muối!

Đinh Lâm Thanh

(Chú thích của BBT: Cầu Muối là tên một cái chợ ở Sài Gòn, gần đường Nguyễn Thái Học. Theo nghĩa bóng, có từ trước 1975, danh từ này chỉ những kẻ vô học hoặc không có thực lực dù mang bằng cấp cao).

**Trang mạng chính
thức của Khôi 8406**
[http://khoi8406vn.
blogspot.com](http://khoi8406vn.blogspot.com)

**Xin vui lòng góp
tay phổ biến rộng
rãi cho Đồng bào**

TỘI TÍCH CỰC CHỐNG THAM NHŨNG

..... **Nguyễn Công Bằng**.....

quốc nội

Vào ngày 12-5, cơ quan an ninh điều tra Bộ Công an tiến hành khởi tố và bắt tạm giam nhà báo Nguyễn Việt Chiến (Báo Thanh Niên), và nhà báo Nguyễn Văn Hải (Báo Tuổi Trẻ TP.HCM) về tội "lợi dụng chức vụ và quyền hạn trong khi thi hành công vụ" (điều 281 Bộ Luật Hình sự) trong việc đưa tin bài về vụ tham nhũng tại Ban quản lý các dự án 18 (PMU18).

Trước khi bị đưa đến nơi tạm giam, nhà báo Nguyễn Việt Chiến

vẫn khẳng khái: "Tôi không có tội gì, tôi chỉ có tội duy nhất là tội tích cực chống tham nhũng." Báo Thanh Niên tuyên bố là: "... hoàn toàn ủng hộ và sẽ đứng bên cạnh nhà báo Nguyễn Việt Chiến trong cuộc đấu tranh này."

Theo báo Tuổi Trẻ: "Quyết định khởi tố bị can cho rằng hai nhà báo Nguyễn Văn Hải và Nguyễn Việt Chiến đã đưa những thông tin sai sự thật về vụ án Bùi Quang Hùng và Bùi Tiến Dũng cùng đồng bọn phạm tội tổ chức đánh bạc và đánh bạc; vụ án Cố ý làm trái qui định của Nhà nước về quản lý kinh tế gây hậu quả nghiêm trọng, Đưa nhận hối lộ, tham ô tài sản tại Ban Quản lý dự án 18."

Cũng theo tờ báo này: "... Từ tháng 5-2007, khi quá trình điều tra các vụ án tiêu cực liên quan đến PMU18 do Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội (C14, Bộ Công an) thụ lý bước vào giai đoạn kết thúc, hàng chục phóng viên của các báo từ Trung ương đến địa phương đã bị mời lên cơ quan An ninh điều tra để trả lời câu hỏi về việc lấy thông tin từ đâu, kiểm chứng như thế nào đối với các thông tin mà cơ quan chức năng cho rằng sai sự thật."

Cũng như hơn năm trăm tờ báo khác, báo Thanh Niên và Tuổi Trẻ hoạt động từ sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp bởi nhà nước. Khi xảy ra vụ PMU18 vào tháng 1-2006, các phóng viên đã không thể tự đặt điều để tố giác tham nhũng, mà chỉ khai thác thông tin khi các cơ quan chức năng đã chính thức khởi tố. Cùng thời gian đó, vấn đề PMU18 đã được nhiều giới chức lãnh đạo trong bộ máy nhà nước chính thức lên tiếng khích lệ và biểu hiện đồng tình. Do đó, sự kiện các nhà báo Việt Nam mạnh dạn đưa tin là hợp

lý và hợp pháp. Trên thế giới ngày nay, không nước nào có luật pháp qui định rằng các thông tin báo chí phải hoàn toàn chính xác và trung thực mới được đưa lên mặt báo. Qui ước phổ thông là nếu báo chí đưa tin sai sót thì phải chính thức đính chính và xin lỗi. Còn việc điều tra xem tính trung thực các dữ kiện của vụ án thế nào, những người liên can có tội hay không, là trách nhiệm của cơ quan Tư pháp, chứ không phải của báo chí.

Trong vụ án PMU18, việc bắt giữ ông Bùi Tiến Dũng, Nguyễn Việt Tiên và một số người liên hệ là quyết định của Viện Kiểm Sát, sau khi cơ quan điều tra đã có đủ dữ kiện và thời gian cần thiết để đề nghị khởi tố. Cho nên, nếu nói rằng do ảnh hưởng của các bài báo mà VKS phải có quyết định khởi tố những người liên hệ là hoàn toàn sai; và do đó, việc qui trách nhiệm cho báo chí, cụ thể là cho hai phóng viên báo Thanh Niên và Tuổi Trẻ là một điều phi lý và bất công.

Việc bắt giam phóng viên Nguyễn Việt Chiến và Nguyễn Văn Hải là một vết thương dân quyền lớn cho sinh hoạt báo chí ở Việt Nam. Nó hoàn toàn phi lý, đi ngược lại quyền tự do báo chí qui định trong Hiến pháp hiện hành. Nó khẳng định rằng, một khi có nhu cầu chính trị bất thường, báo chí nhà nước, hay báo chui của phong trào đối lập, vẫn có thể có cùng chung số phận như nhau.

Trường hợp ký giả Trương Minh Đức ở Kiên Giang bị kết án 5 năm tù giam vào cuối tháng 3-2008, Nguyễn Thanh Phong ở Long An bị kết án 3 năm tù vào tháng 4-2007, vì đã có những nỗ lực lên tiếng tố giác tham nhũng; và trường hợp một số Bloggers hiện bị truy tố, sách nhiễu và bảo vệ chủ quyền quốc gia trong vài tháng qua; cũng đều nằm trong tình huống này.

Thực tế cho thấy rằng những phóng viên, công dân nào có can đảm nói lên sự thật, dám mạnh dạn tố giác tham nhũng, bất công, tiêu cực... sẽ phải đối đầu với hiểm họa bị nhà nước truy tố, cáo buộc là vi phạm Điều 258, 263 hay 281 của Bộ Luật Hình sự. Trong hoàn cảnh

oái oăm đó, ngay cả những cán bộ điều tra cao cấp vẫn có thể trở thành nạn nhân; diễn hình của vụ việc này là Thiếu tướng Phạm Xuân Quắc, nguyên là Cục trưởng Cục Cảnh sát Điều tra về trật tự xã hội (C14) thuộc Bộ Công an, người từng trực tiếp chỉ đạo điều tra các cáo buộc tham nhũng tại Ban Quản lý Dự án PMU18; và Thượng tá Đinh Văn Huynh Trưởng phòng 9/C14.

Quyết định bắt giam hai phóng viên đấu tranh chống tham nhũng có uy tín này, thêm một lần nữa, chứng tỏ sự phi lý và vô hiệu của hệ thống Tư Pháp ở Việt Nam hiện nay. Nó khẳng định sự mâu thuẫn của luật pháp trong hiến pháp, và giữa luật pháp với báo chí.

Nếu tin cựu Thứ trưởng Bộ Giao thông Vận tải Nguyễn Việt Tiến, bị cáo trong vụ PMU18, được Viện Kiểm Sát Nhân dân Tối cao đình chỉ điều tra và trả tự do khiến dư luận sững sờ, thì nay những người đưa thông tin, điều tra vụ án này lại bị truy tố đã làm cho dư luận bàng hoàng, sững sờ. Vai trò công lý ở Việt Nam ngày nay có hay không? Nếu có, nó ở đâu và có thuộc quyền sở hữu của riêng nhà nước chăng?

Nhìn lại một số biến cố báo chí trong những năm gần đây, dư luận không khỏi băn khoăn, bức xúc.

Vào cuối tháng 3-2008, ông Nguyễn Anh Tuấn, cũng bị mất chức Tổng Biên Tập Vietnamnet vì đã để tờ báo điện tử do ông trách nhiệm điều hành có nhiều bài viết liên quan đến Hoàng Sa, Trường Sa, ngay trong thời gian xảy ra các cuộc biểu tình của sinh viên thanh niên Việt Nam, phản đối Trung Quốc xâm chiếm lãnh hải.

Bài báo "Sức mạnh đồng thuận Việt Nam: Nhìn từ Hoàng Sa - Trường Sa" của tác giả Minh Anh được đăng trên trang web của VietnamNet ngày 10-12-2007, một ngày sau cuộc biểu tình lần đầu tiên của giới trẻ Việt Nam ở Hà Nội và Sài Gòn, đã trở thành nguyên nhân mâu thuẫn giữa báo chí và nhà nước, cho dù báo Tuổi Trẻ cũng là một cơ quan báo chí do nhà nước quản lý.

Bốn năm trước đó, ngày 4 tháng 3 năm 2005, cơ quan an ninh điều

tra Bộ công an đã đề nghị Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao truy tố phóng viên Nguyễn Thị Lan Anh (báo Tuổi trẻ Tp HCM) theo tội danh "chiếm đoạt tài liệu bí mật nhà nước".

Nội vụ là phóng viên Lan Anh đã đăng bản tin nêu nội dung công văn số 3497/YT/QLD ngày 19-5-2004 của Bộ trưởng Bộ Y tế Trần Thị Trung Chiên về việc "Đề nghị Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch đầu tư làm đầu mối với các bộ, ngành, tổ chức thanh tra, kiểm tra toàn diện Công ty Zuellig Pharma Việt Nam", công ty được cho là lũng đoạn thị trường thuốc, gây tăng giá làm hại người nghèo.

Cơ quan điều tra xác định về hình thức, công văn trên của Bộ Y tế thuộc danh mục tài liệu bí mật nhà nước, do vậy đã khởi tố phóng viên Lan Anh. Điều may mắn cho người nữ phóng viên này là nội vụ liên quan đã được dư luận đặc biệt quan tâm và đồng tình ủng hộ mạnh mẽ nên đến ngày 22-4-2005, việc điều tra đã phải được đình chỉ.

Nói chung, những bài này bị lãnh đạo nhà nước cho rằng không phù hợp với quan điểm chính trị của nhà nước Việt Nam và phải có biện pháp trừng phạt, dù được dư luận quần chúng trong nước đồng tình, hoan nghênh. Có phải chăng nguyên nhân dẫn đến các mâu thuẫn là do quan điểm và quyền lợi chính trị của đảng CSVN?

Trong hoàn cảnh một xã hội mà các quyền tự do căn bản của con người chỉ được công nhận trong Hiến pháp như là một thứ trang trí dân chủ cho bộ máy nhà nước độc đảng, những người làm nhiệm vụ truyền thông, báo chí phải viết lách trong tình trạng hiểm nghèo, chẳng khác nào như một tay viết, một tay còn lại đã để sẵn trong còng. Song trong quá trình đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng và tiêu cực, người ta thấy đã có không ít nhà báo đã không e ngại bước gần đến ranh giới của nhà giam để sẵn sàng mở rộng đường cho công lý.

Kết luận một bài báo của tờ Thanh Niên đáng để cho dư luận suy gẫm về tình trạng quyền tự do báo chí bị vi phạm nặng nề ở Việt

Nam: "Thật đáng tiếc, trong khi Đảng, Chính phủ kêu gọi chống tham nhũng và đánh giá cao vai trò của báo chí trong công cuộc chống tham nhũng thì hai phóng viên "nhiệt huyết, có nghề" của hai tờ báo có uy tín đã bị bắt."

Trong tiến trình dân chủ hoá đất nước và làm tốt xã hội, thực thi các quyền tự do căn bản của con người là một điều vô cùng quan trọng; đặc biệt là quyền tự do ngôn luận và báo chí.

Đã đến lúc để những người có nhiệt huyết với đất nước, xã hội ở các đảng phái chính trị khác nhau, kể cả trong hàng ngũ đảng CSVN, phải được nhận diện và hậu thuẫn như là những người bạn đồng hành đáng quý! Trong ý nghĩa đó, Đảng Vì Dân ủng hộ tinh thần nhà báo Nguyễn Việt Chiên, nhà báo Nguyễn Văn Hải và tất cả những người đang trực diện đấu tranh với nạn độc tài, tham nhũng và bất công đang xảy ra trong nước.

Hy vọng rằng đây cũng là dịp để được nghe tiếng nói của công tâm từ những người đang có trách nhiệm trong bộ máy nhà nước Việt Nam hiện nay./.

http://dvdvn.org/web//index.php?option=com_content&task=view&id=275&Itemid=31



Những hành vi leo thang gia tăng đàn áp nhân quyền cùng các chính sách cai trị phi nhân của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam thời gian gần đây đã tiếp tục chứng minh bản chất độc tài toàn trị của CSVN là không có gì thay đổi, như một số dư luận trước đó kỳ vọng, khi VN ngày càng phải hội nhập cùng thế giới văn minh.

Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam tiếp tục theo dõi, đưa ra các vụ vi phạm nhân quyền tại Việt Nam để lên tiếng cảnh báo với dư luận, khác với những gì một số lãnh tụ CSVN tuyên bố chỉ là ngụy biện, với mục đích mị dân và đánh lừa quốc tế: Chừng nào Đảng CSVN chưa chịu từ bỏ quyền lực độc tôn, còn áp đặt 1 chế độ độc tài phản động lạc hậu tại Việt Nam thì chừng đó nhân phẩm, nhân quyền của nhân dân

Việt Nam còn bị tiếp tục chà đạp nghiêm trọng và trắng trợn.

Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam thách thức nhà cầm quyền CSVN chứng minh điều ngược lại, với những bằng chứng rõ ràng sau đây:

Tháng 01-2008:

- Ngày 06-01-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đàn áp quân bộ trận đàn áp, bắt bớ giáo dân tại giáo xứ Thái Hà, quận Đống Đa, Hà Nội, trong lúc đông đảo giáo dân đang cầu nguyện để đòi nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam trả lại mảnh đất vốn là cơ sở thờ phượng của Giáo Hội Công Giáo Việt Nam là Toà Khâm Sứ, mà chính quyền cộng sản đã ngang nhiên chiếm đoạt trái phép từ lâu. Vi phạm quyền tự do tín ngưỡng và tôn giáo.

- Ngày 09-01-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam sử dụng các lực lượng công an chìm-nổi đàn áp cuộc biểu tình của thanh niên sinh viên tại Hà Nội và Sài Gòn chống cộng sản Trung Quốc bành trướng xâm lược, trong đó hàng chục sinh viên đã bị bắt giữ. Vi phạm quyền tự do biểu tình và quyền tự do bày tỏ quan điểm.

- Ngày 10-01-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã bắt giam bỏ tù dân oan Lương Văn

Quốc Hiền, Nguyễn Văn Đài, ký giả Huỳnh Nguyên Đạo.

- Ngày 16-01-2008, Đảng Vì Dân lên tiếng tố cáo nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam ngược đãi tù nhân chính trị là ký giả Trương Minh Đức tại tỉnh Kiên Giang, đã bị bắt giam từ ngày 05-05-2007. Trong trại giam tại Kiên Giang, ký giả Trương Minh Đức bị ngã gãy tay, ban quản lý trại giam đã cố tình làm lơ, điều trị qua loa cầu thả khiến sức khoẻ của ký giả Trương Minh Đức giảm sút nghiêm trọng.

- Ngày 19-01-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam tiếp tục trấn áp nhằm giải tán các cuộc biểu tình ôn hoà yêu nước của thanh niên sinh viên tại Hà Nội và Sài Gòn chống cộng sản Trung Quốc, một số blogger bị bắt giữ, thẩm vấn trái phép như đạo diễn Song Chi, cựu chiến binh Hoàng Hải, luật gia Phan Thanh Hải, nhà thơ Bùi Chát, anh Quốc Dũng, Uyên Vũ, Anh Bằng, Lê Hào cùng một số sinh viên học sinh. Tại Hải Phòng công an cộng sản lập chốt canh trước tư gia nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa nhằm ngăn cản ông tham dự biểu tình tại Hà Nội. Công an CSVN đã hành hung dã man người biểu tình, rất nhiều người đã bị bắt giữ, ngoài số

sinh viên biểu tình bị hành hung có nhà giáo Vũ Hùng tại Hà Tây cũng là nạn

nhân.

- Ngày 21-01-2008, 1 cựu sĩ quan công an CSVN, Tạ Phong Tần có đơn tố cáo hành vi đàn áp, bắt người trái pháp luật của công an phường Cầu Ông Lãnh, quận 1 SG.

- Ngày 25-01-2008, trong khi đàn áp giáo dân cầu nguyện trước Toà Khâm Sứ tại Hà Nội, công an đã đánh trọng thương luật sư Lê Quốc Quân, một phụ nữ dân tộc

Mường và một số giáo dân công giáo khác.

- Ngày 29-01-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã kết án công dân Trương Quốc Huy và Hàng Tấn Phát, mỗi người 6 năm tù giam và 3 năm quản chế với lý do bị chụp mũ là rải truyền đơn chống nhà nước cộng sản.

- Ngày 30-01-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã ký hai nghị định hết sức vi hiến, chà đạp nhân quyền, phản dân chủ số 11/2008 và 12/2008 với mục đích cấm giới công nhân VN đình công.

- Ngày 31-01-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam buộc phải trả tự do cho nhà văn Trần Khải Thanh Thủy vì lý do sức khoẻ sau đúng 9 tháng 10 ngày giam giữ bất công phi lý. Trong thời gian ở tù nhà văn Trần Khải Thanh Thủy đã bị nhục mạ, ngược đãi tột tệ khiến sức khoẻ giảm sút trầm trọng.

- Ngày 31-01-2008, sinh viên tham gia tranh đấu dân chủ Nguyễn Tiến Nam đã bị công an phường Trảng Tiền HN bắt giữ vô cớ, đánh đập khủng bố tinh thần và thể xác.

Tháng 02-2008:

- Ngày 03-02-2008, nhà báo Hoàng Hải (blogger Điều Cày) tại Sài Gòn bị công an cưỡng bức triệu tập hỏi cung trái phép.

- Ngày 05-02-2008, ông Hoàng Hải tiếp tục bị công an phường 8 quận 3 Sài Gòn sách nhiễu, hỏi cung trái phép từ 18g đến 22g đêm.

- Ngày 08-02-2008, công an đã đến tận nhà riêng tại Hải Phòng đe dọa hành hung nhà văn Nguyễn Xuân Nghĩa nếu ông tham dự đến tang lễ giáo sư Hoàng Minh Chính tại Hà Nội.

- Ngày 11-02-2008, công an Đồng Nai sách nhiễu Hoà Thượng Thích Nhật Ban thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại chùa Ba La Mật, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Cũng trong ngày 11-02-2008, công an ngăn cản không cho ông Trần Khuê tại Sài Gòn lên máy bay ra Hà Nội tham dự tang lễ giáo sư Hoàng Minh Chính.

- Ngày 12-02-2008, anh Đỗ Nam Hải cũng bị ngăn chặn tại Sài Gòn, không cho đi dự tang lễ. Tương tự, trong ngày công an cộng sản đã cố

ỦY BAN NHÂN QUYỀN VIỆT NAM

TƯỜNG TRÌNH

Tình hình Nhân quyền tại Việt Nam quý I năm 2008

—Hà nội, ngày 15 tháng 04 năm 2008—

Sinh, cư trú tại Bình Thuận, với cái cớ là do anh tham gia khối dân chủ 8406 và quan hệ với "phần động".

- Ngày 15-01-2008, Đảng Dân Chủ Nhân Dân lên tiếng tố cáo nhà cầm quyền CSVN cố tình ngược đãi, cưỡng bức lao động nặng nề quá sức đối với các tù nhân chính trị như bác sỹ Lê Nguyên Sang, các luật sư Nguyễn Bắc Truyền, Trần

tình sách nhiễu, gây trở ngại cho Thượng Toạ Thích Không Tánh trong lúc ông đang trên đường từ Sài Gòn ra Hà Nội để cử hành nghi thức tôn giáo cho tang lễ ông Hoàng Minh Chính.

- Trong hai ngày 12 và 13-02-2008, công an huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định đã cưỡng bức hỏi cung trái phép Đại Đức Thích Đồng Thọ và Thượng Toạ Thích Minh Tuấn, Viện chủ tu viện Nguyên Thiều thuộc GHPGVNTN.

- Ngày 14-02-2008, đông đảo công an lập chốt canh trước tư gia nhà báo Nguyễn Khắc Toàn tại Hà Nội nhằm ngăn cản ông tham dự tang lễ giáo sư Hoàng Minh Chính. Những người khác bị công an cô lập tương tự là các ông Hà Sỹ Phu, Bùi Minh Quốc, Vũ Hùng, Phạm Văn Trội, Nguyễn Thượng Long, Đỗ Duy Thông...

- Ngày 15-02-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam trục xuất một công dân Mỹ gốc Việt là bác sỹ An Nhân ra khỏi Việt Nam, chỉ nhằm không cho tham dự tang lễ giáo sư Hoàng Minh Chính.

- Ngày 16-02-2008, nhà cầm quyền CSVN có hành vi vi phạm dân quyền và pháp luật khi ra sức ngăn cản những người đến tham dự tang lễ giáo sư Hoàng Minh Chính tại Hà Nội. Công an bắt giam bà Dương Thị Xuân, từ 9g sáng đến 16g chiều, tại công an phường Lạc Trung, Vĩnh Tuy, Hà Nội. Tại tang lễ, công an đã có những thái độ đe dọa, hành vi côn đồ, hành hung thô bạo ông Lê Thanh Tùng, luật sư Bùi Kim Thành.

- Ngày 16-02 và 18-02-2008, nhà báo Hoàng Hải (blogger Điều Cày) bị công an cộng sản tại phường 8 quận 3 Sài Gòn cưỡng bức hỏi cung trái phép.

- Ngày 17 đến 20-02-2008, công an tại Thanh Hoá đã cưỡng bức thẩm vấn ông Võ Văn Nghệ, kết tội ông chống đảng và ép ông phải rời bỏ Đảng Dân Chủ 21.

- Ngày 22-02-2008, Đảng Vì Dân đã lên án nhà cầm quyền sau khi bắt giam phi pháp sinh viên Đặng Hùng 262 ngày đã trả tự do vào 01-02-2008 và hiện vẫn đang quản thúc vô thời hạn tại Đắc Lắc.

- Ngày 24-02-2008, trả lời phỏng vấn đài RFA, bà Ngô Mai Hương đã lên tiếng tố cáo nhà cầm quyền CSVN vô nhân đạo, không cho bà về VN thăm gặp chồng là Ts. Nguyễn Quốc Quân hiện đang bị giam giữ từ ngày 17-11-2007 cho đến nay không rõ lý do.

- Ngày 25-02-2008, trả lời phỏng vấn báo *Faerelandsvennen*, dân biểu ông Peter Gitmark, thuộc đảng Bảo thủ Na Uy, cho biết ông bị công an Việt Nam thẩm vấn tại khách sạn và bị cưỡng bức phải rời khỏi VN, sau khi ông đến thăm nhà văn Trần Khải Thanh Thủy tại tư gia vào ngày 21-02-2008.

- Ngày 25-02-2008, phiên toà phúc thẩm xử các thành viên của Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông, CSVN đã kết án phi pháp: ông Đoàn Văn Diên 4 năm 6 tháng tù (không giảm án), bà Trần Thị Lê Hồng (Lê Hằng) 3 năm tù, Đoàn Huy Chương (tức Nguyễn Tấn Hoàn), bà Nguyễn Thị Tuyết, ông Phùng Quang Huyền mỗi người là 1 năm 6 tháng tù.

- Ngày 25-02-2008, Đảng Vì Dân tố cáo nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam ngược đãi tù nhân chính trị đối với ký Trương Minh Đức hiện đang bị giam giữ trong nhà tù cộng sản tại tỉnh Kiên Giang.

- Ngày 29-02-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam tiếp tục ngăn cản quyền tự do đi lại của công dân đối với ông Đỗ Nam Hải khi ông Hải có ý định đi máy bay từ Sài Gòn đến Hà Nội.

Tháng 03-2008:

- Ngày 02-03-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam bắt giam hàng loạt người dân quận 9 Sài Gòn do liên quan đến cuộc biểu tình đòi đất trước trụ sở Ủy ban nhân dân quận 9 vào ngày 22-11-2007. Những bị bắt có tên là Kiều Văn Hoà, Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Văn Năng, Lưu Quốc Luân, Nguyễn Nam Điền, Nguyễn Thị Thơ, Nguyễn Thị Dung, Đỗ Thị Mai, Dương Thanh Trúc, Nguyễn Thị Mỹ Vân.

- Ngày 04-03-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam lại bắt luật sư Bùi Kim Thành tại Sài Gòn,

áp giải về giam giữ tại bệnh viện tâm thần Biên Hoà.

- Ngày 06-03-2008, theo tin hăng thông tấn Tin Lành BosNews Life cho biết, ông Kpa Kloh, 41 tuổi, đã qua đời vào ngày 20 tháng 2 vừa qua sau khi bị công an CSVN tra tấn dã man trong một trại tù ở Phú Yên. Ông qua đời để lại một vợ và 6 con. Nguồn tin nói rằng ông bị bắt và tra tấn từ ngày 9-2-2008, và trước đó ông cũng đã bị công an bắt và hành hung nhiều lần.

- Ngày 06-03-2008, bà Ngô Mai Hương có thư ngỏ đòi nhà cầm quyền Việt Nam phải trả tự do cho chồng bà là Ts. Nguyễn Quốc Quân, đồng thời tố cáo lãnh sự quán cộng sản Việt Nam tại San Francisco đã cản trở không cấp visa cho bà về Việt Nam thăm chồng.

- Ngày 07-03-2008, trả lời phỏng vấn đài RFA mục sư Nguyễn Văn Điện thuộc Hội Thánh Tin Lành VN, chi hội Trà Vinh tố cáo cầm quyền tỉnh Trà Vinh đàn áp đánh đập các tín đồ Tin Lành, cưỡng bức bắt buộc đóng cửa các điểm nhóm thờ phượng của tín đồ Tin Lành tại Trà Vinh, trong đó có những người bị hành hung nghiêm trọng là mục sư Nguyễn Văn Điện và ông Thạch Sinh, tín đồ Tin Lành thuộc chi hội Trà Cú, tín đồ người dân tộc Khmer tên Kim Hone cũng bị hành hung cùng với nhiều người khác.

- Ngày 09-03-2008, luật sư Phan Thanh Hải, thành viên nhóm Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do tố cáo chính quyền VN tại Sài Gòn cố tình sách nhiễu, gây cản trở khó khăn cho công việc kinh doanh công ty của ông.

- Ngày 10-03-2008, Hoà thượng Thích Thiện Hạnh tố cáo việc 200 công an cộng sản Việt Nam phong toả và sách nhiễu Tu viện Nguyên Thiều đầu Xuân Mậu Tý, đe dọa trục xuất Đại đức Thích Đồng Thọ, thị giả Đức Tăng thống, ra khỏi Tu viện Nguyên Thiều thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất.

- Ngày 12-03-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam ra một dự thảo luật vi hiến, xâm phạm nhân quyền, nhằm bóp nghẹt quyền tự do thông tin của người dân, có tên là "Nghị định quy định xử phạt vi

phạm hành chính trong quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin điện tử trên internet".

- Ngày 24-03-2008, anh Lê Thanh Tùng tố cáo chính quyền huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây chà đạp nhân quyền, còng tay trái phép dân oan Trần Văn Lộc ở Hà Tây suốt cả một năm.

- Ngày 27-03-2008, công an cưỡng bức kỹ sư Đỗ Nam Hải về công an phường quận Phú Nhuận Sài Gòn thẩm vấn, sau đó tự ý đến nhà riêng khám xét tịch thu toàn bộ phương tiện làm việc mà không có sự chứng kiến của ông.

- Ngày 27-03-2008, trả lời phỏng vấn đài RFA, bà Hồ Thị Thương, vợ ông Đoàn Văn Diên (vừa bị kết án tù) đã tố cáo chính quyền gây khó khăn, đe dọa bà không được trả lời phỏng vấn đài RFA.

- Ngày 28-03-2008, trong một phiên tòa phi pháp tại huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã kết án ký giả Trương Minh Đức 5 năm tù giam, không có luật sư bào chữa, bị cáo không được tự biện hộ. Và ông từng bị ngược đãi, đối xử tồi tệ trong nhà tù cộng sản.

Tháng 04-2008:

- Ngày 02-04-2008, Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế tố cáo công an cộng sản Việt Nam đàn áp, khủng bố một số chùa thuộc GHPGVNTN như chùa Giác Hải ở Lâm Đồng, chùa Phước Huệ ở Quảng Trị để chuẩn bị đại lễ Phật đản tam hợp do nhà cầm quyền cộng sản tổ chức.

- Ngày 03-04-2008, trong thông báo khẩn số 2 của Hội Ái Hữu Từ Nhân Chính Trị và Tôn Giáo, Hoà Thượng Thích Thiện Minh đã tố cáo chính quyền cộng sản địa phương tại Bạc Liêu dùng nhiều thủ đoạn sách nhiễu, vu khống, bôi nhọ đầu tố ông trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Ngày 04-04-2008, Thông cáo báo chí số 15 của Đảng Việt Tân tố cáo nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đã bắt giữ vô cớ, trái phép 3 thành viên là Nguyễn Tấn Anh, Mai Hữu Bảo và Nguyễn Thị Xuân Trang ngày 03-04-2008, khi họ từ Mỹ về thăm nuôi các đảng viên

Đảng Việt Tân khác như Ts. Nguyễn Quốc Quân, ông Somsak Khunmi, và các cộng tác viên là ông Nguyễn Thế Vũ, ông Nguyễn Việt Trung đang bị cầm tù tại trại giam B34, 237 đường Nguyễn Văn Cừ, quận 1 Sài Gòn.

- Ngày 04-04-2008, công an cưỡng bức thẩm vấn ông Đỗ Nam Hải, tra hỏi về các tài liệu vận động dân chủ được lưu trữ trong máy tính của ông đã bị công an tự ý đến nhà tịch thu trái phép vào ngày 27-03-2008 trước đó.

- Ngày 05-04-2008, trước áp lực quốc tế, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam buộc phải trả tự do và trục xuất các thành viên của Đảng Việt Tân là Nguyễn Tấn Anh, Mai Hữu Bảo và Nguyễn Thị Xuân Trang, với những vụ cáo là thành viên của tổ chức "khủng bố".

- Ngày 08-04-2008, thông cáo báo chí của Phòng Thông Tin Phật Giáo Quốc Tế tố cáo Giáo hội Phật giáo nhà nước của cộng sản Việt Nam đòi trục xuất Thượng Toạ Thích Trí Khải và chiếm chùa Giác Hải ở Lâm Đồng.

- Ngày 09-04-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam huy động đông đảo lực lượng vũ trang như bộ đội, công an mở cuộc đàn áp dã man nhắm vào người Khmer Krom tại An Giang, để giải tán cuộc biểu tình khiếu kiện đòi đất đai bị chính quyền cộng sản địa phương tước đoạt.

- Ngày 10-04-2008, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đe dọa, khủng bố giáo dân Thái Hà khi đang cầu nguyện đòi lại đất đai tài sản cho giáo hội. Trước đó bộ máy tuyên truyền của CSVN đã chuẩn bị dư luận, cố tình đưa ra những thông tin sai lạc và vu cáo để đánh lạc hướng dư luận về các cuộc biểu tình cầu nguyện ôn hoà của giáo dân.

- Ngày 11-04-2008, trả lời phỏng vấn đài RFA, thân nhân của những người bất đồng chính kiến Nguyễn Ngọc Quang, Phạm Bá Hải, Vũ Hoàng Hải đã tố cáo nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam bắt giam người trái phép gần hai năm mà không đem xét xử.

- Ngày 13-04-2008, đông đảo công an đã đe dọa, lăng mạ, hành

hung, ngăn trở 1 cuộc gặp mặt của những người đấu tranh dân chủ tại Hà Nội, trong đó anh Lê Thanh Tùng bị bắt đi cùng một số dân oan.

- Ngày 14-04-2008, hơn 300 đồng bào sắc tộc Ja-Rai tụ tập tại xã Iatô, huyện Chư Sê, Gia lai biểu tình đòi đất đai, mang Cờ vàng ba sọc đỏ (Quốc kỳ Việt Nam Cộng Hòa) bị nhà cầm quyền huy động nhiều bộ đội và công an tấn công, đàn áp dã man, khiến một số đang phải tìm cách trốn chạy.

Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam tường trình tình hình nhân quyền VN trong 3 tháng đầu năm 2008, mạnh mẽ lên án các hành vi vi phạm nhân quyền của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam vẫn tiếp diễn. Và kêu gọi dư luận rộng rãi người Việt và quốc tế quan tâm, cũng như có biện pháp cần thiết áp lực để cải thiện tình hình nhân quyền VN vẫn đang bị vi phạm nghiêm trọng.

Hà nội, ngày 15-04-2008

Ủy Ban Nhân Quyền Việt Nam

***Đừng sợ những gì
Cộng sản làm !
Hãy làm những gì
Cộng sản sợ !***

Lại lên đường.

Từ những thông tin trong nước, chúng tôi biết được hàng chục ngàn người nghèo đang được đảng và chính phủ VN "ưu tiên" đi xuất khẩu lao động đến nước Malaysia. Vì nghèo nên họ phải đến nơi đây. Những người "giàu có hơn", có khả năng trang trải (bằng vay mượn hoặc thế chấp) từ 120 đến 150 triệu đồng tiền Việt cho các công ty môi giới sẽ đến được Hàn Quốc, Nhật Bản để bán sức lao động.

Tôi đã đến Đài Loan và Hàn Quốc, đã sống với những người "giàu có hơn" trong các container mà giới chủ thuê cho họ ăn ở, nghỉ ngơi sau giờ làm việc cực nhọc tại các công xưởng. Tôi chưa sống qua mùa đông, nhưng đã thường thức cái nóng, cái oi bức đến điên người của mùa hè khi phải chui rúc trong

các container đó. Tôi thâm cảm phục sự chịu đựng dẻo dai của những cô gái, chàng trai đất Việt, nhưng cũng đau lòng khi nghĩ đến những bệnh tật sẽ dày vò họ sau những năm tháng sống và làm việc trong điều kiện khốn khổ như vậy.

Tôi hình dung được những gì đã và đang xảy ra với những người Việt nghèo trên đất Malaysia.

Cuối năm ngoái, Ủy Ban Bảo Vệ Người Lao Động (UBBV) đã cử hai chuyên viên từ Úc Châu là anh Nguyễn Đình Hùng và anh Nguyễn Hưng Đạo đến Malaysia gặp gỡ công nhân để tìm hiểu tình hình. Qua những gì hai anh chứng kiến, UBBV quyết định phải thường xuyên chú ý tới anh chị em lao động tại đây để tìm cách giúp đỡ.

Chúng tôi lại lên đường. Anh Hùng từ Sydney, tôi từ Warsaw.

Để tiết kiệm, tôi chọn đường bay rẻ tiền. Qua ba lần đổi máy bay, chúng tôi gặp nhau ở Kuala Lumpur. Vì có hẹn trước, chúng tôi gặp cô Hồng Nga, phóng viên BBC tại bến xe buýt. Kéo nhau vào tiệm cà phê chuyện trò và làm việc chớp nhoáng. Chúng tôi thoả thuận: BBC chưa vội đưa tin về công việc của UBBV tại Malaysia để tránh phiền phức và đảm bảo an toàn. Cô Hồng Nga tranh thủ gặp gỡ anh chị em công nhân gần khu vực Kuala

hiếm có, chúng tôi được gặp gỡ anh chị em công nhân vào ban ngày. Linh mục Nguyễn Văn Cao từ Úc Châu qua, sẽ làm lễ thánh cho gần 1000 công nhân theo đạo T. Chúa ở Johor Bahru và vùng phụ cận.

Chủ nhật, hết vé xe buýt. Chúng tôi phải đi taxi với giá 250 ringgit (1), gần 80 đô la Mỹ. Ngồi trên xe tại nước Malaysia ở một miền quê hẻo lánh, tôi có cảm giác xe đang chạy trên xa lộ của nước Đức. Tốc độ trên 120Km/giờ, đường phẳng lì, láng bóng, sạch sẽ, ba làn xe mỗi chiều. Tôi từng nghe đến sự phát triển của Malaysia, của Kuala Lumpur. Đến phi trường tôi phải đi ngay, chưa có dịp chiêm ngưỡng vẻ đẹp của thủ đô. Nhưng, con đường "nhà quê" làm tôi sững sốt! Cái gì đã thúc đẩy sự phát triển của nước "nhược tiểu" này? Bao giờ quốc lộ I của VN mới được như vậy? Họ đâu có bác Hồ và đảng cộng sản "quang vinh"! Họ cũng đã từng bị ba "đế quốc to" là Bồ Đào Nha, Anh và Nhật xâm chiếm. Và ngày nay, họ có độc lập, dân chủ, có các đảng đối lập bên cạnh đảng cầm quyền, có bầu cử thật sự và tự do báo chí.

Đến với cộng đồng.

Johor Bahru. Sau 15 phút hỏi đường, chúng tôi gặp được anh Lập – một người đã sống và làm việc tại Malaysia được 4 năm, thân quen

với anh Hùng từ lần đi trước, hợp tác

với UBBV, tình nguyện giúp đỡ anh chị em công nhân từ lâu nay – dẫn tới Thánh Đường, nơi anh chị em đang tập trung làm lễ.

Những tiếp xúc đầu tiên không mấy thiện cảm: "Các chú từ VN qua?" - "Các chú là công ty môi giới?" - "Các chú từ Sứ Quán?". Tôi ngậm ngùi và hiểu họ. Dù ba ngày đi đường thiếu ngủ, mệt mỏi, nhưng so với những chàng trai, cô gái tuổi từ 21 đến trên dưới 30, chúng tôi vẫn là những người to cao, trắng

trẻo và béo tốt! Thật không ngoa tí nào khi người ta nói về sự khốn cùng của người lao động tại đây. Họ cũng ngạc nhiên, tại sao lại có những người "vô công rồi nghề" từ Úc, từ Ba Lan lặn lội đến đây.

Qua những cuộc trò chuyện sau này, chúng tôi thông cảm, chia sẻ với những uất ức của họ khi họ nhắc đến những từ như "công ty môi giới" hay "đại sứ quán VN".

Cả ngàn người gặp nhau ở đây, một số cùng làm việc với nhau, trong cùng một công ty hay các khu lân cận, nhưng đều đến từ những miền quê của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, họ đến vì cùng một lý do, cùng một hoàn cảnh: Nghèo. Anh Vinh quê ở Hải Dương, chị Vĩ Bắc Giang, anh Hào Nghệ An, anh Quang Hà Tĩnh... Không một miền quê nào thiếu người đại diện. Những chàng trai, cô gái, cần mẫn, siêng năng, chịu thương, chịu khó nhưng thiếu đất sống ở quê nhà: Không có tiền để vào đại học, không có tiền lo lót để vào cơ quan nhà nước, vào làm công nhân tại các xí nghiệp có chủ nước ngoài cũng chẳng dễ dàng gì.

Lời chào mời thật hấp dẫn: "Chính sách xóa đói giảm nghèo của đảng và nhà nước ưu tiên người nghèo đi xuất khẩu lao động, sau ba năm xuất ngoại trở về sẽ trở thành những người giàu có..." Tiền đồ tươi sáng trong những cái loa tuyên truyền, những lời ngọt ngào từ cửa miệng những đại gia môi giới với cái mác "cộng hòa xã hội chủ nghĩa" đó làm cho họ quyết chí ra đi. 20 hay 30 triệu cho các thủ tục và cho công ty môi giới. Không có tiền? Dễ ợt! Vay ngân hàng lãi suất với 1,2% tháng, thế chấp nhà cửa, vườn ruộng. Xong ngay. Nhiều chị ngậm ngùi để lại 2, 3 đứa con cho người chồng bệnh tật ở quê lên đường với niềm hy vọng đổi đời. Sự thật phũ phàng đã cướp đi những nụ cười hồn nhiên, vô tư của tuổi trẻ:

- "Cháu sang đây đã hơn hai năm, làm chẳng đủ ăn, làm sao trả hết nợ được chú"; - "Công ty của cháu hợp đồng một đường làm một nẻo, chủ bảo đây là hợp đồng với môi giới gọi môi giới mà hỏi, còn đây là yêu cầu của công ty, làm thì

HÃY CỨU GIÚP lao động Việt Nam tạiTrần Ngọc Thành..... MALAYSIA

Lumpur trước khi bay về Việt Nam. Chúng tôi lên xe buýt đi về Malaka cách Kuala Lumpur chừng 200 Km. Sau hai ngày liên tục di chuyển, tới Malaka chúng tôi mệt phờ người, vào khách sạn "nhiều sao" nghỉ ngơi lấy lại sức và bàn kế hoạch cho những ngày kế tiếp.

Malaysia cách Ba Lan 7 múi giờ, dù mệt, tôi không sao ngủ được. Sáng sớm, chúng tôi ra bến xe buýt, điểm đến là Johor Bahru cách Kuala Lumpur chừng 500Km, sát biên giới Singapore. Hôm nay là thời cơ

làm không làm thì nộp phạt 2000 ringgit, tự mua vé máy bay mà về VN. Trời ơi! 2000 ringgit hơn 600 đô la mỹ tiền phạt, rồi tiền vé máy bay, 30 triệu tiền nợ lãi. Lầy đầu?

Gọi điện cho môi giới: "Xin lỗi quý khách số này hiện nay không liên lạc được, xin quý khách gọi lại sau". Gọi lại sau! Gọi lại sau, "cái sau" nào cũng vậy. Công ty môi giới đã đóng cửa, giám đốc đã lặn rồi. Có thể giờ đây họ đang làm giám đốc một công ty môi giới mới với một cái tên mới, oách hơn. Đành ở lại, nhắm mắt đưa chân, 12, 15 tiếng một ngày, làm gì cũng được, ở đâu cũng được, ăn gì cũng được, miễn sao có được chút tiền để trả nợ lãi ở quê.

Cậu Ánh bảo tôi: "Nếu có điều kiện chú nên đi thăm anh Trần Văn Đài, đồng hương với cháu bị tai nạn lao động đứt cả bàn tay, mới 24 tuổi đầu, tội nghiệp lắm". Tôi và Ánh ra đường vẫy taxi, đi 15 phút hết 15 ringgit đến nhà trọ của Đài. Tình cảm của những người đồng hương xa quê thật đáng quý, gần 30 người đang tụ tập liên hoan tiễn Đài về quê. Tôi gặp Đài, một chàng trai đầy nghị lực, các ngón bàn tay trái bị chặt. "cháu bị tai nạn đã được 8 tháng. Chủ cho tiền chữa trị và tiền vé máy bay. Cháu về nước nhưng chẳng còn tiền, ban bè giúp đỡ mỗi người một ít, nhưng ai cũng nghèo. Rồi đây mất một bàn tay, cháu biết làm gì hở chú?"

Tôi động viên cháu, rút ví giúp cháu một ít tiền, rất nhỏ so với thu nhập của người Việt bình thường ở Ba Lan. Nhưng, với những công nhân ở đây, phải làm việc cật lực hơn nửa tháng. Cháu ôm chầm lấy tôi, tôi tạm biệt cháu mà chẳng dám hứa điều gì.

Cũng tại Johor Bahru, tôi gặp một chàng trai khác: Anh Mạnh quê ở Hương Sơn, Hà Tĩnh. Cách đây 6 tháng, khi đang làm việc bị mất sắt bắn vào mắt. Không có bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, phải tự xoay tiền để chữa trị, 4 lần đi bệnh viện ở Kuala Lumpur để khám và mổ, bao nhiêu tiền làm việc lâu nay không đủ để chữa mắt, Mạnh phải vay chủ 4000ringgit để trả tiền thuốc men và viện phí. Chủ đồng ý cho vay nhưng

với điều kiện Mạnh phải làm việc để có lương trừ nợ. Một mắt đau đang thời gian điều trị, cứ hai giờ phải tra thuốc một lần. Sau một thời gian đi làm, Mạnh không chịu nổi, quyết định trốn chủ về quê nhưng không có tiền. Linh mục Cao giúp Mạnh mua vé máy bay, tôi cũng giúp cháu một ít.

Còn nhiều số phận khác tương tự tôi sẽ gặp nay mai. Mạnh đã về VN, đã đến viện mắt Hà Tây để khám.

Những cuộc gặp gỡ lúc nửa đêm.

Thế là qua một ngày chia sẻ, cảm thông với những người con xa Mẹ, vất vả xứ người tại Johor Bahru. Các bạn trẻ nơi đây đã đồng ý với chúng tôi: Muốn chiến thắng sự đày đoạ, áp bức, khổ nhục, phải đoàn kết. Trong số hàng ngàn người, không phải ai cũng biết tiếng Malaysia, phải có người đại diện. Đoàn kết là vũ khí hiệu quả nhất của những người thấp cổ bé họng trước những ông chủ tham lam, không có lương tri, khi thấy tiền là mờ mắt.

Chúng tôi lên xe buýt về cùng với anh chị em, dự định ghé thăm những người đồng hương, làm việc tại xí nghiệp may ở Batu Pahat. Trên xe, các bạn trẻ can ngăn: Các chú cẩn thận, ở đây nguy hiểm lắm, không nên qua đêm. Họ kể cho chúng tôi nghe những chuyện cướp bóc dọc đường, trộm lộn, anh chị em khi đi làm về, đột nhập vào nhà, thậm chí vào khách sạn ăn cướp do những băng nhóm tội phạm người Việt cấu kết với người Indonesia nhằm vào người lao động VN và lao động nhập cư từ các nước khác.

Chúng tôi nghe lời, tìm phương tiện để về Malaka. Trời sắp tối, không còn xe buýt, xe taxi rất nhiều nhưng không ai chịu chở. "Về đêm nguy hiểm lắm"! Cảnh taxi, dân thổ địa ai cũng lác đầu. Chạy đi chạy lại, cuối cùng, một chàng gốc Ấn độ đen thui, to cao, dáng bặm trợn đồng ý với giá 250 ringgit, xấp xỉ 80 đô. Vì sợ về trễ nên hẳn ta chạy như ma đuổi. Xe Mercedes cà tàng, tối trời mà hẳn phóng tốc độ 120 cây. Ổn Trời, chúng tôi về đến khách sạn an toàn. Đã 1 giờ 30 đêm. Một rã rời, không thêm thay quần

áo, anh em chúng tôi kéo một mạch đến trưa. Lại chuẩn bị cho chuyến đi sắp tới đến "vùng sâu, vùng xa".

Muốn gặp được những công nhân làm việc tại Malaysia, đi ban ngày không có cơ hội, hầu như tất cả đồng hương Việt Nam đều làm việc 12 đến 15 tiếng mỗi ngày, bắt đầu từ 8 giờ sáng. Thời gian gặp gỡ lý tưởng nhất là lúc 12 giờ đêm, lúc đó họ đã về, đã nấu nướng, ăn uống xong. Cũng phải tiếp chuyện thật nhanh, cuốn gói sớm để họ còn đi ngủ lấy sức để ngày mai cày tiếp. Lại 12 tiếng, 15 tiếng mà lương đâu có nhiều. 26 ngày quần quật, hết ngày dài lại đêm thâu, chủ trừ trước, chủ phạt sau, nhiều lắm họ chỉ được còn 120 đến 150 đô la Mỹ. "Thế là phúc lắm rồi chú". Có nhiều kiểu phạt nghe rất tức cười nhưng ra nước mắt: Một cô bé tuổi mới qua thời "bê gãy sừng trâu" chưa lâu, làm việc quá, giờ giải lao lượm một quả xoài rụng trong sân công ty, bị bảo vệ bắt được, chủ phạt 1200 ringgit và dọa đuổi việc.

Trước khi tôi bay qua đây, anh Hùng thông báo: Hình như đồng hương ở Malaysia không có điều kiện ăn Tết cổ truyền. Tôi phóng xe ra chợ "Sân vận động 10 năm" mua 4 bánh chưng và 1 ký giò chả, chồng sách báo và mấy băng đĩa nhạc. Anh Hùng cũng mang một vali báo, mấy băng đĩa DVD Asia, trong đó có bài "Khóc Mẹ Dân Oan". Hôm đến Johor Bahru chúng tôi chỉ mang theo báo, không dám mang bánh chưng. Một ngàn người, chỉ vài cái bánh chưng đưa ra ngượng chết. Chúng tôi chia ra làm quà cho những anh chị em những nhóm ít người gọi là hương vị quê hương. Lại gọi taxi lên đường đến những "vùng xa".

Chúng tôi đến chỗ ở của chị em lúc 21g. Do có hẹn trước, Đông, 1 cô gái Sóc Trăng, cáo ốm nghỉ sớm, đạp xe ra đường lớn đón chúng tôi: "Các chú cố gắng ngồi chờ, chắc hơn tiếng nữa chị em sẽ về".

Chín chị em trong một căn nhà lợp tôn, dưới nắng trưa hè, chắc chúng ta hình dung được cái nóng ra sao. May thay, chị em chỉ "nhờ vả" nó từ 12 giờ đêm đến 7 giờ sáng. Sau 14, 15 tiếng cực nhọc,

nằm xuống là ngủ ngay, hơi sức đâu để ý đến nóng hay lạnh. Đông nấu cơm cho cả nhà, chúng tôi chờ chị em đi làm về và tranh thủ hỏi chuyện: Nhà Đông thuộc diện dưới nghèo, nên được vay ngân hàng lãi suất 0,5% tháng. – “Ưu tiên đó chú, hầu hết chị em đều phải vay lãi suất 1,2% tháng. Cháu sang đây gần 2 năm nhưng vẫn chưa trả hết nợ. Ở nhà cực lắm nhưng sang đây còn cực hơn, trả xong nợ là cháu sẽ về”... Chín chị em mỗi người mỗi cảnh, quê đủ cả ba miền Bắc, Trung Nam, được cái thương yêu, nhường nhịn và giúp đỡ lẫn nhau. Cơm đã chín, chúng tôi cố chờ, một tiếng, 2 tiếng... “Thế đây các chú ạ, các chị tranh thủ làm thêm để kiếm chút tiền còm. Các chú có đến đây mới hiểu được và thông cảm cho các cháu”. Chúng tôi ra về, không dám làm phiền chị em. Giấc ngủ ngắn ngủi nhưng vô cùng quý giá đối với họ. Đến khách sạn lại 1 giờ 30 sáng.

Biết chúng tôi đến đây, nhiều anh chị em viết thư nhờ người mang đến, nói lên cảnh khổ của đơn vị mình và yêu cầu giúp đỡ. Họ gọi chúng tôi là tổ chức công đoàn quốc tế. Chúng tôi cố sắp xếp thời gian, đến thăm và động viên họ, dù buổi tối hay lúc nửa đêm.

130 ngàn con người, 130 ngàn số phận, trải dài, trải rộng trên khắp đất nước Malaysia. Chúng tôi nhận được thư của cô Hoàng Thị Hiền, quê Hà Tĩnh, đại diện cho mấy chục chị em bị giới chủ bán chuyền tay, đến lần thứ 5 qua 5 công ty. Hàng tháng lại bị chủ trừ 50 ringit, từ tiền lương cho chủ cũ. Đã có lúc, hàng tháng trời chị em không có việc làm, không có tiền, không có gạo ăn, phải vào rừng hái rau, ăn sẵn, ăn khoai trừ bữa, không biết kêu ai. Gọi về môi giới Việt Nam không ai trả lời, đến sứ quán Việt Nam không ai tiếp. Lợi dụng tình cảnh của chị em, chủ trước bán cho chủ sau như những món hàng. “Vô lý lắm các chú ạ, nhưng biết kêu ai bây giờ”. Thế đấy! Biết kêu ai bây giờ. Chúng tôi đi đến đâu cũng gặp điều vô lý: Công ty may, công ty điện tử, công ty bánh kẹo, v.v... vô lý mọi lúc, vô lý mọi nơi.

Chúng tôi lại đến thăm anh chị em công ty may ở ngoại ô Kuala Lumpur, chuyện trò với anh chị em ngoài hàng rào khu nhà trọ. Muỗi nhiều quá, tôi bị đốt hết sưng cả hai tay. Anh Hùng ít bị muỗi cắn hơn. Chắc người Úc ăn nhiều thịt Kanguru nên muỗi Malaysia nó sợ. Tại đây, nhiều anh em bỏ ra làm ngoài vì không chịu nổi, quá nhiều bất công, quá nhiều vô lý. Chúng tôi được biết anh Lâm Văn Có, quê ở Hải Phòng, vay tiền với lãi suất cao để được đi lao động. Sang đây, theo yêu cầu của môi giới Việt Nam, chủ trừ tiền lương hàng tháng để trả cho môi giới. Theo hoá đơn của chủ, số tiền vay đã trả hết từ lâu nhưng chủ cứ tiếp tục trừ, “vì yêu cầu của phía Việt Nam” (!). Không cãi được, sự chịu đựng có hạn, anh bỏ ra làm ngoài. Nhiều anh chị em xa nhà đã 6 năm, nhưng chưa một lần về nước, dù Kuala Lumpur cách Sài Gòn chỉ hơn một tiếng bay.

Báo chí VN gần đây đưa tin về nhưng vụ trộm cướp, giết người đã man do những công nhân VN bỏ hợp đồng ra ngoài bất hợp pháp gây ra. Lãnh đạo phía VN phải tay, đại sứ quán phải tay, quản lý lao động phải tay, môi giới phải tay. Tất cả tội lỗi đều trút hết lên đầu những tên tội phạm. Nhưng ai đã làm thủ tục, thu tiền để xuất khẩu những tội phạm sang đây? Chẳng lẽ công an khu vực, công an các cấp không nắm được hồ sơ của các tội phạm? Hay họ chiếu, hợp đồng của tội phạm được bán cao gấp nhiều lần so với người bình thường? Tội phạm đâu phải một vài tên. Ai đã đẩy những công nhân như Lâm Văn Có vào bước đường cùng. Người công nhân khốn khổ vì lao động cực nhọc, bị chủ hà hiếp lại luôn luôn nơm nớp lo sợ khi phải ra đường. Sợ cướp, sợ cảnh sát. Tất cả hộ chiếu của người lao động đều bị chủ giữ, có sự thoả thuận của phía Việt Nam, Nhiều công nhân phải nộp phạt cho cảnh sát vì không có giấy tờ tùy thân. Nhiều trường hợp bị nhốt cả tuần lễ vì không có giấy tờ, không có cả tiền nên cảnh sát giam cho bố ghét.

Trách nhiệm thuộc về ai?

Tuy chưa gặp gỡ hết 130 ngàn con người, nhưng chúng tôi đã đi nhiều nơi, gặp gỡ anh chị em đủ mọi thành phần, mọi hoàn cảnh. Những chứng cứ chúng tôi có đủ trong tay. Chúng tôi quyết định đến gặp lãnh đạo Tổng Liên Đoàn Lao Động Malaysia ở thủ đô Kuala Lumpur. Anh Nguyễn Đình Hùng gọi điện hẹn gặp, họ đồng ý tiếp chúng tôi.

Lại tranh thủ lên đường.

Những người lãnh đạo Liên Đoàn Lao Động Malaysia đôn hậu, vui vẻ và nhiệt tình. Tiếp chúng tôi là Tổng Thư Ký Tổng Liên Đoàn Lao Động Malaysia Ông G. Rajasekaran và ông M.Ethayakumar phụ trách lao động nhập cư. Chúng tôi thay mặt hàng chục ngàn công nhân Việt Nam, tố khổ và kể khổ với ông Tổng Thư Ký và người đồng sự. Sau hơn 30 phút lắng nghe, ông Tổng Thư Ký nói: “Chúng tôi đã nghe đã biết những điều các ông nói. Chúng tôi chờ đợi sự lên tiếng từ phía Việt Nam nhưng họ yên lặng. Cách đây 2 năm, năm 2005, chúng tôi được chứng kiến cảnh hơn 600 công nhân Việt Nam đói khát cực nhọc, tập trung kêu cứu trước Đại sứ quán Việt Nam ở Kuala Lumpur. Chúng tôi đã mời đại diện Sứ quán Việt Nam đến để bàn bạc. Chúng tôi đề nghị phía Việt Nam lên tiếng để chúng tôi có cơ sở can thiệp. Nhưng, đại diện Sứ quán Việt Nam nói: “Chúng tôi không dám lên tiếng, nếu chúng tôi lên tiếng thì phía Malaysia sẽ ngừng tiếp nhận lao động Việt Nam.”

Ông Tổng Thư Ký nhún vai và đưa hai tay lên trời.

Thế đấy! Cháy nhà mới ra mặt chuột. Ông Tổng Thư Ký hứa là sẽ cùng với UBBV giúp đỡ công nhân. Chúng tôi tin lời ông. Chắc 3 triệu người Việt trong cộng đồng Hải Ngoại sẽ sát cánh cùng chúng tôi. Tạm biệt các ông, chúng tôi sẽ trở lại cùng với các ông để cứu giúp những đồng hương của chúng tôi. Chúng tôi đã voi đi một phần nỗi buồn và sự lo âu. Có lẽ tối nay, chúng tôi ăn sẽ ngon hơn và ngủ sẽ yên hơn.

Chúng tôi đã trao cho ông bản copy hợp đồng lao động bằng tiếng

Việt và tiếng Anh. Trong một bản hợp đồng tiếng Việt, Điều 8 điểm 2 cấm công nhân đình công, biểu tình, lãn công dưới mọi hình thức. Đây có lẽ là điểm then chốt để giới chủ Malaysia lợi dụng để chèn ép và bóc lột công nhân.

Điều 8 điểm 8: Cấm nói xấu Việt Nam... Có lẽ các bạn nghe xong chắc sẽ tức cười. Nói xấu Việt Nam! Cái bóng ma "xấu" nó ám ảnh lãnh đạo đảng cộng sản mọi lúc, mọi nơi. Trong nước, họ nuôi dưỡng một đội ngũ công an hùng hậu bằng tiền thuế của dân để cấm dân "nói xấu"; 600 tờ báo không được "nói xấu". Khi công dân đã ra nước ngoài lao động, không thể đưa theo được lực lượng hùng hậu này nên họ cho điều khoản "cấm nói xấu" vào hợp đồng lao động.

Ở Malaysia này, chúng tôi không thấy một công nhân nào nói xấu ai cả. Họ chỉ nói lên sự thật: Sự thật vay tiền lãi suất cao, sự thật làm việc cực nhọc nơi đây, sự thật ốm đau bệnh tật, sự thật không được ai từ phía Việt Nam quan tâm. Những sự thật đó đã được ông Tổng Thư Ký Tổng Liên Đoàn Malaysia xác nhận: "Họ sợ lên tiếng..."

Điều 18 điểm 5 trong một bản hợp đồng bằng tiếng Anh, nghiêm cấm công nhân Việt Nam liên hệ hoặc tham gia nghiệp đoàn lao động Malaysia. Trong nước, chính quyền quản lý, kiểm chế công nhân bằng công đoàn nhà nước. Ra nước ngoài, họ không xuất khẩu được công đoàn nên cấm công nhân liên hệ với những người đồng nghiệp nước sở tại, khiến công nhân trở thành những con cừ non giữa đàn sói chủ tham lam, phần lớn là người gốc Hoa.

Liên Hợp Quốc và Chính phủ các nước viện trợ cho Việt Nam hàng tỷ đô la để "xoá đói giảm nghèo". Số tiền đó đáng ra phải dùng để tạo công ăn việc làm cho người nghèo, giúp họ giảm nghèo trên chính quê hương họ chứ không phải để các quan tham chia nhau còn người nghèo được "ưu tiên" vay lãi suất 0,5 % tháng và đẩy đi làm nô lệ. Công nhân bị bóc lột, bị làm làm nhục, bị đánh đập; công nhân bị

chết. Các quan tham coi là chuyện bình thường.

Khi trả lời phỏng vấn báo Tuổi trẻ ngày 05-03-2008 về việc nhiều công nhân VN tại Malaysia bị chết, ông Thứ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và xã hội Nguyễn Thanh Hoà đã lấp liếm và nói dối nhiều điều... Theo những gì chúng tôi được biết qua phản ánh của anh chi em công nhân thuộc nhiều đơn vị: Từ khi "xuất khẩu" được công nhân sang đây, tuyệt đại đa số Công ty môi giới coi như hết trách nhiệm. Tiền, thầy đã bỏ túi, còn "sống chết mặc bay". Công nhân chết, công nhân bị thương không ai đoái hoài đến, trừ những người bạn cùng làm, những người đồng hương tốt bụng. Anh Võ Văn Yên quê Yên Thành, Nghệ an, từ mấy tháng nay phải sống chui lủi, nhờ sự giúp đỡ của bạn bè. Trong một cuộc cãi cọ, bạn anh bị bọn côn đồ chém vỡ đầu, may không chết, đầu phải khâu sáu mũi. Cảnh sát yêu cầu làm chứng, anh biết tên tội phạm nên đứng ra làm chứng. Tên tội phạm bị giam vài ngày, sau đó được thả và dọa sẽ giết anh. Đã nhiều lần anh cầu cứu Sứ quán nhưng không ai giải quyết. Anh muốn trốn về VN nhưng chủ giữ hộ chiếu, bắt phải nộp 2000 ringgit. Anh không có tiền. May thay, Lm Cao giúp anh tiền chuộc hộ chiếu và vé máy bay, tôi cũng giúp anh chút ít, bao nhiêu năm vất vả xứ người anh vẫn trắng tay.

Từ năm 2004 đến nay có 315 công nhân Việt Nam bị chết, riêng năm 2007 có 107 người. Phần lớn người chết đều còn rất trẻ, là lao động chính trong nhà. Ông Thứ trưởng đổ lỗi cho "việc khám sức khoẻ cho lao động đi Malaysia quá đơn giản" (!). Sự thật có đúng vậy không? Công nhân phải làm việc liên tục 15 tiếng mỗi ngày thậm chí 24 tiếng, từ 8 giờ sáng hôm nay đến 8 giờ sáng hôm sau, nghỉ đến một giờ chiều lại đi làm tiếp, ăn uống không có gì. Đến 2 giờ sáng chủ cho một tý cơm nấu theo kiểu Mã lai, chẳng ai nuốt nổi. Ngày tiếp ngày, tháng tiếp tháng. Sức người chứ đâu phải gỗ thép. Nhiều người ốm yếu, xanh xao, sau nửa đêm đi làm về, cầm bát cơm không ăn nổi,

họ đặt xuống đi nằm. Nhiều người nằm không bao giờ dậy. Nếu chính phủ Việt Nam và những người có liên quan, không nhìn nhận nguyên nhân thấu đáo, chắc chắn số người chết sẽ tăng lên chứ không giảm như ông Thứ trưởng nói.

Nhiều người tuy chết đã lâu, đến nay vẫn chưa được đền bù, nhất là những trường hợp chết tại nhà trọ. UBBV sẽ vào cuộc. Một trong những điều chúng tôi đòi hỏi là Chính phủ Malaysia phải có trách nhiệm điều tra lại cái chết của 315 anh chi em công nhân Việt Nam trong 4 năm qua và phải bồi thường thỏa đáng; đưa ra Toà những chủ nhân vi phạm mà chúng tôi đã thu thập được bằng chứng.

UBBV may mắn có được những cán bộ tâm huyết, nhiệt tình như các anh Đoàn Việt Trung, anh Nguyễn Đình Hùng, anh Nguyễn Hưng Đạo, anh Bùi Trọng Cường ở Úc châu, anh Nguyễn Cao Quyền ở Mỹ. UBBV cũng nhận được sự yểm trợ vô tư, thầm lặng của Báo Người Việt, của Việt Tide, Saigon Little Radio.

Để tránh tổn thất người và không ngừng phát triển, UBBV hoạt động lặng lẽ, âm thầm. Đã có hàng ngàn tờ báo giấy "Bảo Vệ Lao Động" đến với công nhân từ Bắc chí Nam; Đã và sẽ có hàng ngàn, hàng vạn tờ đến với công nhân ở Malaysia và các nơi khác. Tuy nhiên, vì không "sôi động" nên những công việc của UBBV ít được Cộng đồng Người Việt quan tâm và hỗ trợ. Cộng đồng thường chỉ chú ý đến những "hoạt động ồn ào". Các cán bộ của UB nhiều khi đi công tác bằng ngân quỹ trích từ sổ tiết kiệm gia đình. Tiếng chuông báo động phải được gióng liên hồi.

Vừa qua, ông Nguyễn Đình Thắng (chủ tịch UB Cứu Người Vượt Biển) đã kết hợp hình thành "Liên minh bài trừ nô lệ mới ở Á châu" (CAMSA) đấu tranh có hiệu quả cho 2600 công nhân trong đó có 1300 người Việt được bồi thường. Vẫn còn hàng chục ngàn nạn nhân như vậy.

Máu chảy, ruột mềm. Họ cũng đều là con Hồng, cháu Lạc. Nếu chúng ta làm ngơ, mặc cho số phận

của họ, sẽ có hàng triệu "Nô lệ mới" được tiếp tục "xuất khẩu" đi các nước Ả Rập và nhiều nơi khác.

Ba triệu đồng bào Hải ngoại chắc chắn chẳng làm ngơ.

Malaysia tháng 3 năm 2008.

© DCVOnline

(1) Ringgit là tiền Malaysia; một đô la Mỹ = 3,3 ringgit.

Lần đầu tiên Hoa Kỳ chỉ trích chính phủ Việt Nam dung túng hay can dự vào đường dây buôn bán người lao động.

Theo Đại Sứ Mark Lagon, Giám Đốc Văn Phòng Theo Dõi và Bài Trừ Nạn Buôn Người Quốc Tế thuộc Bộ Ngoại Giao, chính sách xuất cảng lao động của Việt Nam để dẫn đến buôn người vì "các môi giới tuyển công nhân có quan hệ trực tiếp với chính quyền".

Qua lời phát biểu này của Đại Sứ Lagon tại buổi hội luận do Hiệp Hội Hoa Kỳ Về Luật Quốc Tế tổ chức ngày 10 tháng 5 vừa qua, Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ đã thay đổi cách nhìn đối với Việt Nam.

Trong bản phúc trình năm 2007 của Bộ Ngoại Giao về tình trạng buôn người trên toàn thế giới, VN được phân vào bảng hạng 2, gồm những quốc gia có tình trạng buôn người đáng quan tâm nhưng chính phủ chứng tỏ quyết tâm bài trừ.

"Việc sắp xếp này cho thấy Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ thiếu tin tức chính xác. Các tin tức mà họ có được là dựa vào các con số của Việt Nam cung cấp, chứ họ không có nguồn tin độc lập", Tiến Sĩ Nguyễn Đình Thắng, Giám Đốc Điều Hành Ủy Ban Cứu Người Vượt Biển, giải thích.

Bản phúc trình năm 2007 báo cáo rằng Việt Nam đã xử hàng trăm vụ buôn người. Trong thực tế các vụ này chỉ bao gồm buôn bán phụ nữ và trẻ em cho kỹ nghệ mại dâm.

VN hiện chỉ có luật chống buôn phụ nữ và trẻ em mà thôi, trong khi đó buôn bán người lao động mới

thực sự là trầm trọng và ngày càng lan rộng qua chương trình "xuất khẩu lao động", một bộ phận chủ yếu của chính sách "xóa đói giảm nghèo". "Vi vậy buôn bán người lao động hoàn toàn vắng mặt trong các con số thống kê của chính phủ Việt Nam", Tiến Sĩ Thắng cho biết.

Theo Ông, đường dây buôn bán người lao động được cả hệ thống nhà nước bao che, nó bám rễ sâu rộng ở địa phương và ăn lên đến tận chính quyền trung ương.

"Điều này giải thích tại sao Việt Nam đã huy động cả giường máy nhà nước, gồm cả Bộ lao động, Bộ ngoại giao, Bộ công an, Ban tư tưởng để trấn áp nhóm 176 công nhân Việt ở Jordan trong thời gian gần đây. Họ sợ đứt dây động rừng", Ông nói.

Vụ buôn người ở Jordan này và vụ lớn hơn nữa ở Mã Lai trong mấy tháng đầu năm nay giúp cho Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ hiểu rõ hơn thực trạng ở Việt Nam. Cả hai vụ này cùng được Liên Minh CAMSA phanh phui và can thiệp một cách hiệu quả.

Đầu năm nay Tiến Sĩ Thắng cùng với một số thành viên của Liên Minh CAMSA đã trình bày với Đại Sứ Lagon về vụ Esquel Malaysia và tháng Tư vừa qua thì phái đoàn này lần nữa họp với Đại Sứ Lagon cùng với trên một chục nhân viên Bộ Ngoại Giao thuộc các bộ phận khác nhau để trình bày về vụ Jordan.

"Chúng tôi tin rằng, với tin tức mà chúng tôi cung cấp, Hoa Kỳ sẽ phân hạng Việt Nam khác với năm ngoái", Tiến Sĩ Thắng nhận định.

Các quốc gia bị liệt vào hạng 3 có nguy cơ bị chế tài. Thay vì đưa vào bảng hạng 3, có khi Bộ Ngoại Giao HK cho 1 quốc gia vào "danh sách theo dõi", cho quốc gia ấy cơ hội cuối cùng để chứng minh sự thay đổi thực sự trước khi bị chế tài.

Liên Minh CAMSA (Coalition to Abolish Modern-day Slavery in Asia), tiếng Việt là Liên Minh Bài Trừ Nô Lệ Mới ở Á Châu, hiện nay gồm 4 tổ chức: BPSOS ở Hoa Kỳ, Hiệp Hội Nhân Quyền Quốc Tế (ISHR) ở Đức, Ủy Ban Bảo Vệ

Hoa Kỳ và Liên Hội Người Việt Canada, trong đó BPSOS là tổ chức có nhiều kinh nghiệm vì đã hoạt động nhiều năm trong lãnh vực chống buôn người kể cả ở Mã Lai. CAMSA được thành lập vào đầu tháng 2 năm 2008 với công tác đầu tiên cho các công nhân Esquel ở Mã Lai. Cuối tháng 2 Liên Minh CAMSA đã can thiệp cho 176 nữ công nhân Việt ở Jordan./.



Ng
ười
Lao
Độ
ng
Việt
Na
m ở

LIÊN MINH CAMSA

VN DUNG TÚNG-CAN DỰ

vào đường dây buôn bán người lao động

12-05-2008